

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 44 NĂM 2026 (Từ 26/10/2026 đến 01/11/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	26-10-26	08h00	26-10-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	26-10-26	08h00	26-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	26-10-26	18h00	26-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 03 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đợt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 90 đến trụ 127	Rong cành, mé nhánh và chặt đợt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	26-10-26	08h00	26-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Đo nhiệt độ mỗi nối thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	26-10-26	18h00	26-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	27-10-26	08h00	27-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	27-10-26	09h00	27-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Thay đèn chiếu sáng sân ngắt trạm 110kV Hòa Thành.	Đèn chiếu sáng sân ngắt bị hỏng.	0	Không mất điện	Cắt CB cấp nguồn cho hệ thống chiếu sáng sân ngắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	27-10-26	09h00	27-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	27-10-26	18h00	27-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 206 đến trụ 316	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 410 đến trụ 522	Rong cành, mé nhánh và chặt đọt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	27-10-26	08h00	27-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Đo nhiệt độ mối nối thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	27-10-26	18h00	27-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	28-10-26	08h00	28-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	28-10-26	18h00	28-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	28-10-26	09h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	28-10-26	09h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	28-10-26	08h00	28-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	28-10-26	18h00	28-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trụ 03 đến trụ 68	Rong cành, mé nhánh và chặt đot cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đườn dây 110kV 174 Tây Ninh 2 - 172 Cầu Máng	Từ trụ 01 đến trụ 37	Rong cành, mé nhánh và chặt đot cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	28-10-26	08h00	28-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Đo nhiệt độ mỗi nối thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	28-10-26	18h00	28-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	29-10-26	08h00	29-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	29-10-26	18h00	29-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	29-10-26	18h00	29-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	29-10-26	08h00	29-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	29-10-26	18h00	29-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	29-10-26	07h00	29-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu Tiếng - 172 Tây Ninh 2	Từ trụ 206 đến trụ 316	Rong cành, mé nhánh và chặt đot cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	29-10-26	07h00	29-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bình Long - 173 Tây Ninh 2	Từ trụ 410 đến trụ 522	Rong cành, mé nhánh và chặt đợt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	29-10-26	08h00	29-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	29-10-26	18h00	29-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	30-10-26	09h00	30-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	30-10-26	18h00	30-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	30-10-26	18h00	30-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	30-10-26	08h00	30-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	30-10-26	18h00	30-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 105 đến trụ 137	Rong cành, mé nhánh và chặt đợt cây	Phát quang hành lang an toàn định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
43	30-10-26	08h00	30-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.Đo nhiệt độ mỗi nổi thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	30-10-26	08h00	30-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngất. Kiểm tra sườn, chiếu sáng, vệ sinh và bịt kín các tủ thiết bịtoàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	30-10-26	18h00	30-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	31-10-26	18h00	31-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	31-10-26	18h00	31-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	31-10-26	08h00	31-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	31-10-26	18h00	31-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
3	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	28-10-26	18h00	28-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	28-10-26	18h00	28-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
15	29-10-26	18h00	29-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	30-10-26	18h00	30-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	30-10-26	18h00	30-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	31-10-26	18h00	31-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	31-10-26	07h00	01-11-26	12h00	XNLĐTN	- Công ty Cổ phần Cơ khí Hà Giang Phước Tường. - Ban QLDA các công trình điện miền Nam	- TBA 110kV Thanh Hóa	- Ngăn thiết bị lắp đặt mới: MC, DCL, TI, TU ngăn 112 TBA 110kV Thanh Hóa.	- Thi công lắp đặt thiết bị: MC, DCL, TI, TU ngăn 112 chỉ lắp đặt, không thực hiện đấu nối MC 112 qua DCL 112-2 hiện hữu).	Đầu tư xây dựng lưới điện 110kV	0	- Mất điện C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Thanh Hóa; - Đóng MC 412 kết giãn TC C41 và C42	- Cô lập ngăn C12, 132, T2, 432 trạm 110kV Thanh Hóa. - Lưu ý DCL 112-2 phía C11 còn điện 110kV	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	01-11-26	05h00	01-11-26	12h00	XNLĐTN	- TNDMN - Công ty Cổ phần Cơ khí Hà Giang Phước Tường. - Ban QLDA các công trình điện miền Nam - XNLĐTN	- Đường dây 110kV 173 Thanh Hóa - 171-7 ĐMT BCG Băng Dương -TBA 110kV Thanh Hóa	Tại ngăn 112 TBA 110kV Thanh Hóa.	- Đầu nối máy cắt ngăn 112 mới vào DCL 112-2 hiện hữu; - Đóng điện ngăn 112; - Đóng điện nghiệm thu ngăn 172 (không đóng điện ra đường dây). - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	- Mất điện đường dây 110kV 173 Thanh Hóa - 171-7 ĐMT BCG Băng Dương - Mất điện toàn TBA 110kV Thanh Hóa;	Cô lập ngăn: 171, 173, C11, 131, T1, 431, 412, C41, 471, 473, 475, 477, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, TD42-2, T402 TBA 110kV Thanh Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	31,100	217.700	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	01-11-26	05h00	01-11-26	16h00	XNLĐTN	- Ban QLDA PCTN - XNDVTN - XNLĐTN	- Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc, Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu - TBA 110kV Cần Giuộc	- Từ trụ cổng TBA 110kV Cần Giuộc đến 94A thuộc 2 Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc; Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu - Toàn TBA 110kV Cần Giuộc	- Kéo thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW- 24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc (từ trụ cổng TBA 110kV Cần Giuộc đến 94A); - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc, Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu - Mất điện toàn TBA 110kV Cần Giuộc	- Cô lập Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc, Đường dây 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu - Cô lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 412, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	47,489	522.381	
25	01-11-26	11h00	01-11-26	16h30	XNLĐTN	- Ban QLDA các công trình điện miền Nam (SPMB); - XNLĐTN	- TBA 110kV Đức Huệ - Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ	- Khoảng trụ 33-32 Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ và Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ - Toàn TBA 110kV Đức Huệ	- An toàn SPMB thu hồi liên kết giàn giáo công trình kéo dây Đường dây 500kV Đức Hoà – Chơn Thành giao chéo tại khoảng trụ 37 – 38 - Thay cáp ngầm hạ thế TD41, Thu hồi cáp ngầm hạ thế TD41 - Vệ sinh, bảo trì thiết bị	Đầu tư xây dựng lưới điện 110kV	0	- Mất điện Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ - Mất điện toàn TBA 110kV Đức Huệ; - Mất điện đường dây nhà máy ĐMT TTC Đức Huệ 1 và Nhà máy ĐMT Europlast	- Cô lập 171, 172, 173, 175, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 421, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Đức Huệ - Cô lập Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	56,760	340.560	
26	01-11-26	11h00	02-11-26	17h00	XNLĐTN	Ban QLDA các công trình điện miền Nam (SPMB)	Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	Khoảng trụ 33-32 Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	An toàn SPMB Thu hồi giàn giáo thi công KN 37 - 38 của ĐD 500kV Đức Hoà - Chon Thành vượt ĐD 110kV khoảng trụ 32 - 33 (phía mạch ĐD 110kV 178 Đức Hòa 2 – 172 Đức Huệ)	Đầu tư xây dựng lưới điện 110kV	0	Mất điện Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	- Cô lập Đường dây 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ - Lưu ý Đường dây 172 An Hội - 171 Đức Huệ còn điện 110kV trở lại từ 16h30 ngày 1/11/2026	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	XNLĐTN	- TNDMN - Ban QLDA PCTN - XNLĐTN	- TBA 110kV Long Hiệp - Đường dây 172 KCN Thuận Đạo - 171 Long Hiệp, Đường dây 174 KCN.Vĩnh Lộc 2 - 172 Long Hiệp	Toàn TBA 110kV Long Hiệp;	- Nghiệm thu SCADA ngăn 171, 172, 112, 131; - Nghiệm thu tín hiệu cảnh báo role của các ngăn: 431, 432, 412, 471, 473, 475, 477, 479, 472, 474, 476, 478, 480 - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện toàn TBA 110kV Long Hiệp -Mất điện Đường dây 172 KCN Thuận Đạo -171 Long Hiệp, Đường dây 174 KCN.Vĩnh Lộc 2 - 172 Long Hiệp	- Cô lập 171, 172, 112, C11, C12, 131, 132, T1, T2, 431, 432, 412, C41, 471, 473, 475, 477, 479, TD41-1, T401, C42, 472, 474, 476, 478, 480, TD42-2, T402 TBA 110kV Long Hiệp - Cắt điện Đường dây 172 KCN Thuận Đạo -171 Long Hiệp, Đường dây 174 KCN.Vĩnh Lộc 2 - 172 Long Hiệp; - OFF chức năng 50BF 87B và chức năng F87L ngăn 171, 172 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	47,300	425.700	
Trang																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Cảng Bắc Tân	Từ MBA đến thùng Aptomnat trạm Cảng Bắc Tân tuyến 478 Rạch Chanh	Tháo cáp xuất hạ áp, thùng CD trạm công tác thu hồi trạm Cảng Bắc Tân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường tỉnh 832, khu Cảng Bắc Tân Ấp 5 Nhựt Chánh xã Bình Đức	Cắt FCO trạm Cảng Bắc Tân; Cắt CB trạm T16/1 Nhựt Chánh.	51	0,1635	0,0008	0,0099	0,0000	0,067	233	
2	26-10-26	13h00	26-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T110/1 Ấp 3 An Thạnh	Từ MBA đến thùng Aptomnat trạm T110/1 Ấp 3 An Thạnh tuyến 480 Bến Lức	Thay MBA tăng công suất từ 2x37,5kVA thành 2x50kVA, thay CB 250A	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường tỉnh 830, Ấp 3 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO nhánh rẽ trạm T110/1 Ấp 3 An Thạnh	72	0,2308	0,0011	0,0140	0,0001	0,067	233	
3	26-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Ấp 1 Phước Đông Nr Cầu Nổi Nr Ngã 3 Kinh Khu TĐC Phước Đông Nr Vườn Cò Nr Ấp 2 Phước Đông Nr Ấp 2 Phước Đông 2 Nr Vườn Cò 2	Trụ 5(1) Nr Ấp 1 Phước Đông 49-50(1), 57(1) Nr Cầu Nổi 23(2), 44A-44A/1(1) Nr Ngã 3 Kinh 3-4(2), 13-14(2) Khu TĐC Phước Đông 16B-17(3) Nr Vườn Cò 15-16(1), 20(1) Nr Ấp 2 Phước Đông 15-16(1), 20(1) Nr Ấp 2 Phước Đông 2 20/3-20/4(3) Nr Vườn Cò 2	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	26-10-26	08h00	26-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Ngọc Huy	Nhánh rẽ KCN Long Định - Long Cang (tuyến 471, 480 Rạch Chanh)	Từ dây trung hòa trở xuống tại trụ 13 nhánh rẽ KCN Long Định - Long Cang đến trụ 01(xdm) nhánh rẽ Cty CP VCD Riverbank, tuyến 471-480 Rạch Chanh	Lắp đà, thiết bị, làm đầu dây (chờ hotline đầu nối) Cty CP VCD Riverbank	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
6	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Phước Lý	Nhánh rẽ T11A Long Thượng; Long Thượng 1, Long Thượng 3	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR ĐS 4 Thái Hòa NR ĐS 5 Thái Hòa NR ĐS 6 Thái Hòa NR ĐS 7 Thái Hòa	Tại trụ: T1-T11. T1-T12 T1-T13 T1-T14	Phát hoang đường dây trung hạ áp NR ĐS 4 Thái Hòa NR ĐS 5 Thái Hòa NR ĐS 6 Thái Hòa NR ĐS 7 Thái Hòa Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	26-10-26	13h30	26-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR ĐS 8 Thái Hòa NR Đường A Thái Hòa NR Đường B Thái Hòa NR Đường C Thái Hòa	Tại trụ: T1-T12 T1-T16 T1-T21 T1-T8	Phát hoang đường dây trung hạ áp NR ĐS 8 Thái Hòa NR Đường A Thái Hòa NR Đường B Thái Hòa NR Đường C Thái Hòa Tổng: 20 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	26-10-26	14h00	26-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR HKD Bình An Như Ý	Tại trụ 01 NR HKD Bình An Như Ý	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm TBA 3x50kVA HKD Bình An Như Ý	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	26-10-26	05h00	26-10-26	08h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Thành Tín	Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Tại trụ 05 NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Trồng trụ BTLT 14m, lắp phân đoạn Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO T35B NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	5	0,0284	0,0001	0,0024	0,0000	0,100	900	
11	26-10-26	08h00	26-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Thành Tín	Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Tại trụ 05 NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	TCS TBA từ 320KVA lên 630KVA Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO T6 NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	5	0,0284	0,0001	0,0024	0,0000	0,100	900	
12	26-10-26	14h00	26-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Tại trụ 07 NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 630KVA Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Bình xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO T6 NR Cty TNHH SX Nghiêm Khắc Vina LA	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
13	26-10-26	08h00	26-10-26	14h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH Tân Cường Thịnh Long An	NR KDC và VDL Trần Anh Long An	Tại TBA 400KVA KDC và VDL Trần Anh Long An	Di dời, XDM đường dây và TBA 400KVA KDC và VDL Trần Anh Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + DS NR TBA 400KVA KDV và VDL Trần Anh Long An	140	0,7944	0,0015	0,0677	0,0001	0,100	900	
14	26-10-26	14h30	26-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR KDC và VDL Trần Anh Long An	Tại TBA 400KVA KDC và VDL Trần Anh Long An	Lắp đo ghi công trình di dời, XDM đường dây và TBA 400KVA KDC và VDL Trần Anh Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + DS NR TBA 400KVA KDV và VDL Trần Anh Long An	140	0,7944	0,0015	0,0677	0,0001	0,100	900	
15	26-10-26	07h30	26-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Nhánh rẽ Đèn Đường, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T53A tuyến 477 Đức Huệ đến T20 Đường dây hạ áp trạm T52, T52A tuyến 477 Đức Huệ, Đường dây hạ áp trạm T7/1, T10, T18/1 nhánh rẽ Đèn Đường, tuyến 477 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Đường tỉnh 839 từ Điện lực Đức Huệ đến Cầu Đức Huệ, Áp Vàm Rạch Gốc, Áp Mỹ Hưng xã Đồng Thành	- Cắt 3FCO T52A Tuyến 477 Đức Huệ - Cắt 1FCO T52 Tuyến 477 Đức Huệ - Cắt 3LBFCO T7 Đèn Đường - Cắt 3FCO T10, T18/1 Đèn Đường	299	1,6374	0,0068	0,0665	0,0003	0,167	667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
16	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Anh Bình Nhánh rẽ Bàu trâm Nhánh rẽ Giếng Nước MTĐ Nhánh rẽ 2 Du Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Giồng Nhỏ Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Bến Đò Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Nhánh rẽ Rạch Bòng, tuyến 477 Đức Huệ	Từ T01 đến T52 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông Từ T01 đến T15 Nhánh rẽ Anh Bình Từ T06 đến T23 Nhánh rẽ Bàu trâm Từ T01 đến T12 Nhánh rẽ Giếng Nước MTĐ Từ T01 đến T14 Nhánh rẽ 2 Du Từ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Thạnh Đông Từ T01 đến T17 Nhánh rẽ Giồng Nhỏ Từ T1 đến T21 Nhánh rẽ Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Từ T1 đến T30 Nhánh rẽ Bến Đò Ấp 1 Mỹ Thạnh Đông Từ T1 đến T10 Nhánh rẽ Rạch Bòng, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ T06 đến T12/H13A/H4B nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Đường Chợ Hiệp Hòa từ trường tiểu học đến Cầu Đức Huệ,	- Cắt 3 FCO T9A, T13 Chợ Hiệp Hòa - Cắt 1 FCO T12/1 Chợ Hiệp Hòa	680	3,2584	0,0155	0,1324	0,0006	0,100	350	
18	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,472,474,475,476 TV	Tuyến 471,472,474,475, 476TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	26-10-26	09h00	26-10-26	10h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An và tuyến 473 Long An	Tại T.32, T.15, T16 tuyến 473 Long An	Khép vòng chuyển giao lưới 473 Long An - 478 Tân An từ DS T.15 Hoàng Hoa Thám đến LBS T.32 Cộng Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra dòng điện =0 tại DS T15 Hoàng Hoa Thám - Đóng DS T15 Hoàng Hoa Thám Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T16 Hoàng Hoa Thám - Đóng LBS T16 Hoàng Hoa Thám - Cắt LBS T32 Cộng Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	26-10-26	07h30	26-10-26	08h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 471 Tân An và tuyến 475 Long An	Tại T38, T38B tuyến 471 Tân An,	Khép vòng chuyển giao lưới 475 Long An - 471 Tân An từ DS T.2A tuyến 475 Long An đến LBS+DS T.38B tuyến 475 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra dòng = 0 tại DS T2A tuyến 475 Long An - Đóng DS T2A tuyến 475 Long An - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại MC 475 Long An - Đóng MC 475 Long An - Cắt LBS T38B Phường 3 - Kiểm tra dòng = 0 tại DS T38B Phường 3 - Cắt DS T38B Phường 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	26-10-26	08h00	26-10-26	09h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An và tuyến 476 Long An	Tại T.2, T.11D Bảo Định	Khép vòng chuyển giao lưới 476 Long An - 478 Tân An từ DS T.2 tuyến 476 Long An đến LBS+DS T.11D Bảo Định	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Đường Hùng Vương, đường Quốc Lộ 1A, Khu Phố 1 phường Long An	- Cắt MC 476Long An - Cắt giảm tải TBA Công Bến Xe - Cắt giảm tải TBA KS Phương Nga 1 - Kiểm tra dòng = 0 tại DS T.2 tuyến 476 Long An - Đóng DS T.2 tuyến 476 Long An - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại MC 476 Long An - Đóng MC 476 Long An - Cắt LBS T11D Bảo Định - Cắt DS T11D Bảo Định - Đóng tải TBA Công Bến Xe - Đóng tải TBA KS Phương Nga 1	39	0,0402	0,0007	0,0022	0,0000	0,100	100	
23	26-10-26	08h00	26-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	26-10-26	08h00	26-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: K79 Vĩnh Lợi, Đồng Vàng, Kênh 63 và Kênh 20/3, Kênh 63, Đòn Dong, Kênh 4M, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: K79 Vĩnh Lợi, Đồng Vàng, Kênh 63 và Kênh 20/3, Kênh 63, Đòn Dong, Kênh 4M	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (73 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	26-10-26	07h00	26-10-26	16h00	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngọc dung 1	FCO trạm: T104 Thanh Hưng, T113B Thanh Hưng và T118 Cái Bát 1, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm: T104 Thanh Hưng, T113B Thanh Hưng và T118 Cái Bát 1	Thay 42 thùng công tơ, làm gọn và tháo đầu nối đường dây trướcvà sau công tơ (công trình SCL năm 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực cấp kênh Sông Trăng Đoạn từ nhà chú Hai Sầm đến nhà chú Hai Hùng ấp Gò Bún xã Vĩnh Thạnh	Cắt FCO trạm: T104 Thanh Hưng, T113B Thanh Hưng và T118 Cái Bát 1	251	7,4138	0,0137	0,1210	0,0002	0,267	2.400	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
26	26-10-26	08h00	26-10-26	15h00	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH Ngọc dung 1	FCO trạm: T104 Thạnh Hưng, T113B Thạnh Hưng và T118 Cái Bát 1, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Từ trụ 30 đến trụ 46 đường dây hạ áp trạm 38 Thạnh Hưng	Thay 7 thùng công tơ, làm gọn và tháo đầu nối đường dây trước và sau công tơ (công trình SCL năm 2026)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực cấp kênh T3 Đoạn từ cầu T3 hướng về xã Vĩnh Hưng ấp Thạnh Hưng xã Vĩnh Thạnh	Cắt FCO trạm T38 Thạnh Hưng	12	0,2757	0,0007	0,0045	0,0000	0,100	700	
27	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Bịch - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 62 nhánh rẽ Kinh Bịch - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ.	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ.	Phát quang đường dây trung hạ áp Nr Chợ Tân Trụ (10 cây), Nr Chợ Tảo Bình Trinh (10), Nr Tân Phước Tây (10 cây), Nr Rạch Cá (10 cây), Nr Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây (2 cây), Nr Ấp 3 Tân Phước Tây (3 cây) tổng là 45 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bà Tín, nhánh rẽ Nước Trong và nhánh rẽ Voi Đình	Từ trụ số 01 đến trụ số 09 Nr Bà Tín; Từ trụ số 01 Nr Nước Trong đến trụ số 44 Nr Voi Đình	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Rạch Sắn, trạm T7 Rạch Sắn, trạm Bảy Phái, trạm T24 Bảy Phái nt, tuyến 475 Thủ Thừa	Đdht trạm Rạch Sắn, trạm T7 Rạch Sắn, trạm Bảy Phái, trạm T24 Bảy Phái nt, tuyến 475 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	26-10-26	07h30	26-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Dang Thủy Phương-Minh Hùng (Thủy Phương thi công)	HM2: XDM ĐDTHA và TBA Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	HM2: XDM ĐDTHA và TBA Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	- Xử lý điểm giao lưới giữa trạm T7 Nhánh rẽ Kênh T1-1 và trạm T135 Trường Mỹ Lạc tại trạm T135 Trường Mỹ Lạc - Sang đường dây hạ áp độc lập từ trạm trạm T135 Trường Mỹ Lạc sang trạm T7 Nhánh rẽ Kênh T1-1 cung cấp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Khu vực cấp Đài Tưởng Niệm đến nhà Hai Bé, ấp Vườn Cò xã Mỹ Thạnh	- Cắt FCO TBA Trường Mỹ Lạc. - Cắt FCO trạm T7 Nhánh rẽ Kênh T1-1	78	1,6297	0,0030	0,0391	0,0001	0,033	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	26-10-26	07h00	26-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm trạm công cộng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm trạm công cộng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Lắp DCU và cáp 485 kết nối thu thập dữ liệu trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	26-10-26	07h30	26-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Dang Thủy Phương-Minh Hùng (Thủy Phương thi công)	XDM ĐDTHA và TBA Nr Kênh Kháng Chiến 1	XDM ĐDTHA và TBA Nr Kênh Kháng Chiến 1	- Đầu nối điểm lèo lưới hạ thế tại trụ T32 Nhánh rẽ Kênh Kháng Chiến. - Xử lý điểm giao lưới giữa trạm Vườn Cò 5 - Nhánh rẽ Vườn Cò và trạm T135 - Nhánh rẽ Kênh Kháng Chiến tại trạm Vườn Cò 5	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Khu vực từ Nhà Tư Xương đến Tư Chuyên, ấp Vườn Cò xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO TBA Vườn Cò 5	117	2,4446	0,0045	0,0586	0,0001	0,033	300	
36	26-10-26	08h30	26-10-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tân Thành, Nr Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6	T172 đến T207 Nr Tân Thành, T7 đến T29 Nr Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6	Điều hoà TBA, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Đường Bờ Đông Kênh Tân Thành-Lò Gạch từ Cầu KT6 đến Sông Long Khốt ấp Láng Lớn xã Khánh Hưng	- Cắt 03 LBFCO Nr Tân Thành - Cắt DS T4 Nối Lưới Tân Thành-Kinh KT6 (tạo khoảng hở)	234	4,9234	0,0137	0,0781	0,0002	0,300	1.800	
37	26-10-26	15h00	26-10-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T7 Hưng Điện A	Đường dây hạ áp trạm T7 Hưng Điện A	Tháo lèo, hạ dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	70% khách hàng trên CDC Tà Nu hướng về xã Hưng Điện A cũ ấp Bến Phổ xã Khánh Hưng	Cắt 03 FCO trạm T7 Hưng Điện A	195	0,6838	0,0114	0,0108	0,0002	0,100	100	
38	26-10-26	07h30	26-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Hòa Đông Tuyển 476 Mộc Hóa	Từ trụ T145 đến trụ T180 Nhánh rẽ Bình Hòa Đông Tuyển 476 Mộc Hóa (xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T145 - T150 , T178-T180 Nhánh rẽ Bình Hòa Đông Tuyển 476 Mộc Hóa (40 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	26-10-26	13h00	26-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2,Tuyển 476 Mộc Hóa	Từ trụ T1 đến trụ T2 Nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2,Tuyển 476 Mộc Hóa (xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T2 Nhánh rẽ Cây Khô Lớn 2,Tuyển 476 Mộc Hóa (10 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	26-10-26	14h30	26-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cây Khô Lớn 3,Tuyển 476 Mộc Hóa	Từ trụ T2 đến trụ T45 Nhánh rẽ Cây Khô Lớn 3,Tuyển 476 Mộc Hóa (xã Bình Hòa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T2 - T3, T5-T6, T34-T35, T44-T45 Nhánh rẽ Cây Khô Lớn 3,Tuyển 476 Mộc Hóa (26 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	26-10-26	07h30	26-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	Nr Kinh Cửa Đông, tuyến 474MH	Tại trụ T36 Nr Kinh Cửa Đông, tuyến 474MH.(Phường Kiến Tường)	Thu hồi trạm 25 kVA Kinh Cửa Đông 1 tại trụ T36 Nr Kinh Cửa Đông, tuyến 474MH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường Kinh Cửa Đông từ Nhà Thiếu Nhi đến Kênh Quảng Cút, Khu Phố 8 phường Kiến Tường	Cắt LBFCO T2 Kinh Cửa Đông	167	1,5912	0,0066	0,0372	0,0002	0,060	240	
42	26-10-26	07h30	26-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	27-10-26	08h30	27-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ ấp 6 Mỹ Yên tuyến 480 Long Hiệp	Từ trụ số 13 đến trụ số 15 Nhánh rẽ ấp 6 Mỹ Yên tuyến 480 Long Hiệp	Cây trạm 37,5kVA T13 áp 6 Mỹ Yên, đầu nối hoàn chỉnh, tách lưới hạ áp trụ 10A; thay MBA T15 áp 6 Mỹ Yên chạy dầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp 6 xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO T05 Áp 6 Mỹ Yên	77	0,5642	0,0012	0,0343	0,0001	0,067	533	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
44	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Đường dây hạ áp trạm T16/1 Chợ Mới, Tân Ân 1	Phân hạ áp từ trụ 01 đến trụ T8A nhánh rẽ Tân Ân thuộc đường dây hạ áp trạm T16/1 Chợ Mới, Tân Ân 1, tuyến 474 Cần Đước	- Sang dây hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới khai thác công trình ĐTXD 2026 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hương lộ 22 đoạn từ ngã 3 Tân Ân đến xóm lò rèn thuộc ấp 4 (ấp 6, 8 cũ) xã Cần Đước	Cát FCO trạm T16/1 Chợ Mới, Tân Ân 1	71	0,6115	0,0011	0,0314	0,0001	0,100	900	
45	27-10-26	08h00	27-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm T3 Công Nghệ	Đường dây hạ áp trạm T3 Công Nghệ, tuyến 474 Cần Đước	Thí công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Đường Nguyễn Trãi, ấp 3 xã Cần Đước	Cát FCO trạm T3 Công Nghệ	75	0,2871	0,0012	0,0147	0,0001	0,067	267	
46	27-10-26	13h30	27-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm T112A Tân Lân - Chợ Trạm	Đường dây hạ áp trạm T112A Tân Lân - Chợ Trạm, tuyến 472 Cần Đước	Thí công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Quốc lộ 50, ấp Chợ Trạm xã Mỹ Lệ	Cát FCO trạm T112A Tân Lân - Chợ Trạm	173	0,4966	0,0028	0,0255	0,0001	0,067	200	
47	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Phước Lý	Nhánh rẽ Long Thượng 2; T7B Long Thượng 2; T9B Long Thượng 2	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	27-10-26	08h00	27-10-26	10h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ Cty TNHH Bảo Vệ Thực Vật An Hưng Phát (tại trụ 13/4/1 Nhánh rẽ đường số 5 KCN Tân Kim , Tuyến 477 Long Hậu)	Nhánh Rẽ Cty TNHH Bảo Vệ Thực Vật An Hưng Phát	Thu hồi hệ thống đo đếm trung thế Cty TNHH Bảo Vệ Thực Vật An Hưng Phát, MKH: PB06040064386	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Tân Phước xã Cần Giuộc	Cát LBFCO Nr Cty TNHH Bảo Vệ Thực Vật An Hưng Phát	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,333	3.000	
50	27-10-26	11h00	27-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Trương Ngọc Oanh (tại trụ 56 nhánh rẽ Đê Trường Long, tuyến 477 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Trương Ngọc Oanh	Thay điện kế 1 pha trực tiếp trạm HNT Trương Ngọc Oanh, MKH: PB06040048790	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Long An 3 xã Phước Vĩnh Tây	Cát FCO Nr HNT Trương Ngọc Oanh	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,167	1.500	
51	27-10-26	13h30	27-10-26	14h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Trần văn Tường (tại trụ 32/1 nhánh rẽ Katy, Tuyến 479 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Trần văn Tường	Thay điện kế 1 pha trực tiếp trạm HNT Trần văn Tường, MKH: PB06040051295	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp 3 xã Phước Vĩnh Tây	Cát FCO Nr HNT Trần văn Tường	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,133	1.200	
52	27-10-26	13h30	27-10-26	14h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Hồng Dũng (tại trụ 11/1 nhánh rẽ Long Bảo, Tuyến 479 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Hồng Dũng	Thay điện kế 1 pha trực tiếp trạm HNT Nguyễn Hồng Dũng, MKH: PB06040050450	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Áp Phước Lại xã Cần Giuộc	Cát FCO Nr HNT Nguyễn Hồng Dũng	1	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
53	27-10-26	14h30	27-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh (tại trụ T1 nhánh rẽ KDC Tân Thái Thịnh, Tuyến 475 Long Hậu)	Nhánh Rẽ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh	Thay điện kế, T1 1 pha gián tiếp trạm Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh, MKH: PB06040081928	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Áp Long Đức Đông xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nr Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh	1	0,0019	0,0000	0,0002	0,0000	0,667	2.000	
54	27-10-26	08h00	27-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Đường 36m, tuyến 472 Đức Lập Đường 36m, tuyến 479 Đức Lập Đường 36m, tuyến 475 Đức Lập Đường 36m, tuyến 473 Đức Lập	Tại trụ: T1-176A T1-86 T1-167A T1-62A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Đường 36m, tuyến 472 Đức Lập Đường 36m, tuyến 479 Đức Lập Đường 36m, tuyến 475 Đức Lập Đường 36m, tuyến 473 Đức Lập Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	27-10-26	13h30	27-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Phú Mỹ Vinh Nr Anh Hồng Nr ĐS 2 Anh Hồng	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr Phú Mỹ Vinh Nr Anh Hồng Nr ĐS 2 Anh Hồng Tổng: 23 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	27-10-26	14h00	27-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Hoa Thọ	Tại trụ 01 NR Cty Hoa Thọ	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm TBA 1500kVA Cty Hoa Thọ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	27-10-26	14h00	27-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty CP Delipack	Tại trụ 07 NR Cty CP Delipack	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm 560KVA Cty CP Delipack	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Tân Bình, xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO T6 NR Cty CP Delipack	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T93A/11 Mạch 2	Đường dây hạ áp trạm T93A/11 Mạch 2	Sang điện kế trạm T93A/11 Mạch 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Thới Mội xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T93A/11 Mạch 2, T198 Ông Đạo	145	0,3200	0,0015	0,0272	0,0001	0,100	350	
59	27-10-26	08h00	27-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T31A/1 Gò Cao	Đường dây hạ áp trạm T31A/1 Gò Cao	Thay trụ hạ áp mục gốc trạm T31A/1 Gò Cao	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Gò Cao xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T31A/1 Gò Cao	106	0,2339	0,0011	0,0199	0,0001	0,100	350	
60	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp Dinh, Nhánh rẽ 5 Trăn Nhánh rẽ T3A 5 Trăn, Nhánh rẽ Trường Học Dinh, Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T01-T21 nhánh rẽ Ấp Dinh, Từ trụ T01-T14 nhánh rẽ 5 Trăn, Từ trụ T1 đến T36 nhánh rẽ T3A 5 Trăn, Từ trụ T1 đến T46 nhánh rẽ Trường Học Dinh, Từ trụ T1 đến T31 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
61	27-10-26	08h00	27-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ + XN Dịch Vụ Tây Ninh	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T42/2 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM LBS, lắp tiếp đất tù điều khiển LBS, đổ bê tông dây tiếp đất	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam đang cắt - Cắt DS T42/1 Ấp 1 Bình Hòa Nam - Cắt DS T42/3 Ấp 1 Bình Hòa Nam	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	27-10-26	13h30	27-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T282 tuyến 478 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay thùng CD mut, ép lều hạ áp trạm, xử lý liên kết nguội trạm bị cháy, bảo trì trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 838 từ khoảng Quán Ốc Đếm đến cầu Mỹ Bình, ấp Quéo Ba xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T282 tuyến 478 Đức Huệ	70	0,2875	0,0016	0,0117	0,0001	0,033	100	
63	27-10-26	08h00	27-10-26	08h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T06 Nhánh rẽ Ủy Ban Bình Hòa Bắc, tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Từ đầu công Ấp Văn Hóa Tân Hòa đến quán Hèm đường đan quán cafe Phong, ấp Tân Hoà xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO T06 Ủy Ban Bình Hòa Bắc	60	0,0548	0,0014	0,0022	0,0001	0,033	22	
64	27-10-26	09h00	27-10-26	09h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T212 Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường tỉnh 839 từ quán bánh kem Lucky CaKe đến ngã 3 Ủy Ban Bình Thành Cù, ấp Giồng Lớn xã Đức Huệ	Cắt 1 FCO T212 Tuyến 477 Đức Huệ	58	0,0529	0,0013	0,0022	0,0001	0,033	22	
65	27-10-26	10h00	27-10-26	10h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Mỹ Bình, Tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T12 Nhánh rẽ Mỹ Bình, Tuyến 477 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Mỹ Bình từ cầu đến cầu ấp Giồng Ông út xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T12 Mỹ Bình	28	0,0256	0,0006	0,0010	0,0000	0,033	22	
66	27-10-26	13h30	27-10-26	14h10	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Sơn Lợi, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T33 Nhánh rẽ Sơn Lợi, tuyến 474 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Sơn Lợi Từ Công ty Sơn Tinh Điện, đến đường Sơn Lợi 4, ấp Sơn Lợi xã An Ninh	Cắt 1 FCO T33 Sơn Lợi	32	0,0292	0,0007	0,0012	0,0000	0,033	22	
67	27-10-26	14h40	27-10-26	15h20	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T5 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T5 hạ áp trạm T5/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN MÁY XANH (PB06100047702)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Điện Máy Xanh, ấp Lộc Thạnh xã An Ninh	Cắt CB điện kế, tháo kẹp rẽ cáp muller điện kế	1	0,0009	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	22	
68	27-10-26	15h40	27-10-26	16h40	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tại trụ T11/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Tại trụ T11/1 hạ áp trạm T11/1 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Thay điện kế định kỳ HỘ KINH DOANH BÙI CỤC LAN (PB06100047882)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Hộ kinh doanh Bùi Cục Lan, ấp Lộc Thạnh xã An Ninh	Cắt 3FCO T11/1 An Hòa	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
69	27-10-26	07h30	27-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Tuyến 472-474 Đức Huệ	Từ T114 đến T139 Đường dây hạ áp trạm T127, T135 Tuyến 472-474 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường tỉnh 822 từ đường Hồ Chí Minh đến Ngã 4 Xóm Mới, ấp Hoà Thuận, ấp Hoà Bình 2 xã Hiệp Hòa	- Cắt 3FCO T127 Tuyến 472-474 Đức Huệ - Cắt 3FCO T135 Tuyến 472-474 Đức Huệ	128	0,7010	0,0029	0,0285	0,0001	0,067	267	
70	27-10-26	15h40	27-10-26	16h40	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Tuyến 472-474 Đức Huệ	Từ T139 đến T155 Đường dây hạ áp trạm T143, T154 Tuyến 472-474 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường tỉnh 822 từ Ngã 4 Xóm Mới đến Áo Cưới Trần Dũng, ấp Hoà Thuận xã Hiệp Hòa	- Cắt 3FCO T143 Tuyến 472-474 Đức Huệ - Cắt 1FCO T154 Tuyến 472-474 Đức Huệ	109	0,1492	0,0025	0,0061	0,0001	0,067	67	
71	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
72	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	27-10-26	07h30	27-10-26	12h00	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Lộ Làng, Lộ Làng nổi dài, Nhánh rẽ áp 5 Hòa Phú (XDM) Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.18 đến trụ T.27 Nhánh rẽ Lộ Làng (471TA/69) đến trụ T.15 Nhánh rẽ Lộ Làng nổi dài (471TA/69/27)	Trồng trụ, kéo dây nâng cáp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Lộ Làng, Lộ Làng nổi dài	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Đường An Thạnh, Lộ Làng, Dĩ An áp An Thạnh, Hòa Điều, Bình Xuyên xã Vĩnh Công	- Cắt 3 LBFCO T1 Lộ Làng - Cắt 3 LBFCO T19 Nhánh rẽ Áp 3&5 Hòa Phú;	1381	9,8726	0,0366	0,3372	0,0012	0,333	1.500	
74	27-10-26	07h30	27-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	ĐDHA trạm Phú Hòa 1 (471TA/69/10A)	Từ trụ T.10A Nhánh rẽ Lộ Làng đến trụ hạ áp H.15, H.1C, H.8A thuộc ĐDHA trạm Phú Hòa 1 (471TA/69/10A)	Bảo trì ĐDHA, thay trụ mục H.8B/4, sang dây, KPKK ĐDHA trạm Phú Hòa 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO, aptomat trạm Phú Hòa 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	27-10-26	08h00	27-10-26	10h30	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH MTV XLĐ Huỳnh Huy Phát	Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Văn Chiến - Tuyến 479 Tầm Vu	Tại trụ T.1 Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Văn Chiến Tuyến 479 Tầm Vu (471TA/69/7A/9)	Thu hồi đường dây và TBA 75 kVA không sử dụng TSTL Nguyễn Văn Chiến 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO T1 Lộ Làng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	27-10-26	13h00	27-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 477TV,479TV	Tuyến 477TV,479TV	Phát hoang trung hạ áp. 20 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Tại NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
82	27-10-26	08h00	27-10-26	16h00	ĐL Tân Hưng	Công ty TNHH MTV Xây Dựng Minh Khai Phát	LBFCO T74 TB THT số 10, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại trụ 74/1A (dự kiến) nhánh rẽ TB THT số 10	Dựng mới 01 trụ ghép đôi BTLT 14m và lắp phụ kiện tại vị trí trụ 74/1A (dự kiến) nhánh rẽ TB THT số 10 (XDM) và đấu nối hoàn thiện công trình	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác trạm bơm số 10 Cặp kênh 79, ấp Gò Pháo xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T74 TB THT số 10	1	0,0263	0,0001	0,0004	0,0000	0,100	800	
83	27-10-26	08h00	27-10-26	11h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T07 Láng Sen, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Láng Sen, nhánh rẽ Cà Sậy	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp T45 Láng Sên	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Khu vực cấp Bờ đông và Bờ tây kênh Ngang Vĩnh Đại ấp Vĩnh Đại, ấp Láng Sen xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T07 Láng Sen	542	5,3364	0,0296	0,0871	0,0005	0,500	1.500	
84	27-10-26	13h00	27-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Vĩnh An, Láng Sen, Kênh 5 Quế, Cà Sậy, Kênh Cà Sậy, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ: Vĩnh An, Láng Sen, Kênh 5 Quế, Cà Sậy, Kênh Cà Sạ	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (78 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	27-10-26	08h00	27-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	27-10-26	07h30	27-10-26	08h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T147/01A UB Tân Lập 1.	Tại trụ số 147/1A trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T147/01A UB Tân Lập 1 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Chợ Tân Lập trên đường tỉnh 837 ấp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T147/01A UB Tân Lập 1.	19	0,0284	0,0007	0,0007	0,0000	0,133	89	
88	27-10-26	08h30	27-10-26	09h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T161/1 Tân Lập 9.	Tại trụ số 161/1 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T161/1 Tân Lập 9 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Từ Km 13 đến Km 13 + 500 trên Đường tỉnh 837 ấp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO p/d trạm T161/1 Tân Lập 9.	57	0,0851	0,0021	0,0021	0,0001	0,133	89	
89	27-10-26	09h30	27-10-26	10h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T09 Trường Tiểu học Nhơn Hòa Lập.	Tại trụ số 09 nhánh rẽ Bùi Mới - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T09 Trường Tiểu học Nhơn Hòa Lập (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ UNND xã Nhơn Hòa Lập cũ đến Trường THCS Nhơn Hòa Lập ấp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T09 Trường Tiểu học Nhơn Hòa Lập.	16	0,0239	0,0006	0,0006	0,0000	0,100	67	
90	27-10-26	10h30	27-10-26	11h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T14 Kinh 1000 Nhơn Hòa Lập.	Tại trụ số 14 nhánh rẽ Bùi Mới - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T14 Kinh 1000 Nhơn Hòa Lập (15kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ Trường THCS Nhơn Hòa Lập đến Cầu Kinh 1000 Nhơn Hòa Lập ấp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T14 Kinh 1000 Nhơn Hòa Lập.	30	0,0448	0,0011	0,0011	0,0000	0,100	67	
91	27-10-26	13h00	27-10-26	13h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T22 Kinh 2000 Nhơn Hòa Lập.	Tại trụ số 22 nhánh rẽ Bùi Mới - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T22 Kinh 2000 Nhơn Hòa Lập (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Từ Cầu Kinh 1000 Nhơn Hòa Lập đến Cầu Kinh 2000 Nhơn Hòa Lập ấp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T22 Kinh 2000 Nhơn Hòa Lập.	50	0,0747	0,0019	0,0019	0,0000	0,100	67	
92	27-10-26	14h00	27-10-26	14h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T13 Kinh 7000 Tân Thành.	Tại trụ số 13 nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T13 Kinh 7000 Tân Thành (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh 7000 ấp Tân Thành xã Nhơn Ninh	Cắt FCO trạm T13 Kinh 7000 Tân Thành.	28	0,0418	0,0010	0,0010	0,0000	0,100	67	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
93	27-10-26	15h50	27-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T21 Kinh 7000 Tân Thành.	Tại trụ số 21 nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T21 Kinh 7000 Tân Thành (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh 7000 áp Tân Thành xã Nhơn Ninh	Cắt FCO trạm T21 Kinh 7000 Tân Thành.	54	0,0806	0,0020	0,0020	0,0001	0,100	67	
94	27-10-26	07h30	27-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm Nhơn Trị - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Nhơn Trị, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Nhơn Trị - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Nhơn Trị, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Phát quang đường dây hạ áp Nhơn Trị	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Nhơn Trị phường Tân An (Khu vực đường Tỉnh 833 từ trụ T66 đến trụ T77 Cống Liễu)	Cắt FCO trạm Nhơn Trị	309	3,7379	0,0138	0,0774	0,0003	0,033	150	
95	27-10-26	13h30	27-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T16 Ông Nhứt - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T16 Ông Nhứt - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Phát quang đường dây hạ áp T16 Ông Nhứt	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Quê Mỹ Thạnh xã Nhựt Tảo (Khu vực ấp 4 Quê Mỹ Thạnh cũ)	Cắt FCO trạm T16 Ông Nhứt	76	0,7151	0,0034	0,0148	0,0001	0,033	117	
96	27-10-26	07h30	27-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	XNDV Điện lực Tây Ninh	Tại đường dây hạ áp trạm T77/1 Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T77/1 Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp An Nhựt Tân, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Phát quang đường dây hạ áp trạm T77/1 Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp An Nhựt Tân xã Nhựt Tảo (Khu vực ấp 4 xã Tân Bình cũ)	Cắt FCO trạm T77/1 Ngã 3 An Nhựt Tân Chợ Tảo	31	0,7917	0,0014	0,0164	0,0000	0,033	317	
97	27-10-26	13h30	27-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T12/7/1 Ấp Chùa 2 - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T12/7/1 Ấp Chùa 2 - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Tây, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Phát quang đường dây hạ áp trạm T12/7/1 Ấp Chùa 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Bình Tây xã Tân Trụ (Khu vực ấp Bình Tây xã Bình Trinh Đông cũ)	Cắt FCO trạm T12/7/1 Ấp Chùa 2	22	0,2070	0,0010	0,0043	0,0000	0,033	117	
98	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T5 và nhánh rẽ Trạm bơm áp 61	Từ trụ số 01 nhánh rẽ Kênh T5 T5 đến trụ số 20 nhánh rẽ Trạm bơm áp 61	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	27-10-26	07h30	27-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Liên Dang Thủy Phương-Minh Hùng (Thủy Phương thi công)	HM2: XDM ĐDTHA và TBA Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	HM2: XDM ĐDTHA và TBA Nr Kênh T1-1, Nr T20 Kênh T1-1	Sang đường dây hạ áp độc lập từ dây 2AV50+AC hiện hữu qua dây ABC 4x95mm2 kéo mới.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Khu vực từ Nhà Tư Xương đến Tư Chuyển, ấp Vườn Cỏ xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO TBA T34 Nhánh rẽ Kênh T1-1 (TBA T21 Cầu Lớn)	68	1,4208	0,0026	0,0340	0,0001	0,033	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
101	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Bà Miếu 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Đdht trạm Bà Miếu 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết + Bảo trì Đdht + Xử lý điện áp cuối nguồn thấp và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực cấp Rạch Bà Miếu đến cầu Kênh Kháng Chiến, ấp Bà Miếu xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm Bà Miếu 3	69	1,6019	0,0027	0,0384	0,0001	0,033	333	
102	27-10-26	08h00	27-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH MTV DV XL Quỳnh Quân	Đdht trạm Rau Đắng 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Đdht trạm Rau Đắng 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Di dời trụ hạ thế (theo yêu cầu của Khách Hàng Lê Kim Hùng)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực từ Nhà Ông Hậu đến Ông Tâm, ấp Bà Miếu xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO TBA Rau Đắng 2	29	0,5723	0,0011	0,0137	0,0000	0,033	283	
103	27-10-26	08h00	27-10-26	10h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Gò Châu Mai	T1A đến T28 Nr Gò Châu Mai	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	27-10-26	10h15	27-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Cà Trốt	T29 đến T68 Nr Cà Trốt	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
105	27-10-26	07h30	27-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T21 Quảng Cúc 3	Tại trụ hạ áp H23A (giữa trụ T23-T24 Tuyến 475MH) thuộc ĐDHA trạm T21 Quảng Cúc 3 - Bít ống PVC trạm, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T21 Quảng Cúc 3	- Đào đất, xử lý chính trụ hạ áp nghiêng tại trụ hạ áp H23A (giữa trụ T23-T24 Tuyến 475MH) thuộc ĐDHA trạm T21 Quảng Cúc 3 Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Quốc lộ 62 đoạn, Khu phố 8 phường Kiến Tường	Cắt FCO trạm T21 Quảng Cúc 3	30	0,2859	0,0012	0,0067	0,0000	0,000	0	
106	27-10-26	13h30	27-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	Tại trụ H19.2 ĐDHA trạm T22A trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	Cắt gốc di dời trụ H19.2 ĐDHA trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Đường Quốc lộ 62 đoạn Cầu Cửa Đông, Khu phố 8 phường Kiến Tường	Cắt CB trạm T22A tuyến 476 Mộc Hóa	55	0,3930	0,0022	0,0092	0,0001	0,157	470	
107	27-10-26	07h30	27-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	28-10-26	08h00	28-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T203 Thạnh Hòa, T205B Thạnh Hòa	Từ trụ số 200 đến trụ số 210 đường dây hạ áp trạm Rạch Bàn 2, T202A/1 Thạnh Lợi, T203 Thạnh Hòa, T205B Thạnh Hòa tuyến 474 An Thạnh	Sang tải hạ áp trạm	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Đường tỉnh 816, Ấp 5 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm Rạch Bàn 2, T202A/1 Thạnh Lợi, T203 Thạnh Hòa, T205B Thạnh Hò	72	0,5606	0,0011	0,0340	0,0001	0,200	1.700	
109	28-10-26	08h00	28-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm Tư Định, T19 Tân Trạch	Đường dây hạ áp trạm Tư Định, T19 Tân Trạch	Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường tỉnh 827D, ấp Trạch An xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm Trạm Tư Định, T19 Tân Trạch	250	0,9569	0,0040	0,0491	0,0002	0,083	333	
110	28-10-26	13h30	28-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm T10/1 Tân Trạch	Đường dây hạ áp trạm T10/1 Tân Trạch	Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Đường tỉnh 827D, ấp Long Hòa xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T10/1 Tân Trạch	220	0,7368	0,0035	0,0378	0,0002	0,067	233	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
111	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Ấp 1 Phước Đông Nr Cầu Nôi Nr Ngã 3 Kinh Khu TĐC Phước Đông Nr Vườn Cò Nr Ấp 2 Phước Đông Nr Ấp 2 Phước Đông 2 Nr Vườn Cò 2	Trụ 5(1) Nr Ấp 1 Phước Đông 49-50(1), 57(1) Nr Cầu Nôi 23(2), 44A-44A/1(1) Nr Ngã 3 Kinh 3-4(2), 13-14(2) Khu TĐC Phước Đông 16B-17(3) Nr Vườn Cò 15-16(1), 20(1) Nr Ấp 2 Phước Đông 15-16(1), 20(1) Nr Ấp 2 Phước Đông 2 20/3-20/4(3) Nr Vườn Cò 2	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Phước Lý	Nhánh rẽ Long Thượng 4; T12A Long Thượng 2; T14A Long Thượng 4	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	28-10-26	08h00	28-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T20 Đường Tỉnh 12	Trạm T20 Đường Tỉnh 12	- Điều hòa TBA T20 Đường Tỉnh 12 từ 2x50 thành 50KVA.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực đường Tỉnh lộ 826C, ấp 3 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt FCO, tháo Hotline trạm T20 Đường Tỉnh 12	37	0,0813	0,0004	0,0072	0,0000	0,267	933	
115	28-10-26	13h30	28-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm: T5A Long Hậu, T5A/7 Long Hậu	Trạm: T5A Long Hậu, T5A/7 Long Hậu	- Kéo dây sang tải trạm T5A Long Hậu (320) qua trạm T5A/7 Long Hậu (160)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Khu vực đường Tỉnh lộ 826C, ấp Tân Thanh xã Cần Giuộc	- Cắt MCCB trạm: T5A Long Hậu, T5A/7 Long Hậu	122	0,2682	0,0013	0,0237	0,0001	0,500	1.750	
116	28-10-26	08h00	28-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr UB Đức Lập Hạ Nr Đức Ngãi Nr Bàu cạp ông phong	Tại trụ: T1-26A T1-160 T1-19	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr UB Đức Lập Hạ Nr Đức Ngãi Nr Bàu cạp ông phong Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	28-10-26	13h00	28-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Đài Rada Nr Cây Sến Nr Phụ Nữ Nr Đường 3/2	Tại trụ: T1-17 T1-25 T1-11/52 T1-48	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Đài Rada Nr Cây Sến Nr Phụ Nữ Nr Đường 3/2 Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
118	28-10-26	08h00	28-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TM XLĐ Minh Nhật Quang ĐH	NR Trang trại Huỳnh Thị Xinh	Tại trụ 01 NR Trang trại Huỳnh Thị Xinh	TCS TBA từ 400KVA lên 630KVA Trang trại Huỳnh Thị Xinh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trang trại Huỳnh Thị Xinh, ấp Bình Lợi xã Hòa Khánh	Cắt 3LBFCO NR Trang trại Huỳnh Thị Xinh	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	
119	28-10-26	14h00	28-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Trang trại Huỳnh Thị Xinh	Tại trụ 01 NR Trang trại Huỳnh Thị Xinh	Lắp đo ghi công trình TCS TBA từ 400KVA lên 630KVA Trang trại Huỳnh Thị Xinh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trang trại Huỳnh Thị Xinh, ấp Bình Lợi xã Hòa Khánh	Cắt 3LBFCO NR Trang trại Huỳnh Thị Xinh	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,100	350	
120	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T37 Tua 1	Đường dây hạ áp trạm T37 Tua 1	Sang điện kế trạm T37 Tua 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 1 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T37, T40/2, T46 Tua 1	105	0,2317	0,0011	0,0197	0,0001	0,100	350	
121	28-10-26	14h00	28-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Đại Phú Tài	Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Đầu nối TBA 10000KVA Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công ty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Cắt Rec + 3 LS NR Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	1,667	15.000	
122	28-10-26	14h00	28-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Tại trụ T7 NR Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Kiểm tra đo ghi công trình TCS TBA từ 2x2500KVA lên (2x2500+10000)KVA Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công ty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	Cắt Rec + 3 LS NR Cty TNHH SX TM DV Triển Ngọc	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	1,667	15.000	
123	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Đường Biên Giới, Nhánh rẽ T188 Đường Biên Giới, tuyến 477, 479 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T152 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ T152 đến T315 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, Từ trụ T01 đến T12 Nhánh rẽ T188 Đường Biên Giới, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	28-10-26	08h00	28-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T18A Hòa Bình 2 đến T16 nhánh rẽ T18A/13 Hòa Bình 2, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T13 Nhánh rẽ T18A Hòa Bình 2 đến T16 nhánh rẽ T18A/13 Hòa Bình 2, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp trạm, thí nghiệm CBM máy biến áp, Điều hòa trạm biến áp, sang tải hạ áp trạm, phát quang lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường từ ngã 4 Ông Chiêu đến gần ngã tư đường An Thuận, ấp An Thủy xã An Ninh, ấp Hòa Bình 2 xã Hiệp Hòa	Cắt 1 LBFCO T34 Hòa Bình 3	182	2,1180	0,0042	0,0861	0,0002	0,100	850	
125	28-10-26	07h30	28-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Tuyến 472-474 Đức Huệ	Từ T62 đến T88 Đường dây hạ áp trạm T65, T81 Tuyến 472-474 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường tỉnh 822 từ Ao Sen đến Nghĩa trang Ai Huệ, ấp Hoà Bình 1, ấp Hoà Bình 2 xã Hiệp Hòa	- Cắt 3FCO T81 Tuyến 472-474 Đức Huệ - Cắt 3FCO T81 Tuyến 472-474 Đức Huệ	249	1,3636	0,0057	0,0554	0,0002	0,067	267	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
126	28-10-26	13h30	28-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Tuyến 472-474 Đức Huệ	Từ T88 đến T108 Đường dây hạ áp trạm T92, T102, T107 Tuyến 472-474 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Đường tỉnh 822 từ Nghĩa trang Ái Huệ đến đường Hồ Chí Minh, ấp Hoà Bình 1 xã Hiệp Hòa	- Cắt 1FCO T92 Tuyến 472-474 Đức Huệ - Cắt 1FCO T102 Tuyến 472-474 Đức Huệ - Cắt 1FCO T107 Tuyến 472-474 Đức Huệ	132	0,6325	0,0030	0,0257	0,0001	0,100	350	
127	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	28-10-26	13h30	28-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	28-10-26	13h30	28-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	ĐDHA trạm La Cua 2 (đang nhận điện Tuyến 472 Tầm Vu 2)	Tại trụ H.12 ĐDHA trạm La Cua 2	Đầu nối ĐDHA XDM dài 312m Cấp LV-ABC 3x50mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường Xóm La Cua, ấp Tân Long xã Thuận Mỹ	Cắt FCO, aptomat trạm La Cua 2	79	0,3765	0,0021	0,0129	0,0001	0,100	300	
130	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 480TV	Tuyến 480TV	Phát hoang trung hạ áp. 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Tại NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	28-10-26	08h00	28-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
137	28-10-26	08h00	28-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Rec+3LS T315 Vĩnh Lợi, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Vĩnh Lợi, CDC Vĩnh Lợi, nhánh rẽ k79 VĩnhLợi	Bảo trì, thay thiết bị thử nghiệm, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp T327 Vĩnh Lợi	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	45	Khu vực cấp đường tỉnh 819 Đoạn gần khu vực cầu Cà Nỏ, ấp Vĩnh Đại xã Vĩnh Châu; Khu vực cấp đường tỉnh 837B, ấp Vĩnh Nguyên xã Vĩnh Châu; Toàn bộ ấp Vườn Chuối; Khu vực cấp đường tỉnh 819 Đoạn từ cầu Cà Nỏ đến gần cầu Kênh Tỉnh; Khu vực cấp đường tỉnh 831E; Khu vực cụm dân cư Vĩnh Lợi cũ, cấp kênh Thầu, cấp kênh Cà Sách, cấp kênh Cà Nỏ ấp Vĩnh Lợi xã Tân Hưng; Khu vực cấp Đê bao Ngon lớn, cấp kênh Cà Sách, cấp kênh Thầu, ấp Cà Nga xã Tân Hưng	Cắt Rec+3LS T315 Vĩnh Lợi	1894	52,8356	0,1036	0,8620	0,0017	1,500	12.750	
138	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
139	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 21/15 nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0255	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
141	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0255	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
142	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Từ trụ số 44 đến trụ số 265 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	28-10-26	07h00	28-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Bà Miếu 1, trạm Long Thạnh tuyến 479 Thủ Thừa	Miếu 1, trạm Long Thạnh tuyến 479 Thủ Thừa	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
145	28-10-26	07h30	28-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Cóm, NR TSTL Nguyễn Huỳnh Luân, NR Cấp Nước Mỹ Thạnh, tuyến 479 Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Cóm, NR TSTL Nguyễn Huỳnh Luân, NR Cấp Nước Mỹ Thạnh, tuyến 479 Thủ Thừa	1. Cô lập Nr TSTL Nguyễn Văn Quan (theo đề nghị K/H) 2. Phát quang cây xanh NR TSTL Nguyễn Huỳnh Luân 3. Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực ấp Ninh Thanh (Xóm Cóm ấp 2 Mỹ Thạnh cũ) xã Mỹ Thạnh	Cắt phân đoạn NR Xóm Cóm	451	4,1880	0,0175	0,1004	0,0004	0,033	133	
146	28-10-26	08h00	28-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Rạch Mây, Nr CDC Chùa Nổi, Nr Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ Tây.	T2 đến T54 Nr Rạch Mây,T1 đến T4 Nr CDC Chùa Nổi, T1 đến T3 Nr Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ Tây.	Điều hoà TBA, Thay Toppin, tia dây, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Từ Cầu Kênh 61 (gần cầu Rạch Mây) đi qua CDC Chùa Nổi cấp theo Sông Vàm Cỏ - ấp Rạch Mây xã Tuyên Bình	Cắt 01 LBFCO T1 Nr Rạch Mây	352	10,4921	0,0206	0,1665	0,0003	0,267	2.267	
147	28-10-26	07h30	28-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ T3 đến trụ T194 Tuyến 477 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T3 - T4 , T88A-T89, T140 - T141, T144-T145, T192- T194 Tuyến 477 Mộc Hóa (59 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,4545	0,0000	0,000	0	
148	28-10-26	07h30	28-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Ao Gòn Nr Ao Gòn 2 Nr Tư Khai Nr Ấp Nhà Trường Nr Ấp Nhà Trường 2 Nr Ấp Cầu Xây 2	Trụ 23-24(2), 26-27(5), 39-40(3), 51-52(2) Nr Ao Gòn 3-4(4), 10-11(4) Nr Ao Gòn 2 4-5(3) Nr Tư Khai 3-4(2) Nr Ấp Nhà Trường 8-9(1) Nr Ấp Nhà Trường 2 3-4(1), 8-9(1), 10-11(5) Nr Ấp Cầu Xây 2	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	29-10-26	08h00	29-10-26	12h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm T53tuyến 477-475 Rạch Chanh, T20C Ấp 4 Long Cang	Đường dây hạ áp trạm T53tuyến 477-475 Rạch Chanh, T20C Ấp 4 Long Cang, tuyến 477-473 Rạch Chanh	Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường Nguyễn Trung Trực ấp Long Cang xã Long Cang	Cắt FCO trạm T53tuyến 477-475 Rạch Chanh, T20C Ấp 4 Long Cang	110	0,4210	0,0018	0,0216	0,0001	0,083	333	
151	29-10-26	13h30	29-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm T1 Thầy Thiệt, T106 Chợ Tràm	Đường dây hạ áp trạm T1 Thầy Thiệt, T106 Chợ Tràm, tuyến 472 Cần Đước	Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Quốc lộ 50, ấp Long Mỹ xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm T1 Thầy Thiệt, T106 Chợ Tràm	120	0,3445	0,0019	0,0177	0,0001	0,100	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
152	29-10-26	07h00	29-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	29-10-26	07h00	29-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Phước Lý	Nhánh rẽ HKD Lưu Thềm; Lò Gang; Rạch Bà Giăng; Ấp Văn Hóa	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	29-10-26	06h00	20-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	XNLD Cao Thế Tây Ninh	Nr Đê Ông Sáu-tuyến 475 Long Hậu	Nr Đê Ông Sáu-tuyến 475 Long Hậu	Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực đường Đê Ông Sáu, ấp Phước Thới xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO nhánh rẽ Đê Ông Sáu	184	1,2134	0,0019	0,1073	0,0002	0,267	2.800	
155	29-10-26	08h00	29-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr T13 Chùa tháp Nơ Nhon Hòa 1 Nơ Nhon Hòa 2	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nơ T13 Chùa tháp Nơ Nhon Hòa 1 Nơ Nhon Hòa 2 Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	29-10-26	13h00	29-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nơ Đức Hạnh Nơ Rừng Dầu Nơ T76 Mỹ Hạnh	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Trục Gò Mối Mỹ Hạnh Nơ Đức Hạnh Nơ Rừng Dầu Nơ T76 Mỹ Hạnh Tổng: 28 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Công ty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T37 T10B/11 Gò Tháp	Đường dây hạ áp trạm T37 Tua 1	Sang điện kế trạm T10B/11 Gò Tháp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Rừng Sến xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T80A/8 Ông Sảnh, T76/9 Mỹ Hạnh, T10B/11, T9, T11 Gò Tháp	145	0,3200	0,0015	0,0272	0,0001	0,100	350	
158	29-10-26	14h00	29-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty DK	Tại trụ 01 NR Cty DK	Lắp đo ghi công trình đường dây và trạm TBA 320kVA Cty DK	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	29-10-26	08h00	29-10-26	10h30	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh	NR Công ty cổ phần Agrilas	Công ty cổ phần Agrilas	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 2x320kVA Công ty cổ phần Agrilas	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty cổ phần Agrilas, ấp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty cổ phần Agrilas	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
160	29-10-26	11h00	29-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh	NR Công ty TNHH phân bón Phú Nông	Công ty TNHH phân bón Phú Nông	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 320kVA Công ty TNHH phân bón Phú Nông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH phân bón Phú Nông, ấp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH phân bón Phú Nông	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
161	29-10-26	13h30	29-10-26	15h00	ĐL Đức Hòa	XNDV ĐL Tây Ninh	NR Công ty TNHH Nông Hội	Công ty TNHH Nông Hội	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 250kVA Công ty TNHH Nông Hội	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Nông Hội, ấp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Công ty TNHH Nông Hội	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
162	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Nhánh rẽ T2 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T83 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành, Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ T2 Bình Hòa Nam, Từ trụ T01 đến T44 Nhánh rẽ Ngã 5 Bình Thành 2, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	29-10-26	08h00	29-10-26	09h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Công Ty Bảo Khanh, tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T09 Nhánh rẽ Công Ty Bảo Khanh, tuyến 478 Đức Huệ	Thay TI, điện kế Công Ty TNHH MTV Bảo Khanh Đức Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty TNHH MTV Bảo Khanh Đức Hòa	Cắt 3FCO T09 Công Ty Bảo Khanh	1	0,0021	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
164	29-10-26	10h00	29-10-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Giồng Ngang, Tuyến 478 Đức Huệ,	Tại trụ T06 Nhánh rẽ Giồng Ngang, Tuyến 478 Đức Huệ,	Bảo trì hạ áp, thí nghiệm CBM máy biến áp, lắp bổ sung tiếp đất lập lại trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường đi Giồng Ngang đi Áp 1 Mỹ Quý Đông (Củ), áp Mỹ Quý Đông xã Mỹ Quý	Cắt 1FCO T06 Giồng Ngang	4	0,0082	0,0001	0,0003	0,0000	0,033	50	
165	29-10-26	13h30	29-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Tại trụ T102 tuyến 475-476 Đức Huệ	Thí nghiệm CBM máy biến áp, Thay dây hạ, ép lẻo hạ áp trạm, xử lý liên kết nguội trạm bị cháy, bảo trì trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Tân Phú - Hậu Nghĩa từ Công ty Mạnh Tường đến Cây xăng Trường Phúc, áp Tân Phú xã Hiệp Hoà	Cắt 1 FCO T102 tuyến 475-476 Đức Huệ	97	0,4648	0,0022	0,0189	0,0001	0,033	117	
166	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
171	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Tại NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Ghi điện kế không truyền dữ liệu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	29-10-26	08h00	29-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO T17/1 Tách trục Hưng Điền B, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Tách trục Hưng Điền B và đường dây hạ áp trạm T16 Hưng Điền B	Cấy trạm T17/2 Hưng Điền B và sang tải trạm T16 Hưng Điền B	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực cấp kênh 79 Đoạn khu vực cầu kênh Cái Bát, ấp Hưng Thạnh xã Vĩnh Thanh	Kiểm tra FCO T17/1 Tách trục Hưng Điền B đang ở vị trí cắt và cắt FCO trạm T16 Hưng Điền B	42	0,4824	0,0023	0,0079	0,0000	0,100	350	
175	29-10-26	13h00	29-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Thuận, UB Hưng Thạnh, CDC Hưng Thạnh Kinh T35, Địa Việt và đường dây hạ áp Trạm T73 Kinh T35, T51 UB Hưng Thạnh, tuyến 474 Tam Nông	Nhánh rẽ: Hưng Thuận, UB Hưng Thạnh, CDC Hưng Thạnh Kinh T35, Địa Việt và đường dây hạ áp Trạm T73 Kinh T35, T51 UB Hưng Thạnh	Phát quang cây xanh và dây leo đường dây trung hạ áp (48 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	29-10-26	07h30	29-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 03 nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	- Dựng 01 trụ dôi BTLT14m tại trụ số 03 nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành. - Tháo và sang dây trung hạ áp từ trụ số 01 đến trụ số 03 nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Đường Kinh Tân Kiều, Kinh Tế, Kinh Ranh ấp Kinh Bùi xã Nhơn Ninh	Cắt LBFCO T80 Áp 5 Tân Thành 1 (Theo đề nghị của UBND xã Nhơn Ninh cắt điện để di dời lưới điện phục vụ thi công Trãi nhựa lộ Bờ Đông Kênh Mới).	587	11,8334	0,0219	0,2939	0,0005	0,500	4.500	
178	29-10-26	07h30	29-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 1, Tân Kiều - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 55 nhánh rẽ Tân Kiều - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	- Chỉnh trụ nghiêng và gia cố đầm chặt đất móng trụ trụ số 05, 12, 22, 27, 33, 36, 39, 41, 44, 47. - Thay Toppin cong, chỉnh sừ nghiêng trụ số 15, 16, 18, 20, 22, 23, 26, 38, 40, 42, 47, 49. - Căng lại đoạn dây trung áp bị chùng từ trụ số 34 đến trụ số 40 (Khắc phục các tồn tại khiếm khuyết công trình sửa chữa lớn lưới điện năm 2025 trên địa bàn Tân Thạnh năm 2025.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T80 Áp 5 Tân Thành 1.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
179	29-10-26	07h30	29-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 1, Tân Kiều - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 05 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 1 và từ trụ số 01 đến trụ số 55 nhánh rẽ Tân Kiều - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	- Kiểm tra, bảo trì trạm, thay LA, CB thí nghiệm, thay giả đỡ LA bằng dâ Composit trạm trụ số 03, 05 nhánh rẽ Ấp 5 Tân Thành 1, trụ số 07A nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 1, trụ số 05B nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 2, trụ số 01/1, 20, 34, 45, 55 nhánh rẽ Tân Kiều.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T80 Ấp 5 Tân Thành 1.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0255	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
181	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0255	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
182	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	29-10-26	07h00	29-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm T5 Cầu Kè, tuyến 479 Thủ Thừa	Đdht trạm T5 Cầu Kè, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì Đdht và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực cấp Kênh Cầu Kè, ấp An Hoà xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm T5 Cầu Kè	100	2,3215	0,0039	0,0556	0,0001	0,033	333	
184	29-10-26	07h00	29-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm T4 Cầu Kè, tuyến 479 Thủ Thừa	Đdht trạm T4 Cầu Kè, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì Đdht và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực cấp Kênh Cầu Kè, ấp An Hoà xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm T4 Cầu Kè	47	1,0911	0,0018	0,0261	0,0000	0,033	333	
185	29-10-26	08h00	29-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Quang	T1 đến T36 Nr Thái Quang	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	29-10-26	07h30	29-10-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Trại Giam Thanh Hòa, tuyến 474 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường)	T1 -T2 Nhánh rẽ Trại Giam Thanh Hòa, tuyến 474 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường)	- Ôp tole + bít lỏng trụ Bảo trì trạm, bít ống PVC, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T66A/1-2 trại Giam Thanh Hòa, Nhánh rẽ Trại Giam Thanh Hòa, tuyến 474 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khách hàng Trại Giam Thanh Hòa	Cắt LBFCO T66A Trại Giam Thanh Hòa	1	0,0048	0,0000	0,0001	0,0000	0,043	87	
187	29-10-26	10h00	29-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr Kênh Thanh Niên	T4 NR Kênh Thanh Niên	Thay sứ mề T4 NR Kênh Thanh Niên	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Một phần áp 6 xã Mộc Hóa	Cắt T31 LBFCO Nr Kênh Thanh Niên	30	0,1072	0,0012	0,0025	0,0000	0,200	300	
188	29-10-26	13h00	29-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Sinh thái 2, Tuyến 475 MH	Từ trụ T3 đến T12 Nr Sinh thái 2, Tuyến 475 MH	Xử lý căng lại dây trung áp pha C bị chùng từ trụ T3 đến T4 Nr Sinh thái 2, Tuyến 475 MH. bảo trì trạm, bít ống PVC tại trạm Sinh Thái 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu du lịch Sinh Thái 2, ấp 3 xã Mộc Hóa	Cắt 03 LBFCO Nr Sinh Thái 2 tại trụ T102 Tuyến 475MH	1	0,0083	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	
189	29-10-26	07h30	29-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
190	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 471-474-472 RC tuyến 476RC-478RC	Tuyến 471-474-472 RC 6-8(10) tuyến 476RC-478RC	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
191	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Phước Lý	Nhánh rẽ Phú Ân; KDC Phát Hải; Phú Thành; CS Quách Nghĩa Phát	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	30-10-26	13h30	30-10-26	15h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 481 Long Hậu	Nr Áp 1 Long Hậu	Tháo bọc cách điện đường dây trung thế 3 pha 2 mạch (481, 481 Long Hậu) khoảng trụ 6A- 07 Nr Áp 1 Long Hậu sau khi XNLD Cao Thế Tây Ninh Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực đường Ấp 1 Long Hậu, ấp Long Đức Đông xã Cần Giuộc	Cắt MC 481 Long Hậu-Đóng DTĐ 481-76 LH	1364	2,5699	0,0143	0,2274	0,0013	0,267	800	
194	30-10-26	09h30	30-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phương An	Trạm T15 Mười Cây	Đường dây hạ thế Trạm T15 Mười Cây	Di dời trụ hạ thế H15 trạm T15 Mười Cây theo đề nghị Lâm Thủy Hằng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Khu vực đường Mười Cây ấp Phú Thành xã Phước Lý	Cắt MCCB trạm T15 Mười Cây	43	0,2431	0,0005	0,0215	0,0000	0,267	2.400	
195	30-10-26	08h00	30-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Xóm Gò Nr Bầu Sen Nr Giồng Ngang Nr Tole Phú Gia	Tại trụ: T1-19 T1-40 T1-42 T1-18	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Xóm Gò Nr Bầu Sen Nr Giồng Ngang Nr Tole Phú Gia Tổng: 30 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
196	30-10-26	13h00	30-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Gò Thấp Nr Cát Tường Nr Giồng Lớn Nr TB Giồng Lớn	Tại trụ: T1-15 T1-36 T1-37 T1-45	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Gò Thấp Nr Cát Tường Nr Giồng Lớn Nr TB Giồng Lớn Tổng: 8 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
197	30-10-26	08h00	30-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Vạn Thịnh Phát	Trạm T7/1 Rừng Dầu	Đường dây hạ áp trạm T7/1 Rừng Dầu	Di dời đường dây hạ áp trạm T7/1 Rừng Dầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Rừng Dầu xã Đức Lập	Cắt FCO NR T7 Rừng dầu	70	0,1545	0,0007	0,0132	0,0001	0,100	350	
198	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TM XDĐ Huỳnh Thiên Phát	Trạm T76/1 Bình Tả	Đường dây hạ áp trạm T76/1 Bình Tả	Di dời đường dây hạ áp trạm T76/1 Bình Tả	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Ấp Bình Tả xã Đức Hòa	Cắt FCO NR T76 Bình Tả Cắt 3FCO trạm T6B Tư Mậu	125	0,7093	0,0013	0,0604	0,0001	0,200	1.800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
199	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T105 Ấp Chánh, Nhánh rẽ Ông Khích, Nhánh rẽ Ba Vọng Nhánh rẽ T25 Bà Vọng Tân Phú, Nhánh rẽ T14 Bà Vọng Nhánh rẽ Ông Chử Nhánh rẽ Ông Nhàn, tuyến 475 Đức Huệ Nhánh rẽ ĐT.825 Nhánh rẽ Rừng Bà Thuộc tuyến 478 Đức Hòa 2	Từ trụ T1-19 Nhánh rẽ T105 Ấp Chánh, Từ trụ T01 đến T9/4 Nhánh rẽ Ông Khích, Từ trụ T1-T38 Nhánh rẽ Ba Vọng, Từ trụ T1- T10 Nhánh rẽ T25 Bà Vọng Tân Phú, Từ trụ T1-8 Nhánh rẽ T14 Bà Vọng, Từ trụ T1- T9 Nhánh rẽ Ông Chử, Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ Ông Nhàn, tuyến 475 Đức Huệ, Từ trụ T10-15/4 Nhánh rẽ ĐT 825, Từ trụ T3 đến T10 Nhánh rẽ Rừng Bà Thuộc tuyến 478 Đức Hòa 2	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	30-10-26	07h30	30-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ TBA Tân Long 3 (đang nhận điện tuyến 478 Tầm Vu 2)	Từ trụ T.1 Nhánh rẽ TBA Tân Long 3 (475TV/188/33) đến trụ T.9 Nhánh rẽ Thanh Bình 1 (475TV/188/33/1) dự kiến.	Dựng 06 trụ BTLT 14m đơn, 03 trụ BTLT 14m đôi, kéo 357m dây ACXH.50mm2+As/ACSR. 50mm2, lắp 2 trạm 25kVA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường Lộ Dừa (khu vực công Rạch Tràm), ấp Thanh Phú Long xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ TBA Tân Long 3	82	1,1724	0,0022	0,0400	0,0001	0,100	900	
203	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
205	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Tại NR. Trương Định, NR. TX Ngọc Thành	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Cắt điện khách hàng chậm thanh toán	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
209	30-10-26	08h00	30-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế và ghi dện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trương Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Bảy Thước - 473, 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 122 đến trụ số 237A trục Bảy Thước - 473, 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0255	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
213	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0255	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
214	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bến Kè Ngã 5 Hoàng Gia và nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Từ trụ số 01 đến trụ số 78 nhánh rẽ Bắc Đông Mới; Từ trụ số 01 đến trụ số 107 nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Thu hồi điện kế và Thay điện kế quá hạn 1 pha, 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
217	30-10-26	07h30	30-10-26	09h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng CTy CP Phát Triển Trạm sạc Toàn Cầu V-GREEN (sau San Hà)	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng CTy CP Phát Triển Trạm sạc Toàn Cầu V-GREEN (sau San Hà)	Thay điện kế bất thường	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty cổ phần Phát Triển Trạm sạc Toàn Cầu V-GREEN (sau San Hà), ấp Nị Thành 1 xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR CTy CP Phát Triển Trạm sạc Toàn Cầu V-GREEN (sau San Hà)	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
218	30-10-26	07h00	30-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng và trạm công cộng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng và trạm công cộng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Ghi chỉ số công tơ	Ghi chỉ số công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	30-10-26	08h00	30-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Trạm Kiểm Soát Biên Phòng Vàm Đồn	T2 đến T17 Nr Trạm Kiểm Soát Biên Phòng Vàm Đồn	Lắp nắp chụp, bít lỗ trụ, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu vực cấp Sông Cái Cỏ gần Trạm Kiểm Soát Biên Phòng Vàm Đồn ấp Hưng Điền A xã Khánh Hưng	Cắt 01 LBFCO T1 Nr Trạm Kiểm Soát Biên Phòng Vàm Đồn	8	0,2385	0,0005	0,0038	0,0000	0,033	283	
220	30-10-26	07h30	30-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kênh 79 - QL62,Tuyến 477 Mộc Hóa	Từ trụ T1 đến trụ T67 Nhánh rẽ Kênh 79 - QL62,Tuyến 477 Mộc Hóa (xã Mộc Hóa)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T1 - T3, T7-T12, T17-T23, T29-T32, T57-T59, T65- T67 Nhánh rẽ Kênh 79 - QL62,Tuyến 477 Mộc Hóa (136 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	30-10-26	07h30	30-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
222	31-10-26	06h00	31-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Tân Cường Thịnh	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 24 đến trụ số 44 Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Lắp đà, sứ, kéo dây 3xACXH.240mm2+ AC.240mm2 từ trụ số 24 đến trụ số 30; di dời Rec T23B Tân Bửu đến trụ số 24, sang dây, TBA qua trụ mới từ trụ 24 đến trụ 44 công tác di dời đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	150	Đường tỉnh 830C từ ngã ba Long Bình đến đường Kênh T2, ấp Thanh Hiệp, 1A, 1B Thanh Phú xã Bến Lức; ấp 1, ấp 3, ấp 4 xã Lương Hòa	Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Bến Lức	5605	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	5,000	1.267	
223	31-10-26	06h00	31-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 55 Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức đến trụ số 11 nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Dược Phẩm AMTEX PHARMA đến trụ số 9B nhánh rẽ Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo mới 990m dây 6xACXH240mm2 + ACSR 240mm2, dây chống sét TK 50mm2 và đầu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T9B đến trụ T1, từ trụ T1 đến trụ T26, từ trụ T26 đến trụ T55 Bến Lức Tân Bửu Xây dựng mới ĐDTT dây 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Xây dựng mới đường dây trung thế NR NL Mỹ Yên - Thanh Phú (471 - 473 Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Bến Lức	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
224	31-10-26	07h00	31-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Thanh Lập tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ 27 Nhánh rẽ Thanh Lập tuyến 473 Bến Lức đến trụ 28 nhánh rẽ Tư Thái	Thu hồi trạm T4 Thanh Lập, T13 Tư Thái, Tư Thái	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Bến Lức	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
225	31-10-26	07h00	31-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức đến trụ 03 XDM	Từ trụ số 38A Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 473 Bến Lức đến trụ 03 XDM	Lắp đà, sứ, kéo dây 3xACXH.50mm2+ AC.50mm2; đầu nối hoàn chỉnh công trình đường dây 22kV 3 pha và TBA 160kVA Cty TNHH Trần Minh ASEAN	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Bến Lức	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
226	31-10-26	08h00	31-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Huỳnh Minh Khôi	Nhánh rẽ Cơ Sờ Giết Mô Đại Nam tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 01 đến trụ số 5/7 Nhánh rẽ Cơ Sờ Giết Mô Đại Nam tuyến 473 Bến Lức	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T23B + 3 LS T22B Bến Lức	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
227	31-10-26	18h00	31-10-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Núi Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; Tại LBS T80B Tân Bửu.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp - 473 Bến Lức từ LBS T80B Tân Bửu đến LBS T62 Núi Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T80B Tân Bửu; - Đóng LBS T80B Tân Bửu; - Cắt LBS T62 Núi Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ T8 Phước Lâm; Phước Lâm; Mười Ve; Lộ Thây Cai; Kênh Xáng	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
230	31-10-26	08h00	31-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Kênh Kênh Nr Bình Lợi Nr KV4 Đức Hòa	Tại trụ: T1-16A T1-12 T1-9A	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Kênh Kênh Nr Bình Lợi Nr KV4 Đức Hòa Tổng: 21 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
231	31-10-26	13h00	31-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Sa Bà NR Kênh 4 NR Tư Triển NR Xóm Chùa	Tại trụ: T1-60 T1-36 T1-58 T1-12	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Sa Bà NR Kênh 4 NR Tư Triển NR Xóm Chùa Tổng: 24 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	31-10-26	08h00	31-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP NLX Thành Đô	NR Cty TNHH SX XNK KWANG MYUNG VINA (Hộ Dương Văn Long	Tại trụ 01 NR Cty TNHH SX XNK KWANG MYUNG VINA (Hộ Dương Văn Long	Bảo trì, thí nghiệm trạm 630KVA Cty TNHH SX XNK KWANG MYUNG VINA (Hộ Dương Văn Long	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH SX XNK KWANG MYUNG VINA (Hộ Dương Văn Long, ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH SX XNK KWANG MYUNG VINA (Hộ Dương Văn Long	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
233	31-10-26	08h00	31-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐTXD HPPE	Trạm T13A Chợ Mới	Đường dây hạ áp trạm T13A Chợ Mới	Di dời và XDM đường dây hạ áp trạm T13A Chợ Mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Khiêm Cương xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T13A Chợ Mới, T266 Bệnh Viện	214	1,2143	0,0022	0,1034	0,0002	0,333	3.000	
234	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	NR Gò Hưu Trên	Từ trụ 01 đến trụ 31 NR Gò Hưu Trên	Trồng trụ BTLT 16m, BTLT 14m, lắp Recloser, LS kéo dây 6AC240mm2 + AC240mm2 NR Gò Hưu Trên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Ấp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3LBFCO NR Gò Hưu Trên	895	5,0784	0,0094	0,4325	0,0008	1,667	15.000	
235	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XD và Cảnh quan Đô thị Lộc Thịnh Phát	Trạm T37A/1, T32, T19A/1 Đức Hòa Đông	Đường dây hạ áp trạm T37A/1, T32, T19A/1 Đức Hòa Đông	Di dời đường dây hạ áp trạm T37A/1, T32, T19A/1 Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Ấp 4 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO T37A/1, T32, T29/1, T19A/1, T19A Đức Hòa Đông	895	5,0784	0,0094	0,4325	0,0008	0,500	4.500	
236	31-10-26	14h00	31-10-26	17h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Công ty Thiên Hải Sơn	Tại trụ 01 NR Công ty Thiên Hải Sơn	Lắp đo ghi công trình TBA 750kVA Công ty Thiên Hải Sơn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	31-10-26	15h00	31-10-26	15h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T02 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ -Tại trụ T42/2 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Chuyển giao lưới 474 An Thạnh - 477 Đức Huệ từ LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam đến 3 LBFCO T2 Ấp 1 Bình Hòa Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Đường đi từ Ủy Ban xã Đức Huệ đến gần đường N2, Một phần, ấp Thanh Sơn, ấp Bình Phú xã Đức Huệ	- Cắt 3 LBFCO T2 Ấp 1 Bình Hòa Nam - Kiểm tra DS T42/1 đang đóng - Đóng LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam	822	0,5627	0,0188	0,0229	0,0008	0,333	167	
238	31-10-26	17h00	31-10-26	17h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Đường Biên Giới, tuyến 477 Đức Huệ Nhánh rẽ Mỹ Thạnh Tây, tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T152 Nhánh rẽ Đường Biên Giới, tuyến 477 Đức Huệ Tại trụ T92 Nhánh rẽ Mỹ Thạnh Tây, tuyến 479 Đức Huệ	Chuyển giao lưới tuyến 477 - 479 Đức Huệ từ LBFCO T152 Đường Biên Giới đến 3 LBFCO T92 Mỹ Thạnh Tây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Một phần ấp Mỹ Bình, ấp Giồng Ông út xã Đông Thành	- Cắt 1 LBFCO T92 Mỹ Thạnh Tây - Đóng 1 LBFCO T152 Đường Biên Giới	1123	0,7687	0,0256	0,0312	0,0010	1,333	667	
239	31-10-26	07h30	31-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
240	31-10-26	07h30	31-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
241	31-10-26	16h00	31-10-26	16h30	ĐL Đức Huệ + Thạnh Hóa	ĐL Đức Huệ + Thạnh Hóa	Tuyến 477 Đức Huệ	-Tại T315 tuyến 477 Đức Huệ. -Tại trụ T363 Tân Hiệp tuyến 477 Thạnh Hóa	Chuyển giao lưới tuyến 477 Thạnh Hóa - 477 Đức Huệ từ 3 LBFCO T363 Tân Hiệp đến 3 LBFCO T315 tuyến 477 Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Đường tỉnh 839 từ quán Bía và Nước Ngọt Toàn đến đường biên Giới, ấp Mướp Xanh, ấp Bàu Voi xã Bình Thành, ấp Giồng Lức xã Đồng Thành	* Điện lực Đức Huệ - Cắt 3 LBFCO T315 tuyến 477 Đức Huệ * Điện lực Thạnh Hóa - Đóng 3 LBFCO T363 Tân Hiệp	270	0,1848	0,0062	0,0075	0,0003	1,333	667	
242	31-10-26	07h30	31-10-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 479 Đức Huệ Nhánh rẽ Trạm Bơm Ấp 6, Nhánh rẽ Bàu Sấu, Nhánh rẽ Rạch Gốc Nhánh rẽ T9A Bàu Sấu, Nhánh rẽ Bàu Sấu 2 Nhánh rẽ Ấp 6 Mỹ Thạnh Đông, Nhánh rẽ Ông Dương, Nhánh rẽ Ông Dương Nổi Dài, Nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T66 -T114 tuyến 479 Đức Huệ, Từ trụ T1-T07 nhánh rẽ Trạm Bơm Ấp 6, Từ trụ T1-T60 nhánh rẽ Bàu Sấu, Từ trụ T11- T36 nhánh rẽ Rạch Gốc, Từ trụ T01-T13 nhánh rẽ T9A Bàu Sấu, Từ trụ T01-T15 nhánh rẽ Bàu Sấu 2, Từ trụ T01-T7 nhánh rẽ Ấp 6 Mỹ Thạnh Đông, Từ trụ T01-T08 nhánh rẽ Ông Dương, Từ trụ T01-T16 nhánh rẽ Ông Dương Nổi Dài, Từ trụ T01 đến T21 nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	31-10-26	06h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	NR. Ấp 4 HTP, NR. Ấp 123 HTP, NR. KDC Đại Dương, NR. Công ty Lương Thực - tuyến 474 Tân An, tuyến 475 Tân An, tuyến 476 Tân An	Tại NR. Ấp 4 HTP, NR. Ấp 123 HTP, NR. KDC Đại Dương, NR. Lương Thực	Thực hiện công trình SCL: Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Rạch Kiến, Long Cang, Mỹ Lệ - Hạng mục thay dây NR. Ấp 4 HTP, NR. Ấp 123, NR. KDC Đại Dương, NR. Công ty Lương Thực từ trụ T10 đến trụ T15	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	12	Một phần phường Tân An phường Long An	- Cắt LBS T49 + DS T50 tuyến 475 Tân An - Cắt LBS T8 + DS T1 Nguyễn Văn Tiếp	8938	103,3530	0,1566	5,4699	0,0083	0,400	4.400	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
244	31-10-26	05h00	31-10-26	05h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 475 Tân An và tuyến 477 Long An	Tại T25 tuyến 477 Long An, T35B, T36 NR. Lộ Tránh	Chuyển giao lưới tuyến 477 Long An - 475 Tân An từ DS T54 Lộ Tránh đến DS T35B Lộ Tránh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	239	Một phần đường Quốc Lộ 62 phường Long An xã Mỹ An	- Cắt Rec T36 + DS T35B Lộ Tránh - Đóng DS T54 Lộ Tránh (nhả LBS T25 md tuyến 477 Long An)	9321	4,8992	0,1633	0,2593	0,0086	7,967	3.983	
245	31-10-26	06h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Thủy Phương	NR. Ấp 6 HTP, NR. Nối Lưới	NR. Ấp 6 HTP, NR. Nối Lưới	Thực hiện công trình ĐTXD Cải tạo, nâng cấp NR. Ấp 6 Hướng Thọ Phú và NR. Nối Lưới - tuyến 474TA: + Thu hồi dây trụ trung thế hiện hữu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T49 + DS T50 tuyến 475 Tân An - Cắt LBS T8 + DS T1 Nguyễn Văn Tiếp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	31-10-26	06h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. DNTN Minh Tân, NR. Ấp 4 HTP	Tại NR. DNTN Minh Tân, NR. Ấp 4 HTP	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung hạ thế NR Ấp 4 HTP + Xử lý khoảng trụ T1, T2, T4 Khoảng cách pha đất không đạt (trồng chèn trụ) + Tăng cường mối nối tại vị trí T.4-T.4B, T.22 + Căng lại dây tại khoảng trụ T.10-12 NR. Ấp 4 HTP	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T49 + DS T50 tuyến 475 Tân An - Cắt LBS T8 + DS T1 Nguyễn Văn Tiếp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	31-10-26	06h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Công Ty Lương Thực	Tại NR. Công Ty Lương Thực	Khắc phục khiếm khuyết thu hồi trụ hạ thế H1 thuộc TBA Phú Nhơn 2, chỉ trụ nghiêng H6 thuộc TBA Nguyễn Quang Đại	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T8 + DS T1 Nguyễn Văn Tiếp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	31-10-26	06h00	31-10-26	16h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Quảng Nam	NR. Đê Lợi Bình Nhơn	Từ trụ T24 đến trụ T34 - NR. Đê Lợi Bình Nhơn	Xây dựng mới đường dây trung áp nối lưới tuyến 473LBN và NR. Đê Lợi Bình Nhơn (Dựng 06 ngọn trụ 16m ghép, lắp xà, sứ và kéo dây mạch 2 từ trụ T25(hh) đến T33A(hh), chiều dài 543,4m)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Đường Nguyễn Văn Quá, ấp Bình An B phường Khánh Hậu	- Cắt LBS T5 + 3 LS T3B mt Đê Lợi Bình Nhơn - Cắt LBS T4B + 3 LS T3B mt Đê Lợi Bình Nhơn	582	6,1181	0,0102	0,3238	0,0005	2,667	26.667	
249	31-10-26	22h00	31-10-26	22h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 475 Tân An và tuyến 477 Long An	Tại T25 tuyến 477 Long An, T35B, T36 NR. Lộ Tránh	Chuyển giao lưới tuyến 475 Tân An - 477 Long An từ DS T35B Lộ Tránh đến DS T54 Lộ Tránh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	239	Một phần đường Quốc Lộ 62 phường Long An xã Mỹ An	- Cắt DS T54 Lộ Tránh (nhả LBS T25 md tuyến 477 Long An) - Đóng DS T35B + Rec T36 Lộ Tránh	9321	4,8992	0,1633	0,2593	0,0086	7,967	3.983	
250	31-10-26	08h00	31-10-26	09h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO T49A TB Chín Hùng, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T49A/1 TB Chín Hùng	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác bơm điện Chín Hùng, ấp Hưng Thạnh xã Vĩnh Thạnh	Cắt FCO T49A TB Chín Hùng	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
251	31-10-26	10h00	31-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T60A TB Thành Thích, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T60A/1 TB Thành Thích	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác bơm điện Thành Thích, ấp Cây Ba Gò xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T60A TB Thành Thích	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
252	31-10-26	13h00	31-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T68A TB THT Cái Bát, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm: T68A/2 HSX Bùi Văn Đèo và T68A/3 HSX Trương Thị Sang	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Hộ sản xuất Bùi Văn Đèo và Trương Thị Sang, trạm bơm điện, Tổ hợp tác Cái Bát, ấp Cây Ba Gò xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T68A TB THT Cái Bát	3	0,0345	0,0002	0,0006	0,0000	0,267	933	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
253	31-10-26	08h00	31-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế và ghi điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 02 đến trụ số 03 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Ninh).	- Dựng 01 trụ đôi BTLT14m, tháo và lắp lại 2 TBA tại trụ số 02, 02B. - Tháo và sang dây trung hạ áp từ trụ số 02 đến trụ số 02B.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	60	Đường Kinh Năm Ngàn, Kinh Tê, Kinh Bằng Lăng, Kinh Đồn Dong 1, Đồn Dong 2, Kinh Bích áp Tân Ninh, Bằng Lăng xã Nhon Ninh	- Cắt 3 LBFCO T68 Chợ Tân Ninh. - Kiểm tra 3LBFCO T14 Nhon Ninh đang cắt. -Kiểm tra 3 LBFCO T02B Áp 3 Tân Thành đang cắt. (Theo đề nghị của UBND xã Nhon Ninh cắt điện để di dời lưới điện phục vụ thi công lộ Bờ Nam Kênh Năm Ngàn).	1485	29,9362	0,0554	0,7436	0,0014	2,000	18.000	
255	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 13 nhánh rẽ Nhon Ninh, đến trụ số 03A nhánh rẽ Tân Thành, đến trụ số 04 nhánh rẽ Áp 3 Bằng Lăng, đến trụ số 01 nhánh rẽ Kinh Tê - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Ninh).	- Chập sắt U140 nâng cao dây pha trụ số 03, 04, 05. - Dựng 01 trụ BTLT 14m xen giữa trụ số 02B - 02C. - Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 13. - Kiểm tra, bảo trì trạm, thay LA, CB thí nghiệm và thay giá đỡ LA bằng dầm Composi ttrạm trụ số 02, 03, 06, 11. - Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 03A nhánh rẽ Tân Thành, trụ số 04 nhánh rẽ Áp 3 Bằng Lăng, trụ số 01 nhánh rẽ Kinh Tê. - Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số T11 Tân Ninh 3.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt 3 LBFCO T68 Chợ Tân Ninh. - Kiểm tra 3 LBFCO T14 Nhon Ninh đang cắt. - Kiểm tra 3 LBFCO T2B Áp 3 Tân Thành đang cắt. (Theo đề nghị của UBND xã Nhon Ninh cắt điện để di dời lưới điện phục vụ thi công lộ Kinh Năm Ngàn).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Tê - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 41 nhánh rẽ Kinh Tê - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Ninh).	- Thí nghiệm định kỳ MBA trạm trụ số 05, 10, 14, 18, 23, 34, 41. - Chập sắt U140 trụ số 19B, 16C. - Kiểm tra, bảo trì trạm, thay LA, CB thí nghiệm và thay giá đỡ LA bằng dầm Composi ttrạm trụ số 05, 10, 14, 18, 23, 34, 41.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt 3 LBFCO T68 Chợ Tân Ninh. - Kiểm tra 3 LBFCO T14 Nhon Ninh đang cắt. - Kiểm tra 3 LBFCO T2B Áp 3 Tân Thành đang cắt. (Theo đề nghị của UBND xã Nhon Ninh cắt điện để di dời lưới điện phục vụ thi công lộ Kinh Năm Ngàn).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
257	31-10-26	05h00	31-10-26	06h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T52, T53 nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ. Tại trụ T190 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2. Ấp Bình Tây, Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T52, T53 nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ. Tại trụ T190 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2. Ấp Bình Tây, Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 - 479 Tân Trụ từ 3 LBFCO T190 Chợ Tân Trụ đến DS T53 Cầu Đình	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Ấp Bình Tây, Bình Lợi xã Tân Trụ (Khu vực ấp Bình Tây, ấp Bình Hòa xã Bình Trinh Đông cũ) và ấp Tân Bình, Thị Trấn Tân Trụ cũ)	- Cắt Rec T52 + DS T53 Cầu Đình. - Đóng 3 LBFCO T190 Chợ Tân Trụ.	2473	6,6478	0,1108	0,1376	0,0023	1,000	40	
258	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại các trụ T123, T224B, T230B, T240B, T242B nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, ấp Nhứt Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại các trụ T123, T224B, T230B, T240B, T242B nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, ấp Nhứt Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Thu hồi DS T123 Tân Phước Tây. Trồng các trụ chèn, lắp xà sứ các trụ chèn T224B, T230B, T240B, T242B nhánh rẽ Tân Phước Tây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Trụ, đóng DTĐ 479-76 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	31-10-26	07h00	31-10-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T148B nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T148B nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì SCBD theo CBM thiết bị đóng cắt DS T2/479 (T148B) Tân Trụ .	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Trụ, đóng DTĐ 479-76 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	31-10-26	09h00	31-10-26	11h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì SCBD theo CBM thiết bị đóng cắt DS T1 Cầu Đình nhánh rẽ Cầu Đình - Tuyến 479 Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Trụ, đóng DTĐ 479-76 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
261	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T179B, T181B, T182B nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh. Tại trụ T2 nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T179B, T181B, T182B nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh. Tại trụ T2 nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì SCBD theo CBM thiết bị đóng cắt DS T181B, DS T182B Ngã 4 Tân Phước nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh. DS T2 Tân Phước Tây nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ. Thay MBA 160kVA trạm T179B Chợ Tảo -BT bị cháy dầu.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Trụ, đóng DTĐ 479-76 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
262	31-10-26	07h30	31-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Năng Lượng Sạch	Từ trụ T148B đến trụ T184A nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ. Ấp 1, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T148B đến trụ T184A nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ. Ấp 1, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khắc phục các tồn tại sau nghiệm thu kỹ thuật từ trụ T148B đến T184A nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Trụ, đóng DTĐ 479-76 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
263	31-10-26	07h30	31-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Năng Lượng Sạch	Từ trụ T222 đến T244A nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp 1, ấp Nhựt Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T222 đến T244A nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp 1, ấp Nhựt Tân, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khắc phục các tồn tại sau nghiệm thu kỹ thuật từ trụ T222 đến T244A nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Tân Trụ, đóng DTĐ 479-76 Tân Trụ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
264	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng và trạm công cộng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Tại hệ thống đo đếm Khách Hàng và trạm công cộng trên địa bàn Điện lực Thủ Thừa quản lý	Ghi chỉ số công tơ	Ghi chỉ số công tơ	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	31-10-26	13h00	31-10-26	15h00	ĐL Thủ Thừa	XNDV Tây Ninh	Tại TBA Công ty CP ĐTXD Hạ Tầng Hoà Bình (TBA 560kVA Interhouse)	Tại TBA Công ty CP ĐTXD Hạ Tầng Hoà Bình (TBA 560kVA Interhouse)	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 560kVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty cổ phần Đường tỉnhXD Hạ Tầng Hoà Bình (TBA 560kVA Interhouse), ấp Nhị Thành 1 xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR TBA 560kVA Interhouse	1	0,0046	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
266	31-10-26	15h00	31-10-26	17h30	ĐL Thủ Thừa	XNDV Tây Ninh	Tại TBA 1000kVA Công ty CP cơ khí chế tạo máy Long An	Tại TBA 1000kVA Công ty CP cơ khí chế tạo máy Long An	Bảo trì, vệ sinh và thử nghiệm TBA 1000kVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Công ty cổ phần cơ khí chế tạo máy Long An, ấp Bình Thạnh 2 xã Thủ Thừa	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công ty CP cơ khí chế tạo máy Long An	1	0,0058	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	83	
267	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Đường dây hạ áp trạm T55- Cụm DCVL Tân Thành, tuyến 477MH	Từ trụ T57A đến trụ T60 nhánh rẽ Tân Thành - Bình Phong Thạnh, Tuyến 477MH, phần hạ áp thuộc ĐDHA trạm T55- Cụm DCVL Tân Thành, tuyến 477MH	Xử lý mối nối dây hạ áp bo tay tại khoảng trụ T57A - T58, tia dây hạ áp rớt Rack T58. Xử lý mối nối bo tay trụ T59 và nâng Rack tại trụ T59 lên cao (vượt lộ vô khu dân cư). Lắp Rack 2 mới đỡ dây hạ áp tại trụ T59A. Tia dây hạ áp và nâng Rack 2 lên cao đầu trụ hạ áp T59A/1(vượt lộ khu dân cư). Nâng dây nguội trung áp, nâng Rack 2(xử lý rack 1 bulon nghiêng) và dây hạ áp tại trụ T60 Nr Tân Thành - Bình Phong Thạnh, tuyến 477MH phần hạ áp thuộc ĐDHA trạm T55- Cụm DCVL Tân Thành.(VT: 4 ống nối AC 50, 2m dây AV50mm2, 1 Rack 2, 2 bulon 16x300mm2, 1 bulon 16x250mm2, 6 lông dền vuông, dây tia, 4 cuộn băng keo) thuộc đường dây hạ áp trạm Cụm DCVL Tân Thành.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Mường Khai xã Mộc Hóa	Cắt CB trạm T55- Cụm DCVL Tân Thành	64	1,3721	0,0025	0,0320	0,0001	0,070	630	
268	31-10-26	07h30	31-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
269	31-10-26	08h00	31-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Gò Châu Mai, Nr CDC Gò Châu Mai, Nr Cà Trốt, Nr Cái Cò, Nr Cái Cò Nối Dài	Nr Gò Châu Mai, Nr CDC Gò Châu Mai, Nr Cà Trốt, Nr Cái Cò, Nr Cái Cò Nối Dài	Điều hoà TBA, thay tiếp địa, bít lỗ trụ, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Đường Bờ Nam, Bờ Bắc Kênh 28, Đường 831B (từ đường 831F đến giáp biên giới Campuchia) ấp Gò Châu Mai, ấp Hưng Điền xã Khánh Hưng	Cắt 03 LBFCO T3 Nr Gò Châu Mai	806	24,0245	0,0471	0,3812	0,0007	1,000	8.500	
270	01-11-26	06h30	01-11-26	07h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức - 480 Long Hiệp từ LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Đường tỉnh 830D ấp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T2 Mỹ Yên; - Cắt 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu.	1115	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	
271	01-11-26	18h00	01-11-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức- 480 Long Hiệp từ 3LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Một phần ấp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng 3 LS T29 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T2 Mỹ Yên.	1115	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	
272	01-11-26	18h30	01-11-26	19h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; Tại LBS T80B Tân Bửu.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức từ LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến LBS T80 Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Cắt LBS T80B Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
273	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 33A Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp đến trụ số 14 nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp	Tháp ngọn trụ, lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và kéo mới 1182,4m dây 6xACXH240mm2 + 2xACSR240mm2, TK-50mm2 hạng mục 1 Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp từ 1 mạch lên 2 mạch NR Nối lưới Mỹ Yên – Tân Bửu: Từ trụ T3 đến trụ T16; từ T16 đến trụ T30 NR Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	150	Đường Quốc lộ 1A từ ngã ba Long Bình đến ranh Tây Ninh- Thành Phố HCM; ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 5 xã Mỹ Yên	- Cắt LBS T3B+ 3LS T4 Long Bình; - Cắt MC 480 Long Hiệp, đóng DTĐ 480-76 Long Hiệp	4865	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	5,000	1.267	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
274	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 17 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp đến trụ số 03 nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Tháp ngon trụ, lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và kéo mới 282,4m dây 6xACXH240mm2 + 2xACSR240mm2, TK-50mm2 hạng mục 1 Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.50mm2 + AC.50mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Cải tạo, nâng cấp 1 mạch lên 2 mạch đường dây trung áp NR HTX Mỹ Trung (tuyến 471 - 473 Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T3B+ 3LS T4 Long Bình; - Cắt MC 480 Long Hiệp, đóng DTĐ 480-76 Long Hiệp	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
275	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty An Bình	Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Từ trụ số 26 đến trụ số 28 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, sang dây trung hạ áp qua trụ mới, thu hồi trụ 26B, 27 công tác di dời trụ 27 nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh theo đề nghị của Công ty CP ĐT và PT Nhà Viethouse Group	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình; - Cắt MC 480 Long Hiệp, đóng DTĐ 480-76 Long Hiệp	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
276	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức	Từ trụ số 15 Nhánh rẽ HTX Mỹ Trung tuyến 478 Bến Lức đến trụ số 01 nhánh rẽ HTX Mỹ Trung ND tuyến 478 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và kéo mới 98,4m dây 6xACXH240mm2 + 2xACSR240mm2, TK-50mm2 hạng mục 1 Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.50mm2 + AC.50mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Cải tạo, nâng cấp 1 mạch lên 2 mạch đường dây trung áp NR HTX Mỹ Trung (tuyến 471 - 473 Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
277	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	Công ty Không Gian	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa tuyến 478 Bến Lức đến TBA (2x1500+750+1600kVA) Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa	Từ trụ số 02 nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa tuyến 478 Bến Lức đến TBA (2x1500+750+1600kVA) Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02: Công ty TNHH SX TM XNK Thép Visa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
278	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Ngọc Huy	Nhánh rẽ KCN Phúc Long 2 Tuyến 475 Long Hiệp	Từ trụ số 25B Nhánh rẽ KCN Phúc Long 2 Tuyến 475 Long Hiệp đến trụ số 01 XDM	Lắp đà, sứ; kéo dây 3xACXH.50mm2+ AC.50mm2, đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây 22kV 3 pha & TBA 630kVA Cty TNHH ĐT XD Phúc Long	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	80	Đường số 1 Khu công nghiệp Phúc Long xã Mỹ Yên	Cắt MC 475 Long Hiệp; đóng DTĐ 475-76 Long Hiệp	83	0,8578	0,0013	0,0508	0,0001	2,667	29.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
279	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Đồng Phát Tiến	Nhánh rẽ Gò Đen Long Khê Tuyến 478 Long Hiệp	Từ trụ số 97 đến trụ số 98 nhánh rẽ Gò Đen Long Khê tuyến 478 Long Hiệp	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đà, sứ, sang dây trung hạ áp và TBA T97A Gò Đen Long Khê qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ 97A nhánh rẽ Gò Đen Long Khê theo đề nghị của hộ Lưu Kim Phụng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Đường Đường tỉnh 835 từ Ngã ba Phước Toàn đến Ao Mới ấp Chợ, ấp Phước Toàn, ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4, ấp 5 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt MC 478 Long Hiệp; đóng DTĐ 478-76 Long Hiệp	5006	51,7384	0,0784	3,0636	0,0046	3,333	36.667	
280	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Tuyến 476, 480, 471 Long Hiệp	Từ trụ số 47 đến trụ số 48B tuyến 476, 480, 471 Long Hiệp đến trụ số 33 XDM nhánh rẽ ấp Voi Lá tuyến 476 Long Hiệp	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo dây 6xACXH240+AC240mm2, xây dựng mới, nâng cấp TBA và đầu nối hoàn chỉnh; - Lắp DS, lắp cáp ngầm và đầu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T47/1 đến trụ T47/2A; - Lắp trạm T11, T26 ấp Voi Lá.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	650	Đường Quốc lộ 1A từ Ngã ba Bourbon đến Khu công nghiệp Phúc Long ấp Voi Lá xã Bến Lức; ấp Voi Lá xã Mỹ Yên	Cắt MC 476, 480, 471 Long Hiệp; đóng DTĐ 476-76, 480-76, 471-76 Long Hiệp	3875	40,0492	0,0607	2,3714	0,0036	21,667	238.333	
281	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Thành Công	Tuyến 479 Long Hiệp	Từ trụ số 04 đến trụ số 4B nhánh rẽ ấp Chánh Long Hiệp tuyến 476, 479 Long Hiệp đến trạm 1000+3000kVA Công ty TNHH TMSX Nhựa Xốp Nam Phương	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ đường dây và TBA theo TT02	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	150	Đường Đường tỉnh 833B từ Ngã ba Long Hiệp đến Cầu Ông Tồng ấp Chánh xã Mỹ Yên; ấp Phước Vân xã Long Cang	Cắt MC 479 Long Hiệp; đóng DTĐ 479-76 Long Hiệp	1841	19,0272	0,0288	1,1267	0,0017	5,000	55.000	
282	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Tại trụ số 20 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Thí nghiệm định kỳ trạm bù T20 Mỹ Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T3B+ 3LS T4 Long Bình; - Cắt MC 480 Long Hiệp, đóng DTĐ 480-76 Long Hiệp	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
283	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Tại trụ số 24 Nhánh rẽ Gò Đen Bình Chánh tuyến 478 Bến Lức, 480 Long Hiệp	Thí nghiệm định kỳ trạm bù T24 Mỹ Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T3B+ 3LS T4 Long Bình; - Cắt MC 480 Long Hiệp, đóng DTĐ 480-76 Long Hiệp	0	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,000	1.267	
284	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại FCO trạm Phước Tiến 3, LBFCO nhánh rẽ Phước Tiến 3, tại điện kế trạm T14/1 ấp 4 Phước Lợi 3 tuyến 478 Long Hiệp	Tại FCO trạm Phước Tiến 3, LBFCO nhánh rẽ Phước Tiến 3, tại điện kế trạm T14/1 ấp 4 Phước Lợi 3 tuyến 478 Long Hiệp	Thí nghiệm định kỳ FCO trạm Phước Tiến 3, LBFCO nhánh rẽ Phước Tiến 3; thay điện kế trạm T14/1 ấp 4 Phước Lợi 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 478 Long Hiệp; đóng DTĐ 478-76 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại điện kế trạm T14 ấp Chánh Long Hiệp tuyến 479 Long Hiệp	Tại điện kế trạm T14 ấp Chánh Long Hiệp tuyến 479 Long Hiệp	Thay điện kế trạm T14 ấp Chánh Long Hiệp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Long Hiệp; đóng DTĐ 479-76 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
286	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại điện kế trạm Voi Lá 4 tuyến 476 Long Hiệp	Tại điện kế trạm Voi Lá 4 tuyến 476 Long Hiệp	Thay điện kế trạm Voi Lá 4	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 476 Long Hiệp; đóng DTĐ 476-76 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
287	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại điện kế trạm T5 KDC 135 tuyến 471 Long Hiệp	Tại điện kế trạm T5 KDC 135 tuyến 471 Long Hiệp	Thay điện kế trạm T5 KDC 135	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 471 Long Hiệp; đóng DTĐ 471-76 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
288	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm KDC Thép Long An tuyến 480 Long Hiệp	Tại MBA trạm KDC Thép Long An	Thí nghiệm định kỳ trạm KDC Thép Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 480 Long Hiệp; đóng DTĐ 480-76 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
289	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Chợ Gò Đen, QL1 Gò Đen, Cây Xăng Tân Thành, Chì Dung tuyến 478 Bến Lức	Tại MBA trạm Chợ Gò Đen, QL1 Gò Đen, Cây Xăng Tân Thành, Chì Dung	Thí nghiệm định kỳ trạm Chợ Gò Đen, QL1 Gò Đen, Cây Xăng Tân Thành, Chì Dung	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
290	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T9B áp 4 Mỹ Yên tuyến 478 Bến Lức	Trụ 8 đến 12 đường dây hạ áp Trạm T9B áp 4 Mỹ Yên tuyến 478 Bến Lức	Cân pha hạ áp T9B áp 4 Mỹ Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBS T3B + 3 LS T4 Long Bình	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
291	01-11-26	07h00	01-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo, 471 Long Hiệp	Tại trụ số 26 nhánh rẽ KCN Thuận Đạo 1 tuyến 476 KCN Thuận Đạo, 471 Long Hiệp	Thí nghiệm định kỳ Rec T26 KCN Thuận Đạo 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	200	Đường Nguyễn Trung Trực từ Ngã ba Bourbon đến Đường Nguyễn Văn Tuôi áp Bến Lức 8 và Khu dân cư Thuận Đạo xã Bến Lức	- Cắt MC 471 Long Hiệp; đóng DTĐ 471-76 Long Hiệp; - Cắt Rec T26 + DS T29 KCN Thuận Đạo 1	961	4,5146	0,0150	0,2673	0,0009	6,667	33.333	
292	01-11-26	07h00	01-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo	Tại trụ số 04 nhánh rẽ KCN Thuận Đạo 2 tuyến 476 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm định kỳ LBS T4 KCN Thuận Đạo 2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T26 + DS T29 KCN Thuận Đạo 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	01-11-26	07h00	01-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476 KCN Thuận Đạo	Tại trụ số 01 nhánh rẽ KDC Thuận Đạo 3 tuyến 476 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm định kỳ trạm KDC Thuận Đạo 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T26 + DS T29 KCN Thuận Đạo 1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
294	01-11-26	07h00	01-11-26	18h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Từ trụ T07 đến trụ T19A nhánh rẽ Ngã 3 Kinh và đường dây hạ áp trạm Long Hựu 3, Long Hựu 4, tuyến 471, 478 Cần Đước	Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	250	- Đường tỉnh 826B đoạn từ Ngã 3 Kinh đến Đồn Rạch Cát và từ Ngã 3 Long Hựu Tây đến Bến Đò Mỹ Điền thuộc ấp Phước Đông (ấp 1 cũ), ấp Bình Hòa (ấp 2 cũ), Ấp Phước Yên (ấp 6,7 cũ) xã Tân Lân - Toàn bộ xã Long Hựu - Toàn bộ Khu công nghiệp Cầu Cảng Phước Đông	- Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước) - Cắt Rec T6A + DS T6 Ngã 3 Kinh (Tuyến 478 Cần Đước)	9384	98,7774	0,1497	5,0677	0,0077	8,333	91.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
295	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Trạm T28B Việt Hóa Nông, Ấp 7 Phước Đông 2	Đường dây hạ áp trạm T28B Việt Hóa Nông, Ấp 7 Phước Đông 2, tuyến 471 Cần Đước	Thí công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T28B Việt Hóa Nông, Ấp 7 Phước Đông 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Việt Hóa Nông	Từ trụ 01 đến 02 nhánh rẽ Việt Hóa Nông, tuyến 471 Cần Đước	Thí công công trình ĐTXD 2027	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Hựu Tây	Từ trụ T36 nhánh rẽ Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	- Lắp LBFCO phân đoạn T36 Long Hựu Tây - Sang dây hạ áp, điện kế từ trụ cũ qua trụ mới thu hồi trụ trung thế cũ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
298	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Hựu Tây	Từ trụ T1A đến trụ T16 nhánh rẽ Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	Sang dây hạ áp, điện kế từ trụ cũ qua trụ mới thu hồi trụ trung thế cũ tại các vị trí: T1A, T2, T3, T4, T5, T7, T9, T14, T16	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
299	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ Long Hựu Tây	Từ trụ T18 đến trụ T32 nhánh rẽ Long Hựu Tây, tuyến 471 Cần Đước	Sang dây hạ áp, điện kế từ trụ cũ qua trụ mới thu hồi trụ trung thế cũ tại các vị trí: T18, T19, T20, T21, T25, T26, T29, T32	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO p/d Long Hựu Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
300	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T9 Ấp Ông Rèn	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9 Ấp Ông Rèn, tuyến 471 cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T9 Ấp Ông Rèn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
301	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T6 Long Hựu Đông	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T6 Long Hựu Đông, tuyến 471 cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T6 Long Hựu Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T12 Long Hựu Đông	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T12 Long Hựu Đông, tuyến 471 cần Đước	- Thay và nâng thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T12 Long Hựu Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T7 Ấp Tây	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T7 Ấp Tây, tuyến 471 cần Đước	- Thay cáp nhĩ thứ đo ghi tổng trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T7 Ấp Tây	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T9/2 Ấp Tây 3	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T9/2 Ấp Tây 3, tuyến 471 cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T9/2 Ấp Tây 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
305	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T3A Mỹ Điền, Mỹ Điền 1, T8 Mỹ Điền	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T3A Mỹ Điền, Mỹ Điền 1, T8 Mỹ Điền, tuyến 471 cần Đước	- Thu hồi dây hạ áp cũ không sử dụng từ T3A đến T6A - Thay thùng CD hạ áp trạm Mỹ Điền 1 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T3A Mỹ Điền, Mỹ Điền 1, T8 Mỹ Điền	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
306	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T8 Hựu Lộc Nhỏ 2	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T8 Hựu Lộc Nhỏ 2, tuyến 471 cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T8 Hựu Lộc Nhỏ 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
307	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T10 Hựu Lộc Nhỏ 2	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T10 Hựu Lộc Nhỏ 2, tuyến 471 cần Đước	- Thay thùng CD hạ áp trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO trạm T10 Hựu Lộc Nhỏ 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
308	01-11-26	05h00	01-11-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Trạm 110KV Cần Giuộc	Trạm 110KV Cần Giuộc	- XDM đường dây cáp ngầm từ MC472CG đến trụ T1A (dk) TC Chợ Trạm Mũi Tàu và XDM đường dây trên không vượt QL.50 từ trụ T1A dự kiến đến trụ T189A hiện hữu. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC474CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC476CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC478CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC480CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1200	Khu vực đường Quốc lộ 50, tuyến Tránh Quốc lộ 50, 835A, 835B, Hương lộ 19, 20, Tây Bắc Một phần áp 1, 2, 3, 4, Hòa Thuận 1, Hòa Thuận 2, Phước Thuận, Thanh Hà, Long Phú, Trị Yên, Kim Định, Kim Điền, Tân Phước, Tân Xuân xã Cần Giuộc; ấp Kế Mỹ, Thuận Bắc, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Long An 3, Long An 4 xã Phước Vĩnh Tây	- Cắt MC 131, 132, 431, 432, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, T401, T402, TD41, TD42 Cần Giuộc; đóng DTĐ 131-15, 132-25, 431-38, 432-38, 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 479-76, T401-06, T402-06, TD41-18, TD42-28 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	32263	263,4128	0,3377	23,3028	0,0299	40,000	520.000	
309	01-11-26	07h30	01-11-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	XNLD Cao Thế Tây Ninh	Trạm 110KV Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc; đóng DTĐ 471-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
310	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 471-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Tuyến 474, 476 Cần Giuộc	NR Tuyến Tránh QL.50	Xây dựng mới đường dây trung áp 3 pha mạch 3, mạch 4 NR Tuyến Tránh QL.50	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 474-76, 476-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T117 TC Mũi Tàu Xoài Đồi; - Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 3 pha 1 mạch lên 2 mạch đầu nối từ T134 (hh) đến T145B (hh) TC Mũi Tàu Xoài Đồi	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc; - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
313	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi, Nr Phước Lâm	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T108 TC Mũi Tàu Xoài Đồi; - Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T1A (dk) NR Phước Lâm.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc; - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ Phước Lâm	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 3, FCO: 9, LA: 9, LBFCO: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ DNTN Vĩnh Dương, Cty Dương Phong 168	Bảo trì thuê QLVH: DNTN Vĩnh Dương, Cty Dương Phong 168	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Kho Vạn Hạnh	Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 1 pha và TBA 100kVA đầu nối T8 NR Kho Vạn Hạnh.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Phước Hậu, Ba Trang	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T4, T7, T22 nhánh rẽ Phước Hậu; - Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T3 NR Ba Trang.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
318	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Lóc Hậu mới	Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T24A (dk) NR Lóc Hậu Mới.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
319	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Phước Hậu	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (DS T1 Phước Hậu, DS T36A Phước Hậu, DS T39 Long Thương)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
320	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 473 Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng	Thí công đầu nối hoàn chỉnh đoạn cáp ngầm T24/9 - T24/10 NR KCN Tân Kim MR	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 473 Cần Giuộc; đóng DTD 473-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 473, 475, 474 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Tuyến Trảnh QL50, Nr Long Phú	Thí công hoàn chỉnh và khắc phục khiếm khuyết công trình cải tạo, nâng cấp đường dây trung hạ áp và TBA từ 1 pha lên 3 pha NR Long Phú	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 473, 475, 474 Cần Giuộc; đóng DTD 473-76, 475-76, 474-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Cần Giuộc	Nhánh rẽ KDC Thị Trấn, Cầu Tàu	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 2, FCO: 6, LA: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 474 Cần Giuộc; đóng DTD 474-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần BDS Đại Ngàn	Bảo trì thuê QLVH: Công ty Cổ phần BDS Đại Ngàn, Công ty TNHH Cơ điện Lạnh-TM Hòa Bình	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471 Cần Giuộc; đóng DTD 471-76 Cần Giuộc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
324	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Viễn Thông Long Hải	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu, Mũi Tàu Xoài Đồi, Nr Vùng Hạ, Nr Bến Đò	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu, Mũi Tàu Xoài Đồi, Nr Vùng Hạ, Nr Bến Đò	Kéo dây cáp quang đảm bảo tiêu chí N-1 hệ thống SCADA TBA 110KV không người trực (từ 01 đến trụ 03 Nr Vùng Hạ đến trụ 01 Nr Bến Đò đến trụ 59 trực chính Cầu Ngang Mũi Tàu đến trụ 78 trực chính Cầu Ngang Mũi Tàu đến trụ 79 trực chính Mũi Tàu Xoài Đồi đến trụ 145 Mũi Tàu Xoài Đồi)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 473, 474, 475 Cần Giuộc; Đóng DTD 473-76, 474-76, 475-76 Cần Giuộc. - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
325	01-11-26	07h30	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TM XDĐ Huỳnh Thiên Phát	NR Hẻm Sân Bay	Từ trụ 01 đến trụ 26 NR Hẻm Sân Bay	Di dời đường dây trung hạ áp NR Hẻm Sân Bay	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Áp 4 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Hẻm Sân Bay	319	1,8101	0,0034	0,1542	0,0003	1,000	9.000	
326	01-11-26	06h30	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR Thanh Hải	Từ trụ T6C nhánh rẽ Thanh Hải đến trụ T4/2/1 NR Hồ Ngọc Khanh	Thay dây 3ACX50mm2 thành dây 3ACXH240mm2 nhánh rẽ Hồ ngọc Khanh, kéo dây 6ACXH 240mm2 lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt DS T4/1 Thanh Hải (nhà MC 472 Đức Hòa)	203	1,1519	0,0021	0,0981	0,0002	0,500	4.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
327	01-11-26	06h30	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR Thanh Hải	Tại trụ T1A, T2 nhánh rẽ Thanh Hải	Lắp LBS, LS lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt DS T4/1 Thanh Hải (nhà MC 472 Đức Hòa)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
328	01-11-26	06h30	01-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Mạch 2 trục Tân Đức	Từ trụ T28A đến trụ 29/1 NR Đường số 3 Tân Đức Từ trụ T82 mạch 2 Tân Đức đến trụ 41A Đường 24A Tân Đức Từ trụ T31A đến trụ T33 NR Đường số 5 Tân Đức Từ trụ T55 đến trụ T61 mạch 2 Tân Đức Từ trụ T40 đến trụ T41 Tân Đức GĐ 2	Lắp LBS, LS, đấu nối đường lộ ra Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	180	Áp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	- Cắt MC 472 Bình Tiên, đóng DTD 472-76 Bình Tiên - Cắt LBS T1 + DS T34 ĐS 3 Tân Đức - Cắt Rec T65/38 + DS T65/37 Tân Đức - Cắt LBS T34 + 3 LS T32 ĐS 9 Tân Đức	895	5,6427	0,0094	0,4806	0,0008	6,000	60.000	
329	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Từ trụ 172 đến trụ 200 trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Sang dây trung thế thu hồi trụ BTLT 14m trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	120	Một phần xã Hậu Nghĩa, Đức Hòa, Hòa Khánh	Cắt Rec T226 + DS T226A Hòa Khánh	4526	28,5351	0,0476	2,4302	0,0041	4,000	40.000	
330	01-11-26	05h30	01-11-26	06h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T68A Đức Hòa - T154 Hòa Khánh	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 475 Đức Hòa từ LBS T68A Đức Hòa đến 3 LS T154 Hòa Khánh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại ĐĐK LBS T68A Đức Hòa - Đóng LBS T68A Đức Hòa - Cắt LBS T154 + 3LS T154 Hòa Khánh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	
331	01-11-26	19h00	01-11-26	19h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T68A Đức Hòa - T154 Hòa Khánh	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 475 Đức Hòa từ 3 LS T154 Hòa Khánh đến LBS T68A Đức Hòa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T154 Hòa Khánh đang cắt - Đóng 3 LS T154 Hòa Khánh - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T154 Hòa Khánh - Đóng LBS T154 Hòa Khánh - Cắt LBS T68A Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	
332	01-11-26	06h00	01-11-26	06h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - 16B Ngân Hàng - T140 Tân Phú - T139A Tân Phú	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 472 Đức Hòa 2 từ LBS T16B Ngân Hàng đến DS T139A Tân Phú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T16B Ngân Hàng - Đóng LBS T16B Ngân Hàng - Cắt Rec T140 + DS T139A Tân Phú	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
333	01-11-26	18h30	01-11-26	19h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - 16B Ngân Hàng - T140 Tân Phú - T139A Tân Phú	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 475 Đức Huệ - 472 Đức Hòa 2 từ DS T139A Tân Phú đến LBS T16B Ngân Hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra Rec T140 Tân Phú đang cắt - Đóng DS T139A Tân Phú - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại Rec T140 Tân Phú - Đóng Rec T140 Tân Phú - Cắt LBS T16B Ngân Hàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	
334	01-11-26	07h00	01-11-26	07h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T135A Tân Phú - T136A Tân Phú - T269 Hậu Nghĩa - T214A Sò Đo	Chuyển giao lưới tuyến 476 Đức Huệ - 478 Đức Hòa 2 từ 3 LS T269 Hậu Nghĩa đến 3 LS T135A Tân Phú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Một phần xã Hậu Nghĩa, Hòa Khánh, Đức Hòa	- Cắt Rec T136A + 3 LS T135A Tân Phú - Đóng 3 LS T269 Hậu Nghĩa (nhả Rec T214A Sò Đo)	685	4,3187	0,0072	0,3678	0,0006	2,667	26.667	
335	01-11-26	18h30	01-11-26	19h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Tại trụ: - T135A Tân Phú - T136A Tân Phú - T269 Hậu Nghĩa - T214A Sò Đo	Chuyển giao lưới tuyến 476 Đức Huệ - 478 Đức Hòa 2 từ 3 LS T135A Tân Phú đến 3 LS T269 Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Một phần xã Hậu Nghĩa, Hòa Khánh, Đức Hòa	- Cắt 3 LS T269 Hậu Nghĩa (nhả Rec T214A Sò Đo) - Đóng 3 LS T135A + Rec T136A Tân Phú	685	4,3187	0,0072	0,3678	0,0006	2,667	26.667	
336	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Công ty CP ĐT PT XD Đồng Á	Trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Tại trụ T7 trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Di dời trụ T7 trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Một phần xã Hậu Nghĩa	- Cắt Rec T8A + DS T9 Tân Mỹ - Cắt DS T1A Lộc Giang (nhả Rec T214A Sò Đo)	295	1,1519	0,0021	0,0981	0,0002	0,500	4.500	
337	01-11-26	05h00	01-11-26	05h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ: - T1 Đường số 1 Hạnh Phúc - T22 Đường số 1 Hạnh Phúc - T20/8 Đường số 4 Hạnh Phúc	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 472 Đức Hòa - 478 Hựu Thạnh từ 3 LS T22 DS 1 Hạnh Phúc đến DS T1 DS 1 Hạnh Phúc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T20/8 DS 4 Hạnh Phúc đang cắt - Đóng 3 LS T22 DS 1 Hạnh Phúc - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T22 DS 4 Hạnh Phúc - Đóng LBS T20/8 DS 4 Hạnh Phúc - Cắt Rec + DS T1 DS 1 Hạnh Phúc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	
338	01-11-26	19h30	01-11-26	20h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đường số 1 Hạnh Phúc	Tại trụ: - T1 Đường số 1 Hạnh Phúc - T22 Đường số 1 Hạnh Phúc - T20/8 Đường số 4 Hạnh Phúc	Khép vòng để chuyển giao lưới tuyến 472 Đức Hòa - 478 Hựu Thạnh từ DS T1 DS 1 Hạnh Phúc đến 3 LS T22 DS 1 Hạnh Phúc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra Rec T1 DS 1 Hạnh Phúc đang cắt - Đóng DS T1 DS 1 Hạnh Phúc - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại TĐK Rec T1 DS 1 Hạnh Phúc - Đóng Rec T1 DS 1 Hạnh Phúc - Cắt LBS T20/8 DS 8 Hạnh Phúc - Cắt 3 LS T22 DS 1 Hạnh Phúc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	6,000	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
339	01-11-26	08h00	01-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TM XLĐ Phương Nam Phát	NR Cty TNHH MTV XNK Kiến Hiệp Roll	Tại trụ 01 NR Cty TNHH MTV XNK Kiến Hiệp Roll	Thay MBA sau khi sửa chữa Cty TNHH MTV XNK Kiến Hiệp Roll	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH MTV XNK Kiến Hiệp Roll, ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Cty TNHH MTV XNK Kiến Hiệp Roll	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
340	01-11-26	08h00	01-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP TN TBĐ Miền Nam	NR Cty TNHH EAGLE NICE Việt Nam	Tại trụ 01 NR Cty TNHH EAGLE NICE Việt Nam	Bảo trì, thí nghiệm trạm 2000KVA Cty TNHH EAGLE NICE Việt Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH EAGLE NICE Việt Nam, ấp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + DS NR Cty TNHH EAGLE NICE Việt Nam	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
341	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng Đông Á	Trục Tân Mỹ Lộc Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hoà 2	Từ trụ T47 đến T53 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ, tuyến 478 Đức Hoà 2, Từ trụ T65 đến T103 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Dựng trụ, thay dây trung áp công trình di dời đường dây trung hạ thế ĐT 825 Đoạn từ ĐT822B đến Ngã 3 Lộc Giang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	120	Đường tỉnh 822B đến Bến phà Lộc Giang, đến Đầu Khu Công Nghiệp Thành Công, Một phần ấp Hoà Hiệp, Ấp Lộc An, Lộc Hưng, Lộc Bình, Lộc Chánh, An Hoà, An Hưng xã An Ninh	- Cắt LBS T29A + DS T28 Tân Mỹ - Lộc Giang,,- Cắt LBS T31A + DS T31 Tân Mỹ - Lộc Giang	7060	111,1557	0,1611	4,5170	0,0065	4,000	46.000	
342	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TV XDĐ Kiến Phát	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T120B(dk) đến T01 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Dựng trụ, thay dây trung áp công trình di dời đường dây trung hạ thế ĐT 825 Đoạn từ ĐT822B đến Ngã 3 Lộc Giang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T29A + DS T28 Tân Mỹ - Lộc Giang,,- Cắt LBS T31A + DS T31 Tân Mỹ - Lộc Giang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ Nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T109 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, đến T17 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, tái bố trí thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện , phát quang đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T29A + DS T28 Tân Mỹ - Lộc Giang,,- Cắt LBS T31A + DS T31 Tân Mỹ - Lộc Giang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Tuyến 477 Đức Huệ Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T107 tuyến 477 đến trụ T3 BHN và T93A- T114 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Tháp dả sắt, xử lý các điểm tồn tại công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA nhánh rẽ Bình Hòa Nam,	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	150	Đường tỉnh 839 đến Khu Di Tích Bình Thành, đến Ủy Ban Xã Đức Huệ, khu Hòa Cầu Long An xã Đồng Thành xã Đức Huệ xã Bình Thành	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	691	10,8794	0,0158	0,4421	0,0006	5,000	57.500	
345	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T67 tuyến 477 Đức Huệ	Di dời trụ trung áp theo đề nghị khách hàng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	Nhánh rẽ Khu Vực 3, Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T4 đến T4/2 nhánh rẽ Khu Vực 3, tuyến 477 Đức Huệ	Tháp dả sắt, đầu nối công trình XDM TCN Tập trung Ấp Thành Bắc	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
347	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Minh Khôi Mỹ Quý	Nhánh rẽ Bầu Trâm, Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T18 nhán rẽ Bầu Trâm đến T18/2 nhánh rẽ T18 Bầu Trâm, tuyến 477 Đức Huệ	Đầu nối công trình đầu tư xây dựng mới	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
348	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH XLĐ TM Hợp Tiến	Nhánh rẽ Lâm Hải, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T58 đến T58/1 nhánh rẽ Lâm Hải, tuyến 477 Đức Huệ	Lắp kẹp quay ép, đấu nối công trình đầu tư xây dựng mới	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
349	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH Xây Dựng 638	Nhánh rẽ Lâm Hải, tuyến 477 Đức Huệ Nhánh rẽ CDC Thanh Hải, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T50 nhánh rẽ Lâm Hải, đến T24 Nhánh rẽ CDC Thanh Hải, tuyến 477 Đức Huệ	Dựng trụ , tháp dả U công trình nâng cấp 3 pha nhánh rẽ CDC Thanh Hải	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T221A đến T280 tuyến 477 Đức Huệ	Lắp DS, Rec, LBFCO tái bố trí thiết bị	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 477 Đức Huệ, đóng DTĐ 477-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIỄN THÔNG LONG HẢI	Tuyến 472-474 Đức Huệ Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ T14 đến T52 Tuyến 472-474 Đức Huệ đến T06 Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	200	Đường tỉnh 822, 822B từ Công ty Đường Hiệp Hòa đến Ngã Tư Tân Mỹ, đến Bến Phà Lộc Giang, đến Chùa Đất đến Khu Dân Cư An Ninh xã Hiệp Hòa, xã An Ninh	Cắt MC 472, 474 Đức Huệ; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Đức Huệ	10513	165,5213	0,2399	6,7263	0,0097	6,667	76.667	
352	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH TMDVXD Thành Phát Electric	nhánh rẽ CS Cửa Sắt Linh, tuyến 472 Đức Huệ	Từ T01 đến T05 nhánh rẽ CS Cửa Sắt Linh, tuyến 472 Đức Huệ	Di dời trạm biến áp từ T05 về T01	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472, 474 Đức Huệ; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
353	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 479 Đức Huệ Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T66 Tuyến 479 Đức Huệ; Từ trụ T139 đến T226 tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Thay trụ BTLT gãy gốc, tái bố trí thiết bị, lắp Chống sét kim, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	180	Đường tỉnh 838 từ Huyện Ủy Cù Xá Đồng Thành đến Cửa khẩu Mỹ Quý Tây, đến Cầu Đường Xuông đến Chợ Mỹ Thạnh Tây xã Đông Thành xã Mỹ Quý	Cắt MC 478, 479 Đức Huệ; đóng DTĐ 478-76, 479-76 Đức Huệ	12676	199,5765	0,2892	8,1102	0,0118	6,000	69.000	
354	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T03 đến T3/1 (nhánh rẽ Rạch Cồn) Tuyến 478 Đức Huệ	Dựng trụ BTLT , kéo dây đấu nối, lắp thiết bị công trình xây dựng mới	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 478, 479 Đức Huệ; đóng DTĐ 478-76, 479-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
355	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty Cổ phần SX TB Điện Thành Long	Tuyến 479 Đức Huệ	Tại trụ T96 Tuyến 479 Đức Huệ	Thu hồi trụ Công trình đầu tư xây dựng 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 479 Đức Huệ, đóng DTĐ 479-76 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
356	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Từ trụ T78 Tuyến 475-476 Đức Huệ đến T11/1 Nhánh rẽ KCN DNN Tân Phú, tuyến 476 Đức Huệ	Thu hồi trụ BTLT không sử dụng, Tái bố trí thiết bị	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	200	Đường Tân Phú - Hậu Nghĩa từ trạm 110KV đến Kênh Nối Tân Phú, ấp Tân Qui, Tân Phú, Bàu Trai, khu vực 3 xã Hiệp Hoà	Cắt MC 475, 476 Đức Huệ; đóng DTĐ 475-76, 476-76 Đức Huệ	2723	42,8721	0,0621	1,7422	0,0025	6,667	76.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
357	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Công ty DEHE tuyến 471 Đức Huệ	Tại trụ T02 Nhánh rẽ Công ty DEHE , tuyến 471 Đức Huệ	Cắt điện theo thời gian thông báo khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Công ty DEHE xã Hiệp Hòa	Cắt Rec T2 Công Ty DEHE	1	0,0160	0,0000	0,0006	0,0000	3,333	38.889	
358	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Công ty DEHE 2, tuyến 471 Đức Huệ	Tại trụ T2A Nhánh rẽ Công ty DEHE, tuyến 471 Đức Huệ	Cắt điện theo thời gian thông báo khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Công ty DEHE xã Hiệp Hòa	Cắt Rec T2A Công Ty DEHE	1	0,0160	0,0000	0,0006	0,0000	3,333	38.889	
359	01-11-26	07h30	01-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
360	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 472 Thanh Hoá	Tại trụ số 195, 263 tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Chuyển giao lưới tuyến 472 Thanh Hoá - 477 Long An từ LBS T263 Tân Đông đến DS T195 UB Tân Đông (tuyến 472 Thanh Hoá nhận điện tuyến 477 Long An khoảng 140A)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	120	Áp Công Bình, áp Tân Đông xã Tân Tây	- Cắt MC 472 Thanh Hoá - Cắt DS T195 UB Tân Đông - Đóng LBS T263 Tân Đông	1085	3,6100	0,0602	0,0604	0,0010	4,000	4.000	
361	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 474 Thanh Hoá	Tại trụ số 211, 264A tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Chuyển giao lưới tuyến 474 Thanh Hoá - 472 Long An từ LBS T264A Tân Đông đến DS T211 Cầu Thủ Cồn (tuyến 474 Thanh Hoá nhận điện tuyến 472 Long An khoảng 100A)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	100	Áp Công Bình, áp Tân Đông xã Tân Tây	- Cắt MC 474 Thanh Hoá - Cắt DS T211 Cầu Thủ Cồn - Đóng LBS T264A Tân Đông	13	0,0433	0,0007	0,0007	0,0000	3,333	3.333	
362	01-11-26	11h45	01-11-26	12h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 472 Thanh Hoá	Tại trụ số 195, 263 tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Chuyển giao lưới tuyến 472 Thanh Hoá - 477 Long An từ DS T195 UB Tân Đông đến LBS T263 Tân Đông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	120	Áp Công Bình, áp Tân Đông xã Tân Tây	- Cắt LBS T263 Tân Đông - Đóng DS T195 UB Tân Đông - Đóng MC 472 Thanh Hoá	1085	2,7075	0,0602	0,0453	0,0010	4,000	3.000	
363	01-11-26	11h45	01-11-26	12h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 474 Thanh Hoá	Tại trụ số 59, 211, 264A tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Chuyển giao lưới tuyến 474 Thanh Hoá - 472 Long An từ DS T211 Cầu Thủ Cồn đến LBS T264A Tân Đông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	120	Áp Công Bình, áp Tân Đông xã Tân Tây	- Cắt LBS T264A Tân Đông - Đóng DS T211 Cầu Thủ Cồn - Đóng MC 474 Thanh Hoá	35	0,0873	0,0019	0,0015	0,0000	4,000	3.000	
364	01-11-26	05h00	01-11-26	12h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa+ XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471, 473, 472, 474, 477 Thanh Hoá	- Từ trụ số 01 đến trụ số 14 tuyến 471, 473 Thanh Hoá - Từ trụ số 01A đến tru số 02 tuyến 472, 474 Thanh Hoá - Từ trụ số 01 đến trụ số 26 tuyến 477 Thanh Hoá	- Thay DS T26 nhơn xuyên tuyến 477 Thanh Hoá vận hành lâu năm - Ép lèo DS T11 tuyến 471 Thanh Hoá - Thí nghiệm DS T01, T11, T13 tuyến 471, 473 Thanh Hoá - Thí nghiệm DS T02A, T02 tuyến 472, 474 Thanh Hoá - Thí nghiệm DS T01, T02A tuyến 477 Thanh Hoá - Bảo trì thiết bị, khắc phục khiếm khuyết tiếp địa, bit lỗi trụ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	240	Xã Thanh Hoá xã Thanh Phước; Áp Bến Kè, áp Đông Hoà, Cà Ràng, áp Mai Vàng xã Tân Tây	Cắt MC 471, 473, 472, 474, 477 Thanh Hoá; đóng DTĐ 471-76; 473-76; 472-76; 474-76; 477-76 Thanh Hoá	15005	349,4760	0,8321	5,8436	0,0139	8,000	56.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
365	01-11-26	05h00	01-11-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Minh Hùng	Tuyến 477 Thanh Hoá	Từ trụ số 08 đến trụ số 80 tuyến 477 Thanh Hoá	Trồng chèn trụ BTLT 8,5m	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	110	Xã Thanh Phước	Cất MC 477 Thanh Hoá, đóng DTĐ 477-76 Thanh Hoá	3592	137,4414	0,1992	2,2982	0,0033	3,667	42.167	
366	01-11-26	06h00	01-11-26	11h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Viễn Thông Long Hải	Tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Từ trụ số 02A đến trụ số 16 tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Thi công kéo cáp quang (Dự án Xây dựng bổ sung và kiện toàn hệ thống mạng cáp quang nội tỉnh liên tỉnh nhằm đảm bảo cho hệ thống VTDR vận hành ổn định trong toàn EVNSPC)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 471, 472, 474, 477 Thanh Hoá; đóng DTĐ 471-76; 472-76; 474-76; 477-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
367	01-11-26	05h00	01-11-26	12h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 473 Thanh Hoá	- Tại trụ số 03 nhánh rẽ Công nghệ cao - Từ trụ số 115 đến trụ số 141 tuyến 473 Thanh Hoá	- Xử lý tiếp địa đứt tại trụ T03 Rec Công nghệ cao nhánh rẽ Công nghệ cao - Xử lý tiếp địa LA đường dây đứt tại trụ 115, 132, 141 tuyến 473 Thanh Hoá	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 473 Thanh Hóa, đóng DTĐ 473-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	01-11-26	13h00	01-11-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T5	Tại trụ số 48 nhánh rẽ Kênh T5	Tăng công suất TBA T48 Kênh T5 từ 15kVA lên 25kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 477 Thanh Hoá, đóng DTĐ 477-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	3,667	12.833	
369	01-11-26	13h00	01-11-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T5	Tại trụ số 71 nhánh rẽ Kênh T5	Tăng công suất TBA T71 Kênh T5 từ 2x25kVA lên 75kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 477 Thanh Hoá, đóng DTĐ 477-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	3,667	12.833	
370	01-11-26	06h00	01-11-26	16h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Bà Luông	Từ trụ số 32 đến trụ số 65 nhánh rẽ Bà Luông	Thay trụ BTLT 12m, sang dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 477 Thanh Hoá, đóng DTĐ 477-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	01-11-26	06h00	01-11-26	11h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Năng Lượng Sạch	Nhánh rẽ Bà Tin, nhánh rẽ Nước Trong	Từ trụ số 01 đến trụ số 09 nhánh rẽ Bà Tin; Từ trụ số 01 đến trụ số 09 nhánh rẽ Nước Trong	Khắc phục khiếm khuyết sau khi nghiệm thu kỹ thuật công trình	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 471 Thanh Hoá, đóng DTĐ 471-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
372	01-11-26	06h00	01-11-26	11h00	ĐL Thanh Hóa	Công ty TNHH MTV Hưng Sơn Phát	Tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Từ trụ số 84 tuyến 472, 474 Thanh Hoá đến trụ số 02 nhánh rẽ trung thế 3 pha Công ty TNHH XD TM Tiến Lộc xây dựng mới	Thay trụ BTLT 12m bằng trụ BTLT 18m, lắp xà, sứ, căng dây, đầu nối hoàn chỉnh nhánh rẽ 22kV và TBA 3x50kVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cất MC 472, 474 Thanh Hoá; đóng DTĐ 472-76, 474-76 Thanh Hoá	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
373	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện tuyến 475 Thủ Thừa - 477 Thanh Hoá từ 3 LBFCO T128 Xóm Chùa đến DS T109 Quốc Lộ N2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp 2 xã Tân Long	- Cất Rec T108 + DS T109 Quốc Lộ N2 - Đóng 3 LBFCO T128 Xóm Chùa	848	1,9687	0,0328	0,0472	0,0008	0,167	167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
374	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện tuyến 479 Thủ Thừa - 477 Thanh Hoá từ 3 LBFCO T183 Cầu Rạch Đào đến DS T107 Lộ Ông Lân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Toàn bộ xã Tân Long	- Cắt LBS T1 + DS T107 Lộ Ông Lân - Đóng 3 LBFCO T183 Cầu Rạch Đào	2830	6,5699	0,1095	0,1574	0,0026	0,333	333	
375	01-11-26	16h00	01-11-26	17h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện tuyến 477 Thanh Hoá - 475 Thủ Thừa từ DS T109 Quốc Lộ N2 đến 3 LBFCO T128 Xóm Chùa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp 2 xã Tân Long	- Cắt 3 LBFCO T128 Xóm Chùa - Đóng DS T109 + Rec T108 Quốc Lộ N2	848	2,9530	0,0328	0,0708	0,0008	0,167	250	
376	01-11-26	16h00	01-11-26	17h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện tuyến 477 Thanh Hoá - 479 Thủ Thừa từ DS T107 Lộ Ông Lân đến 3 LBFCO T183 Cầu Rạch Đào	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Toàn bộ xã Tân Long	- Cắt 3 LBFCO T183 Cầu Rạch Đào - Đóng DS T107 + LBS T1 Lộ Ông Lân	2830	9,8549	0,1095	0,2362	0,0026	0,333	500	
CƠ SỞ 2																					
1	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/72/26B đến trụ 234/72/26B/14 Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	Từ trụ 234/72/26B đến trụ 234/72/26B/14 nhánh rẽ 12,7kv Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	- Dựng trụ, kéo dây trung hạ áp từ trụ 234/72/26B đến trụ 234/72/26B/14 Rừng Quynh 1 tuyến 479MB - Lắp mới hoàn chỉnh trạm 50kVA trụ 234/72/26B/4 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Ấp Long Hòa xã Long Chữ	Cắt CB trạm 50kVA trụ 234/72/31 Rừng Quynh 9 tuyến 479MB	50	0,6396	0,0012	0,0250	0,0000	0,069	617	
2	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 49 đến trụ 49/8T, từ trụ 49/7T đến trụ 49/7T/11, từ trụ 49 đến trụ 49/22P Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 49 đến trụ 49/8T, từ trụ 49/7T đến trụ 49/7T/11, từ trụ 49 đến trụ 49/22P Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT - Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 59 đến trụ 93, từ trụ 93 đến trụ 117 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 59 đến trụ 93, từ trụ 93 đến trụ 117 Thạnh Đức - Bàu Năng tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
4	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 253/8/59B/1 Vườn Me tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/59B/12 đến trụ 253/8/59B/15 Vườn Me tuyến 477HT	Lắp vật tư, di dời trụ, sang lưới trung hạ áp từ trụ 253/8/59B/12 đến trụ 253/8/59B/15 Vườn Me tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Áp Phước Bình xã Dương Minh Châu.	Cắt LBFCO trụ 253/8/59B/1 Vườn Me tuyến 477HT	77	0,7358	0,0014	0,0386	0,0001	0,091	819	
5	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 253/8/59B/1 Vườn Me tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Vườn Me tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 253/8/59B đến trụ 253/8/59B/17 Vườn Me tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/2 Xay Đá tuyến 477HT	Tại trụ 253/54/23 Xay Đá tuyến 477HT	Dựng trụ hạ áp, đỡ cáp quang tại trụ 253/54/23 Xay Đá tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/7 Suối Cao tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80/7 Suối Cao tuyến 471PĐC	Kiểm tra thay sứ đứng trụ 80/9, thay giáp niu trụ 80/21, kiềng dây trung áp, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 80/7 Suối Cao tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt 3LBFCO trụ 80/7 Suối Cao tuyến 471PĐC Cắt CB trạm 250kVA trụ 80/4B tuyến 471PĐC	389	3,2678	0,0064	0,0004	0,0000	0,119	1.010	
10	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/2 Phước Đông tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 94/2 Phước Đông tuyến 471PĐC	Kiềng dây trung áp, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 94/1 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Suối Cao B, Xóm Đồng phường Gia Lộc	Cắt 3LBFCO trụ 94/2, tháo 3 hotline trụ 94 Phước Đông tuyến 471PĐC	186	1,5625	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.750	
11	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 54/98 đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 54/98 đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 471PĐC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Đường dây 22kV từ trụ 54/98 đến trụ 54/120 Hùng Vương tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
12	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 209 đến trụ 209/32 Phước Thạnh tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 209 đến trụ 209/32 Phước Thạnh tuyến 476TĐ	Lắp biên số trụ, biển báo nguy hiểm Đường dây 22kV từ trụ 209 đến trụ 209/32 Phước Thạnh tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh 22kV từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/16 đến trụ 133/32 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 63/14/1/4B đến trụ 63/14/1/5 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Từ trụ 63/14/1/4B đến trụ 63/14/1/5 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Đào lỗ, dựng trụ, đổ bê tông từ trụ 63/14/1/4B đến trụ 63/14/1/5 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN (chiết tính 68)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 36B đến trụ 36B/9 Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 36B đến trụ 36B/9 Trần Phú tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 36B đến trụ 36B/9 Trần Phú tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	7	Khu phố Long Tân Phường Long Hoa	Cắt 3LBFCO trụ 36B/1 Trần Phú tuyến 474TN	185	1,5837	0,0033	0,0824	0,0002	0,131	1.047	
16	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 42B/1 đến 42B/7/5, từ trụ 42B/3 đến 46B/3/6T, từ trụ 42B/3 đến trụ 36B/3T/10P, Từ trụ 42B/4B đến trụ 36B/5T/10P, Từ trụ 42B/7 đến trụ 36B/7T/12P, từ trụ 42B/7 đến trụ 46B/7/3T Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 42B/1 đến 42B/7/5, từ trụ 42B/3 đến 46B/3/6T, từ trụ 42B/3 đến trụ 36B/3T/10P, Từ trụ 42B/4B đến trụ 36B/5T/10P, Từ trụ 42B/7 đến trụ 36B/7T/12P, từ trụ 42B/7 đến trụ 46B/7/3T Trần Phú tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 42B/1 đến 42B/7/5, từ trụ 42B/3 đến 46B/3/6T, từ trụ 42B/3 đến trụ 36B/3T/10P, Từ trụ 42B/4B đến trụ 36B/5T/10P, Từ trụ 42B/7 đến trụ 36B/7T/12P, từ trụ 42B/7 đến trụ 46B/7/3T Trần Phú tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	7	Khu phố Trường Giang Phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 3x50kVA Lộ Bình Dương W1 trụ 36B/3 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 3x25kVA Lộ Bình Dương W trụ 36B/6 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương T trụ 40B Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 160kVA Trần Phú A trụ 44B (40B/23B tuyến 475LH) Trần Phú tuyến 474TN	236	2,0203	0,0042	0,1051	0,0002	0,131	1.047	
17	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 45 đến trụ 45/9, từ trụ 46B/3/3P đến trụ 46B/3/6T, từ trụ 46B/5/5P đến trụ 46B/5/5T, từ trụ 46B/7/4P đến trụ 46B/7/3T Trần Phú tuyến 474TN	Từ trụ 45 đến trụ 45/9, từ trụ 46B/3/3P đến trụ 46B/3/6T, từ trụ 46B/5/5P đến trụ 46B/5/5T, từ trụ 46B/7/4P đến trụ 46B/7/3T Trần Phú tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 45 đến trụ 45/9, từ trụ 46B/3/3P đến trụ 46B/3/6T, từ trụ 46B/5/5P đến trụ 46B/5/5T, từ trụ 46B/7/4P đến trụ 46B/7/3T Trần Phú tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Trường Giang Phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 250kVA Lộ Bình Dương L trụ 46B/1 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Trường Giang A trụ 46B/9 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt CB trạm 160kVA Trần Phú A trụ 44B (40B/23B tuyến 475LH) Trần Phú tuyến 474TN	310	2,6538	0,0055	0,1380	0,0003	0,157	1.257	
18	26-10-26	10h00	26-10-26	10h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	LBS trụ 115/2 Trường Đông tuyến 473LH và Rec trụ 60 Thiên Thọ Lộ tuyến 478TĐ	Chuyển điện khép vòng tuyến 473LH cấp điện cho tuyến 478TĐ đến trụ 60 Thiên Thọ Lộ	Chuyển tải trung thế	70	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 115/2 Trường Đông tuyến 474TN - Cắt Rec trụ 60 Thiên Thọ Lộ tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
19	26-10-26	14h00	26-10-26	14h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 212/2T Quốc Lộ 22B tuyến 477LH đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	LBS trụ 212/2T Long Yên tuyến 477LH và LBS trụ 215B Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 215B Trung Học Nông Nghiệp	Chuyển tải trung thế	35	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 212/2T Long Yên tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 215 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	26-10-26	15h00	26-10-26	15h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 254/2 đến trụ 254/34 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	LBS trụ 254B/34 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH và LBS trụ 254/2 Hóc Trâm tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 254B/2 Hóc Trâm	Chuyển tải trung thế	14	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 254B/34 Nguyễn Chí Thanh tuyến 474TĐ - Cắt LBS trụ 254B/2 Hóc Trâm tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 25kVA Nguyễn Văn Dương trụ 171B/49B tuyến 474TBI Trạm 250kVA trụ 171B/50 tuyến 474TBI	Trụ 171B/49B tuyến 474TBI	Lắp đặt dây tiếp đất trạm 25kVA Nguyễn Văn Dương trụ 171B/49B tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Huỳnh Công Giản xã Trà Vong	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA Nguyễn Văn Dương trụ 171B/49B tuyến 474TBI Cắt CB trạm 250kVA trụ 171B/50 tuyến 474TBI	20	0,1008	0,0005	0,0039	0,0000	0,006	22	
22	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 171B/63/40/3P Thanh Xuân tuyến 474TBI	Trụ 171B/63/40/7P, trụ 171B/63/40/7P/9, từ trụ 171B/63/40/4P đến trụ 171B/63/40/25P tuyến 474TBI	Di dời TBA 25kVA trụ 171B/63/40/7P về trụ 171B/63/40/7P/9, xử lý khiếm khuyết từ trụ 171B/63/40/4P đến trụ 171B/63/40/25P tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Huỳnh Công Giản xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 171B/63/40/3P Thanh Xuân tuyến 474TBI	344	4,4570	0,0083	0,1723	0,0003	0,016	146	
23	26-10-26	08h00	26-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 121/20/1T đến trụ 121/20/56T, từ trụ 121/21 đến trụ 121/60/9/13 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	26-10-26	08h00	26-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 15/40 đến trụ 15/75 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/40 đến trụ 15/75 và các nhánh rẽ đường Bời Lời tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty Bách Phú Hưng	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 55B/7 Ninh Phước - A tuyến 474TN	Từ trụ 55B/7/1T đến trụ 55B/7/2T đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Bản giao đơn vị ngoài dời trụ hạ áp từ trụ 55B/7/1T đến trụ 55B/7/2T đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Đức phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 55B/7 Ninh Phước - A tuyến 474TN	652	6,1281	0,0108	0,3448	0,0006	0,240	2.281	
27	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty Bách Phú Hưng	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 56C Điện Biên Phủ - X tuyến 474TN	Từ trụ 56B/4/1 đến trụ 56B/4/4 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Bản giao đơn vị ngoài dời trụ hạ áp từ trụ 56B/4/1 đến trụ 56B/4/4 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 56C Điện Biên Phủ - X tuyến 474TN	144	1,3535	0,0024	0,0761	0,0001	0,240	2.281	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
28	26-10-26	07h30	26-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty Bách Phú Hưng	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 53/3B Tà Mun - I tuyến 474TN	Từ trụ 55B/2B/1 đến trụ 55B/2B/3 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Bàn giao đơn vị ngoài dôi trụ hạ áp từ trụ 55B/2B/1 đến trụ 55B/2B/3 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Đức phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 53/3B Tà Mun - I tuyến 474TN	103	0,9681	0,0017	0,0545	0,0001	0,240	2.281	
29	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Xóm Ruộng 4 trụ 88/1/7/9 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA Xóm Ruộng 4 trụ 88/1/7/9 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 75kVA tại trụ 88/1/7/9 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Xóm Ruộng xã Hảo Đước	Cắt 1 LBFCO trụ 88/1/7/2 tuyến 473SD	80	0,2782	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40	
30	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/88 đến trụ 186/92 tuyến 473SD	Từ trụ 186/88 đến trụ 186/92 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA, di dời trạm biến áp từ trụ 186/92 về trụ 186/88 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bó Lớn xã Hòa Hội	Cắt 2 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Hòa Hội 5, Hòa Hội 5A trụ 186/92; cắt CB trạm 25kVA Hàn Điện Hòa Hội 1 tụ 90/1 tuyến 473SD	77	0,2678	0,0013	0,0150	0,0001	0,011	40	
31	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA Thanh Nghĩa 1 trụ 186/18/7 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37,5kVA Thanh Nghĩa 1 trụ 186/18/7 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 2x37,5kVA tại trụ 186/18/7 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Phước Tân xã Ninh Diên	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ 186/18/7 tuyến 473SD	80	0,2782	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40	
32	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/53 tuyến 473SD	Trụ 186/48 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/48 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bó Lớn xã Hòa Hội	Cắt CB trạm biến áp 37,5kVA Pum Ma-1 trụ 186/53 tuyến 473SD	57	0,1982	0,0009	0,0111	0,0001	0,011	40	
33	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/128 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Trụ 186/158 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/158 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/128 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Trụ 186/176 tuyến 473SD	Lắp phụ kiện lưới điện, lắp chống sét van cho đường dây tại trụ 186/176 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 53/24B/18 Xóm Mới 1 tuyến 474SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 53/24B/18 Xóm Mới 1 tuyến 474SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 50kVA trụ 53/24B/18 Xóm Mới 1 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Tầm Long xã Hảo Đước	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 53/24B/18 Xóm Mới 1 tuyến 474SD	62	0,2156	0,0010	0,0121	0,0001	0,011	40	
36	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 53/28/6/14A/7/11 Tầm Long 7 tuyến 474SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 53/28/6/14A/7/11 Tầm Long 7 tuyến 474SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 25kVA trụ 53/28/6/14A/7/11 Tầm Long 7 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Tầm Long xã Hảo Đước	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 53/28/6/14A/7/11 Tầm Long 7 tuyến 474SD	20	0,0696	0,0003	0,0039	0,0000	0,011	40	
37	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 140B Thành Long - 29 tuyến 473SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 140B Thành Long - 29 tuyến 473SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 250kVA trụ 140B Thành Long - 29 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bến Sỏi xã Ninh Diên	Cắt CB, 3 FCO trạm biến áp 250kVA trụ 140B Thành Long - 29 tuyến 473SD	326	1,1338	0,0054	0,0635	0,0003	0,103	360	
38	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 369/34/40 Nàng Rà D tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 369/34/40 Nàng Rà D tuyến 471SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 25kVA trụ 369/34/40 Nàng Rà D tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Phước Hòa xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 369/34/40 Nàng Rà D tuyến 471SD	21	0,0730	0,0003	0,0041	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
39	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 407 Phước Trung 1 tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 407 Phước Trung 1 tuyến 471SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 50kVA trụ 407 Phước Trung 1 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Phước Trung xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 407 Phước Trung 1 tuyến 471SD	54	0,1878	0,0009	0,0105	0,0001	0,011	40	
40	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 341/15/25/8 Tà Nòn tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 341/15/25/8 Tà Nòn tuyến 471SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 25kVA trụ 341/15/25/8 Tà Nòn tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Phước Lập xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 341/15/25/8 Tà Nòn tuyến 471SD	25	0,0869	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40	
41	26-10-26	13h30	26-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 266/7/2/9 Hào Đước 6A tuyến 471SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 266/7/2/9 Hào Đước 6A tuyến 471SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 50kVA trụ 266/7/2/9 Hào Đước 6A tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp An Thọ xã Hào Đước	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 266/7/2/9 Hào Đước 6A tuyến 471SD	31	0,1078	0,0005	0,0060	0,0000	0,011	40	
42	26-10-26	05h30	26-10-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện tuyến 478TB đến trụ 25C/2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 473TB Cắt REC trụ 25C/2 An Bình tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	26-10-26	06h00	26-10-26	06h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 471KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 471KCNTB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 471KCNTB đến trụ 1AB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	250	Không mất điện	Đóng LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 478TB Cắt MC 471KCNTB và DS trụ 1AB tuyến 471KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	26-10-26	06h30	26-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 474KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 474KCNTB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 474KCNTB đến trụ 1AB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB Cắt MC 474KCNTB và DS trụ 1AB tuyến 474KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	26-10-26	07h30	26-10-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV trụ 01AB tuyến 471KCNTB, 474KCNTB	Đường dây 22kV trụ 01AB tuyến 471KCNTB, 474KCNTB	Thí nghiệm cáp ngầm từ MC 471KCNTB; 474KCNTB đến trụ 01AB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC 471KCNTB và đóng dao tiếp địa 471-76KCNTB Cắt MC 474KCNTB và đóng dao tiếp địa 474KCNTB Cắt DS trụ 01AB lộ ra tuyến 471KCNTB; 474KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	26-10-26	06h30	26-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB đến trụ 1 tuyến 475KCNTB	Đường dây 22kV từ trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB đến trụ 1 tuyến 475KCNTB	Chuyển điện tuyến 474TB cấp điện tuyến 475KCNTB đến trụ 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB Cắt MC 475KCNTB và DS trụ 1 tuyến 474KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	26-10-26	07h30	26-10-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV trụ 01 tuyến 475KCNTB	Đường dây 22kV trụ 01 tuyến 475KCNTB	Thí nghiệm cáp ngầm từ MC 475KCNTB đến trụ 01	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC 475KCNTB và đóng dao tiếp địa 475-76KCNTB Cắt DS trụ 01 lộ ra tuyến 475KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	26-10-26	07h30	26-10-26	16h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV trụ 01 tuyến 477KCNTB	Đường dây 22kV trụ 01 tuyến 477KCNTB	Thí nghiệm cáp ngầm từ MC 477KCNTB đến trụ 01	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt MC 477KCNTB và đóng dao tiếp địa 477-76KCNTB Cắt DS trụ 01 lộ ra tuyến 477KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
49	26-10-26	16h00	26-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 474KCNBTB	Đường dây 22kV từ trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 474KCNBTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	150	Không mất điện	Đóng DS trụ 01AB và MC 474KCNBTB Cắt LBS trụ 22 Đường số 6 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	26-10-26	16h00	26-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 471KCNBTB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 478TB đến trụ 1AB tuyến 471KCNBTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	250	Không mất điện	Đóng DS trụ 01AB và MC 471KCNBTB Cắt LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	26-10-26	16h00	26-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB đến trụ 1 tuyến 475KCNBTB	Đường dây 22kV từ trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB đến trụ 1 tuyến 475KCNBTB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng DS trụ 01 và MC 475KCNBTB Cắt LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 474TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	26-10-26	16h30	26-10-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 25C/2 An Bình tuyến 478TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 171/35 đến trụ 171/56 Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB	Từ trụ 171/35 đến trụ 171/56 nhánh rẽ 12,7kV Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ phóng điện, lắp LBFCO phân đoạn và phát quang lưới điện từ trụ 171/35 đến trụ 171/56 Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 171/56/1 Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB	1177	15,0569	0,0279	0,5896	0,0011	0,057	514	
54	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ hạ áp trụ 171/35/13T đến trụ 171/35/14T thuộc trạm 37,5kVA trụ 171/35/8 Bàu Tràm Nhỏ 3 tuyến 481MB	Nhánh rẽ hạ áp trụ 171/35/13T đến trụ 171/35/14T thuộc trạm 37,5kVA trụ 171/35/8 Bàu Tràm Nhỏ 3 tuyến 481MB	Tháp dâ U nâng độ cao dây hạ áp vượt đường từ trụ 171/35/13T đến trụ 171/35/14T thuộc trạm 37,5kVA trụ 171/35/8 Bàu Tràm Nhỏ 3 tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Bàu Tràm Lớn xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 171/56/1 Xóm Lò - Tiên Thuận 3 tuyến 481MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 117/1 Đất Sét tuyến 473TĐ	Từ trụ 117 đến trụ 117/14 Đất Sét tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 117 đến trụ 117/14 Đất Sét tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 139/1 Khu E tuyến 473TĐ	Từ trụ 139 đến trụ 139/12 Khu E tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 139 đến trụ 139/12 Khu E tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/1 đến trụ 118/35 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/1 đến trụ 118/35 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
58	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/20/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/20/1 Cây Trắc tuyến 471PĐC	Cân bằng pha lưới điện trung áp, lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/20/1 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Cây Trắc phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 54/20/1, tháo hotline trụ 54/20 nhánh rẽ Cây Trắc tuyến 471PĐC	176	1,4785	0,0029	0,0001	0,0000	0,079	670	
61	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 171 đến trụ 225 Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 171 đến trụ 225 Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TĐ	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Đường dây 22kV từ trụ 171 đến trụ 225 Thạnh Đức - Bình Nguyên tuyến 476TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	27-10-26	07h30	27-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	27-10-26	07h00	27-10-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 244C đến trụ 264 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Cô lập DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	35	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH - Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Đóng LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH	1332	1,4253	0,0238	0,0741	0,0012	0,655	655	
64	27-10-26	16h30	27-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 244C đến trụ 264 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	DS trụ 24C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Tái lập DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	35	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH - Đóng DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Đóng LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH	1332	1,4253	0,0238	0,0741	0,0012	0,655	655	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
65	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 267/1 đến trụ 267/1/94 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 244C đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 246B đến trụ 246B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 246B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/29 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 246B đến trụ 246B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 246B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/29 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	35	Khu phố Giang Tân, Long Bình phường Hòa Thành; khu phố Trường Huệ phường Long Hoa, khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt DS trụ 254/1 Hóc Trâm tuyến 471TN - Cắt DS trụ 123 Giang Tân tuyến 482TN - Cắt DS trụ 265 Trường Tây tuyến 471TN - Cắt Rec trụ 267/1, DS trụ 267/1/1P Trường Huệ tuyến 478TĐ - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	856	9,1104	0,0152	0,4761	0,0008	1,200	12.003	
66	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 267/1 đến trụ 267/1/94 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 244C đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 252 đến trụ 252/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 252/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/22 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 254B đến trụ 254B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 254B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/19 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 257B đến trụ 257B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 257B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/15 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 252 đến trụ 252/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 252/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/22 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 254B đến trụ 254B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 254B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/19 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 257B đến trụ 257B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 257B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/15 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Giang Tân, Long Bình phường Hòa Thành; khu phố Trường Huệ phường Long Hoa, khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt DS trụ 254/1 Hóc Trâm tuyến 471TN - Cắt DS trụ 123 Giang Tân tuyến 482TN - Cắt DS trụ 265 Trường Tây tuyến 471TN - Cắt Rec trụ 267/1, DS trụ 267/1/1P Trường Huệ tuyến 478TĐ - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
67	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 244C đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 261 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thay dâ 2,4m bị rỉ sét, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 261 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện		Khu phố Giang Tân, Long Bình phường Hòa Thành; khu phố Trường Huệ phường Long Hoa, khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt DS trụ 254B/1 Hóc Trâm tuyến 471TN - Cắt DS trụ 123 Giang Tân tuyến 482TN - Cắt DS trụ 265 Trường Tây tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
68	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 267/1 đến trụ 267/1/94 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 244C đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 259 đến trụ 259/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 259/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/13 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 260 đến trụ 260/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 260/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/11 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 262B đến trụ 262B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 262B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 259 đến trụ 259/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 259/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/13 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 260 đến trụ 260/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 260/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/11 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ; từ trụ 262B đến trụ 262B/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 262B/1 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/6 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Giang Tân, Long Bình phường Hòa Thành; khu phố Trường Huệ phường Long Hoa, khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt DS trụ 254B/1 Hóc Trâm tuyến 471TN - Cắt DS trụ 123 Giang Tân tuyến 482TN - Cắt DS trụ 265 Trường Tây tuyến 471TN - Cắt Rec trụ 267/1, DS trụ 267/1/1P Trường Huệ tuyến 478TĐ - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	27-10-26	07h00	27-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 244C đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 254 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Ép lèo trung thế, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 254 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Giang Tân, Long Bình phường Hòa Thành; khu phố Trường Huệ phường Long Hoa, khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt DS trụ 244C Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt DS trụ 254B/1 Hóc Trâm tuyến 471TN - Cắt DS trụ 123 Giang Tân tuyến 482TN - Cắt DS trụ 265 Trường Tây tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	27-10-26	07h30	27-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 267/1 đến trụ 267/1/94 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ, từ trụ 244C đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Từ trụ 266 đến trụ 266/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 266/2 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/1B Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 266 đến trụ 266/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 266/2 Quốc Lộ 22B đến trụ 267/1P/1B Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	56	Khu phố Trường Ân phường Long Hoa	- Cắt Rec, 3LTD trụ 316 Cẩm Giang tuyến 474TĐ - Cắt LBS, 3LTD trụ 97 Trần Phú tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 264B, DS trụ 264 Trường Tây 471TN - Cắt Rec trụ 60, DS trụ 59B Thiên Thọ Lộ tuyến 474TN	1351	5,7827	0,0241	0,3008	0,0013	1,047	4.189	
71	27-10-26	17h00	27-10-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	LBS trụ 115/2 Trường Đông tuyến 473LH và Rec trụ 60 Thiên Thọ Lộ tuyến 478TĐ	Chuyển điện khép vòng tuyến 478TĐ cấp điện cho tuyến 473LH đến trụ 115/2 Trường Đông	Chuyển tải trung thế	70	Không mất điện	- Đóng DS trụ 59B, Rec trụ 60 Thiên Thọ Lộ tuyến 474TN - Cắt LBS trụ 115/2 Trường Đông tuyến 474TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
72	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Đường dây 22kV Tân Biên - Hòa Hiệp Trụ 104/78B tuyến 475TBI	Trụ 104/78B tuyến 475TBI	Thay Công tơ, CT, VT định kỳ đường dây 22kV Tân Biên - Hòa Hiệp Trụ 104/78B tuyến 475TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công ty TNHH Một Thành Viên Khai thác thủy lợi Tây Ninh	Cắt 3LBFCO và Tháo 3 hotline Trụ 104/78B đường dây 22kV Tân Biên - Hòa Hiệp tuyến 475TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,014	126	
73	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/127/1 Trại Bí - Hòa Hiệp tuyến 477TBI	Từ trụ 104/127/2 đến trụ 104/127/30 tuyến 477TBI	Xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 104/127/2 đến trụ 104/127/30 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Áp Hòa Đông A xã Phước Vinh	Cắt 3LBFCO trụ 104/127/1 Trại Bí - Hòa Hiệp tuyến 477TBI	28	0,3628	0,0007	0,0140	0,0000	0,140	1.263	
74	27-10-26	08h00	27-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167 đến trụ 167/129 tuyến 471SN, 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	27-10-26	08h00	27-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 475 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 475 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ đến trụ 89A đến trụ 89A/5 tuyến 475TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 478TN	Từ trụ 15/1 đến trụ 15/38 và các nhánh rẽ đường Bờ Lỗi tuyến 478TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/1 đến trụ 15/38 và các nhánh rẽ đường Bờ Lỗi tuyến 478TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 53/15 Tân Bình - G, trạm 2x25kVA trụ 53/20 Tân Bình - AC tuyến 471CM	Từ trụ 53/19 đến trụ 53/19/1 đường 793 tuyến 471CM	Trồng trụ BTLT 14m ghép, lắp mới TBA 3x15kVA hệ kinh doanh Phương Nhì từ trụ 53/19 đến trụ 53/19/1 đường 793 tuyến 471CM	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Khu phố Tân Phước phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/15 Tân Bình - G, trạm 2x25kVA trụ 53/20 Tân Bình - AC tuyến 471CM	76	0,6767	0,0013	0,0381	0,0001	0,103	926	
79	27-10-26	08h00	27-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi 1 trụ 141/43/5/3 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi 1 trụ 141/43/5/3 tuyến 476SD	Thay công tơ và hệ thống đo đếm trạm biến áp trụ 141/43/5/3 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Khu Phố Thanh Hòa Phường Thanh Điền	Cắt 1 CB, 2 FCO trạm biến áp 2x50kVA Xóm Mỏ Côi 1 trụ 141/43/5/3 tuyến 476SD	148	0,5147	0,0025	0,0288	0,0001	0,023	80	
80	27-10-26	13h30	27-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 151/7/9/1P tuyến 476SD	Trụ 151/7/9/1P tuyến 476SD	Di dời trụ hạ áp theo chiết tính khách hàng Lê Quốc bảo tại trụ 151/7/9/1P tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu Phố Thanh Phước Phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 75kVA Thanh Phước 4 trụ 151/7/9 tuyến 476SD	66	0,2295	0,0011	0,0129	0,0001	0,011	40	
81	27-10-26	08h00	27-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/18 đến trụ 141/18/8T, từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18 đến trụ 141/18/8T, từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 141/18 đến trụ 141/18/8T, từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	27-10-26	08h00	27-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/46/36/59 Nông trường cao su 2 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 128/46/36/59 Nông trường cao su 2 tuyến 477SD	Thay công tơ điện từ không tương thích DCU tại trạm biến áp 25kVA trụ 128/46/36/59 Nông trường cao su 2 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khách hàng: Nông trường cao su 2	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 128/46/36/59 Nông trường cao su 2 tuyến 477SD	7	0,0243	0,0001	0,0014	0,0000	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
83	27-10-26	08h00	27-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/5 Thanh Bình 3 tuyến 476SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/5 Thanh Bình 3 tuyến 476SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/5 Thanh Bình 3 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp An Bình xã Châu Thành	Cất CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 141/18/35/5 Thanh Bình 3 tuyến 476SD	16	0,0556	0,0003	0,0031	0,0000	0,011	40	
84	27-10-26	08h00	27-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 172 Thanh Phước - 8 tuyến 476SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 172 Thanh Phước - 8 tuyến 476SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 250kVA trụ 172 Thanh Phước - 8 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu Phố Thanh Phước Phường Thanh Điền	Cất CB, 3 FCO trạm biến áp 250kVA trụ 172 Thanh Phước - 8 tuyến 476SD	123	0,4278	0,0020	0,0240	0,0001	0,103	360	
85	27-10-26	13h30	27-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 182/9P Thanh Phước 6 tuyến 476SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 182/9P Thanh Phước 6 tuyến 476SD	Thay công tơ điện tử không tương thích DCU tại trạm biến áp 250kVA trụ 182/9P Thanh Phước 6 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu Phố Thanh Phước Phường Thanh Điền	Cất CB, 3 FCO trạm biến áp 250kVA trụ 182/9P Thanh Phước 6 tuyến 476SD	181	0,6295	0,0030	0,0353	0,0002	0,103	360	
86	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 18/4 Giồng Két 6 tuyến 471MB	Trạm 50kVA trụ 18/4 Giồng Két 6 tuyến 471MB	Thu hồi TBA và phụ kiện trạm 50kVA trụ 18/4 Giồng Két 6 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	- Ấp Thuận Tây xã Bến Cầu - Ấp Bình Quới xã Phước Chi	- Cất LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cất DS trụ 53/100/12/52B Bình Quới tuyến 471MB	416	5,3217	0,0099	0,2084	0,0004	0,274	2.469	
87	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 18/18 Giồng Két 8 tuyến 471MB	Trạm 25kVA trụ 18/18 Giồng Két 8 tuyến 471MB	Thu hồi TBA và phụ kiện trạm 25kVA trụ 18/18 Giồng Két 8 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Ấp Thuận Tây xã Bến Cầu - Ấp Bình Quới xã Phước Chi	- Cất LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cất DS trụ 53/100/12/52B Bình Quới tuyến 471MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 18/30 Giồng Két 3 tuyến 471MB	Trạm 50kVA trụ 18/30 Giồng Két 3 tuyến 471MB	Thu hồi TBA và phụ kiện trạm 50kVA trụ 18/30 Giồng Két 3 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Ấp Thuận Tây xã Bến Cầu - Ấp Bình Quới xã Phước Chi	- Cất LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cất DS trụ 53/100/12/52B Bình Quới tuyến 471MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 18/14 đến 18/16 Giồng Két tuyến 471MB	Từ trụ 18/14 đến 18/16 nhánh rẽ 22kV Giồng Két tuyến 471MB	- Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 3x50kVA, lắp hoàn chỉnh xà, LA, FCO, cáp lực, hệ thống đo đếm và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trạm 3x50kVA trụ 18/16 Giồng Két 2 tuyến 471MB - Cắt lèo dừng dây, đấu lèo hạ áp trụ 18/14 thuộc trạm 250kVA Giồng Két 10 tuyến 471MB - Thu hồi TBA và phụ kiện trạm 75kVA trụ 18/14 Giồng Két 4 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Ấp Thuận Tây xã Bến Cầu - Ấp Bình Quới xã Phước Chi	- Cất LBS trụ 18/3 và DS trụ 18/1 Giồng Két tuyến 471MB - Cất DS trụ 53/100/12/52B Bình Quới tuyến 471MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
90	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	Từ trụ 234/2 đến trụ 234/38, từ trụ 234/10 đến trụ 234/10/9, từ trụ 234/10 đến trụ 234/10/14p Phước Ninh tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 234/2 đến trụ 234/38, từ trụ 234/10 đến trụ 234/10/9, từ trụ 234/10 đến trụ 234/10/14p Phước Ninh tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/12B Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/18 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 262/28 đến trụ 262/28/18 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Áp Suối Đá xã Dương Minh Châu	- Cắt LBFCO trụ 262/28/1 và tháo hotline nhánh rẽ đầu nối tại trụ 262/28 Cơ Giới tuyến 477HT - Cắt CB trạm 75kVA trụ 262/29 Cơ Giới-D tuyến 477HT	269	2,5705	0,0048	0,1348	0,0002	0,091	819	
92	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 262/29 Cơ Giới-D tuyến 477HT	Từ trụ 262/27 đến trụ 262/28 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, quần băng kéo hạ áp từ trụ 262/27 đến trụ 262/28 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Áp Suối Đá xã Dương Minh Châu	Cắt CB trạm 75kVA trụ 262/29 Cơ Giới-D tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hong, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô góc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/65/77/1 Phước Thạnh - Phước Đông tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/65/77/1 Phước Thạnh - Phước Đông tuyến 471PĐC	Cân bằng pha lưới điện trung áp trụ 42/65/77/33, lắp biến số trụ, biển báo nguy hiểm, đầu nối LA, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 42/65/77/1 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Phước Đông xã Phước Thạnh	Cắt 3LBFCO trụ 42/65/77/1 Phước Thạnh - Phước Đông tuyến 471PĐC	775	6,5104	0,0128	0,0005	0,0000	0,079	670	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
96	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/62B Cây Trường - Bàu Đồn tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/62B Cây Trường - Bàu Đồn tuyến 471PĐC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/74 Cây Trường - Bàu Đồn và các nhánh rẽ trụ 42/29, 42/38 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 92/95 Xóm Bó tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 92/95 Xóm Bó tuyến 472TĐ	Đào lỗ trụ trung hạ áp từ trụ 92/95 đến trụ 92/95/6 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 131 đến trụ 131/1 Phạm Hùng tuyến 475TN, từ trụ 131/1 Phạm Hùng tuyến 475TN đến trụ 30 Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 131 đến trụ 131/1 Phạm Hùng tuyến 475TN, từ trụ 131/1 Phạm Hùng tuyến 475TN đến trụ 30 Hùng Vương tuyến 476TN	Kéo dây trung áp, hoàn chỉnh trạm, sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 131 đến trụ 131/1 Phạm Hùng tuyến 475TN, từ trụ 131/1 Phạm Hùng tuyến 475TN đến trụ 30 Hùng Vương tuyến 476TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	14	Khu phố 1, 2 phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 250kVA Ca Bảo Đạo B trụ 130B Phạm Hùng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 400kVA Bảo Quốc Từ B trụ 28/1T Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB trạm 3x75kVA Bảo Quốc Từ E trụ 31 Hùng Vương tuyến 476TN	405	3,4670	0,0072	0,1803	0,0004	0,262	2.094	
99	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 73/3 (hạ áp) đến trụ 30/10T Hùng Vương tuyến 476TN	Từ trụ 73/3 (hạ áp) đến trụ 30/10T Hùng Vương tuyến 476TN	Kéo dây hạ áp, sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 73/3 (hạ áp) đến trụ 30/10T Hùng Vương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố 1, 2 phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 400kVA Bảo Quốc Từ B trụ 28/1T Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Phạm Văn Đồng A trụ 28/2B Hùng Vương tuyến 476TN - Cắt CB trạm 250kVA Nguyễn Chí Thanh C trụ 4/2P Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	191	1,6351	0,0034	0,0851	0,0002	0,131	1.047	
100	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 35 đến trụ 46, từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 476TN	Từ trụ 35 đến trụ 46, từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 35 đến trụ 46, ừ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	28-10-26	08h30	28-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Nhà nghỉ Ngọc My trụ 31/2B tuyến 471TBI	Trụ 31/2B tuyến 471TBI	Tháo thanh lý hệ thống đo đếm TBA 25kVA Nhà nghỉ Ngọc My trụ 31/2B tuyến 471TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Cơ sở Ngọc My	Cắt FCO TBA 25kVA Nhà nghỉ Ngọc My trụ 31/2B tuyến 471TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
102	28-10-26	09h30	28-10-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Cơ sở Karaoke Phát Tài trụ 173/1/12/1 tuyến 479TBI	Trụ 173/1/12/1 tuyến 479TBI	Tháo thanh lý hệ thống đo đếm TBA 25kVA Cơ sở Karaoke Phát Tài trụ 173/1/12/1 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Hộ Kinh Doanh Phát Tài	Cắt FCO TBA 25kVA Cơ sở Karaoke Phát Tài trụ 173/1/12/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
103	28-10-26	08h00	28-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 250kVA Tân Hòa 1 trụ 173 tuyến 479TBI	Trụ 173 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ, cân pha chuyển lều hạ áp TBA 250kVA Tân Hòa 1 trụ 173 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Tân Tiến xã Tân Lập	Cắt 3FCO TBA 250kVA Tân Hòa 1 trụ 173 tuyến 479TBI	123	0,6198	0,0030	0,0240	0,0001	0,005	19	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
104	28-10-26	14h00	28-10-26	15h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Ban quản lý Vườn Quốc Gia Lò Gò - Xa Mát trụ 182B/31 tuyến 479TBI	Trụ 182B/31 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 25kVA Ban quản lý Vườn Quốc Gia Lò Gò - Xa Mát trụ 182B/31 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ban quản lý Vườn Quốc Gia Lò Gò - Xa Mát (Chốt BVR tiểu khu 3)	Cắt FCO TBA 25kVA Ban quản lý Vườn Quốc Gia Lò Gò - Xa Mát trụ 182B/31 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
105	28-10-26	08h00	28-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167 đến trụ 167/129 tuyến 471SN, 473SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 99/2 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/2 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	28-10-26	07h30	28-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH Xây lắp 19-5	Nhánh rẽ 22kV trụ 15/24B/1 Bời Lời tuyến 478TN	Từ trụ 15/24B/2 đến trụ 15/24B/10 đường Bời Lời tuyến 478TN	- Bàn giao đơn vị ngoài xử lý khiếm khuyết tồn tại công trình ĐTXD 2026 từ trụ 15/24B/2 đến trụ 15/24B/10 đường Bời Lời tuyến 478TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Khu phố Ninh Phúc, Ninh Lợi phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 15/24B/1 Bời Lời tuyến 478TN	424	3,9852	0,0070	0,2242	0,0004	0,514	4.887	
109	28-10-26	08h00	28-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Cầu Trường 9 trụ 80/25 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA Cầu Trường 9 trụ 80/25 tuyến 478SD	Thay máy biến áp bị rỉ sét trụ 80/25 tuyến 478SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Cầu Trường xã Hào Đức	Cắt 1 LBFCO trụ 80/14 tuyến 478SD	50	0,1739	0,0008	0,0097	0,0000	0,011	40	
110	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 266 đến trụ 266/2/7/9/16, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến Trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Từ trụ 266 đến trụ 266/2/7/9/16, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến Trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 266 đến trụ 266/2/7/9/16, từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến Trụ 252/13/12 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 250 đến trụ 286, từ trụ 264 đến trụ 264/4/20, từ trụ 240 đến trụ 240/8 tuyến 471SD	Từ trụ 250 đến trụ 286, từ trụ 264 đến trụ 264/4/20, từ trụ 240 đến trụ 240/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 250 đến trụ 286, từ trụ 264 đến trụ 264/4/20, từ trụ 240 đến trụ 240/8 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
112	28-10-26	08h00	28-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 242 đến trụ 242/30, từ trụ 242/29 đến Trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Từ trụ 242 đến trụ 242/30, từ trụ 242/29 đến Trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 242 đến trụ 242/30, từ trụ 242/29 đến Trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	28-10-26	08h00	28-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Công ty Cổ Phần TAPIOTEK trụ 18/1 tuyến 473SD	Trụ 18/1 tuyến 473SD	Thay 3CT (75/5A) trung áp định kỳ tại trụ 18/1 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Khách hàng: Công ty Cổ Phần TAPIOTEK	Cắt 3 LBFCO trụ 18 tuyến 473SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
114	28-10-26	13h30	28-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Doanh Nghiệp Tư Nhân Sầm Hên trụ 264/4/1/3 tuyến 471SD	Trụ 264/4/1/3 tuyến 471SD	Thay 3CT (60/5A) trung áp định kỳ tại trụ 264/4/1/3 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Khách hàng: Doanh Nghiệp Tư Nhân Sầm Hên	Cắt Recloser và DS-3 pha trụ 264/4/1/1; cắt 3 LBFCO trạm trụ 264/4/1/2 và trụ 264/4/1/3 tuyến 471SD	1	0,0035	0,0000	0,0002	0,0000	0,343	1.200	
115	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/52/31B/10/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/52/31B/10/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng hạ áp trụ 53/117/10/52/31B/10/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Phước Hội xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	14	0,1791	0,0003	0,0070	0,0000	0,023	206	
116	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/86B/22/9/1 đến trụ 53/86B/22/9/9 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Giang 7 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/86B/22/9/1 đến trụ 53/86B/22/9/9 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Giang 7 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng hạ áp trụ 53/86B/22/9/1 đến trụ 53/86B/22/9/9 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Giang 7 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Phước Tân xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Giang 7 tuyến 480BC	42	0,5373	0,0010	0,0210	0,0000	0,023	206	
117	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cùi tuyến 475TĐ	Từ trụ 420 đến trụ 480 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 420 đến trụ 480 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 410 Phước An 3 tuyến 475TĐ	Trạm 50kVA trụ 410 Phước An 3 tuyến 475TĐ	Óp tôn thân trụ tại trụ 410 Phước An 3 tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước An xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 410 Phước An 3 tuyến 475TĐ	30	0,2867	0,0005	0,0150	0,0000	0,034	306	
119	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 320kVA trụ 433/12 Áp BII-B tuyến 475TĐ - Trạm 250kVA trụ 433/12/5T Áp BII-T.433/12/5T tuyến 475TĐ	Từ trụ 433/12 đến trụ 433/12/4T Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Lắp vật tư, kéo dây hạ áp, sang lưới hạ áp, phát quang lưới điện từ trụ 433/12 đến trụ 433/12/4T Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Áp Phước Nghĩa xã Lộc Ninh	- Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 320kVA trụ 433/12 Áp BII-B tuyến 475TĐ - Cắt CB trạm 250kVA trụ 433/12/5T Áp BII tuyến 475TĐ	158	1,5098	0,0028	0,0792	0,0001	0,480	4.320	
120	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 465 Phước Minh 11 tuyến 475TĐ	Từ trụ 464 đến trụ 465 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Óp tôn thân trụ từ trụ 464 đến trụ 465 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Phước Minh xã Lộc Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 465 Phước Minh 11 tuyến 475TĐ	20	0,1911	0,0004	0,0100	0,0000	0,034	306	
121	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
122	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 92/95 Xóm Bồ tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 92/95 Xóm Bồ tuyến 472TĐ	Trồng trụ trung áp, lắp phụ kiện từ trụ 92/95 đến trụ 92/95/6 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Xóm Bồ xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO nhánh rẽ trụ 92/95 Xóm Bồ tuyến 472TĐ	113	0,9493	0,0019	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
124	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42/62B đến trụ 42/146 Cây Trường - Bàu Đồn tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 42/62B đến trụ 42/146 Cây Trường - Bàu Đồn tuyến 471PĐC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Đường dây 22kV từ trụ 42/21 đến trụ 42/146 Cây Trường - Bàu Đồn và các nhánh rẽ trụ 42/74, 42/99 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/71/1 Bến Rộng tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 68/71/1 Bến Rộng tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/71/1 Bến Rộng tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 7 đến 27/6 Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 7 đến 27/6 Ngô Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 27 đến 27/6 Ngô Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 250kVA Long Hải W trụ 25A Ngô Quyền tuyến 474TN - Cắt CB trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngô Quyền tuyến 474TN	132	1,1300	0,0024	0,0588	0,0001	0,157	1.257	
127	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 29/1T đến trụ 29/8T Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 29/1T đến trụ 29/8T Ngô Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 29/1T đến trụ 29/8T Ngô Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngô Quyền tuyến 474TN - Cắt CB, 3FCO trạm 250kVA Công ty TNHH MTV Vũ Đình Gia trụ 28C/3 Ngô Quyền tuyến 474TN	100	0,8561	0,0018	0,0445	0,0001	0,079	628	
128	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 30 đến trụ 30/1/9T Ngô Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 30 đến trụ 30/1/9T Ngô Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 30 đến trụ 30/1/9T Ngô Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	7	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 3x50kVA Long Hải 2 trụ 29 Ngô Quyền tuyến 474TN - Cắt CB trạm 2x50kVA Long Hải M trụ 30/2 Ngô Quyền tuyến 474TN	119	1,0187	0,0021	0,0530	0,0001	0,076	605	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
129	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 28/4 đến 28/10/5, từ trụ 28/6B đến trụ 28/6B/5 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Từ trụ 28/4 đến 28/10/5, từ trụ 28/6B đến trụ 28/6B/5 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 28/4 đến 28/10/5, từ trụ 28/6B đến trụ 28/6B/5 Ngõ Quyền tuyến 474TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	11	Khu phố Trường An phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 250kVA Trường An F trụ 28/4B Ngõ Quyền tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA Trường An G trụ 28/10 Ngõ Quyền tuyến 474TN - Tháo hotline trụ 28/4 Ngõ Quyền tuyến 474TN (CB, FCO trạm đang cắt) - Tháo hotline trụ 28/8 Ngõ Quyền tuyến 474TN (CB, FCO trạm đang cắt)	176	1,5067	0,0031	0,0784	0,0002	0,196	1.571	
130	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Hoàn chỉnh trạm 50kVA, tách dùng, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 90/4B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN. (Tờ trình 60)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Trường Cửu phường Long Hoa	- Cắt CB trạm 50kVA Trường Xuân W trụ 90/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN - Cắt CB trạm 15kVA Hàn tiện Trường Xuân trụ 90/4 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	70	0,5992	0,0012	0,0312	0,0001	0,045	363	
131	29-10-26	07h30	29-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 20/1 đến trụ 20/31 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 20/1 đến trụ 20/19 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Vệ sinh, xit cò gốc trụ, phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20/1 đến trụ 20/19 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	29-10-26	08h00	29-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x50kVA trụ 100 Tân Phú 4 tuyến 477TH	Trạm 3x50kVA trụ 100 Tân Phú 4 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 100 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Hòa xã Tân Phú	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 3x50kVA trụ 100 Tân Phú 4 tuyến 477TH	120	1,0213	0,0021	0,0534	0,0001	0,103	823	
133	29-10-26	08h00	29-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 112 Tân Xuân 1-1 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 112 Tân Xuân 1-1 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 112 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Hòa xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 112 Tân Xuân 1-1 tuyến 477TH	51	0,4340	0,0009	0,0227	0,0000	0,103	823	
134	29-10-26	08h00	29-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 68/15B NT Thanh Bình 5 tuyến 477TH	Trạm 250kVA trụ 68/15B NT Thanh Bình 5 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 68/15B tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Ấp Tân Hòa xã Tân Phú	Cắt 3FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 68/15B NT Thanh Bình 5 tuyến 477TH	1	0,0085	0,0000	0,0004	0,0000	0,274	2.195	
135	29-10-26	08h00	29-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 121/20/5 NT Tân Hưng 11 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 121/20/5 NT Tân Hưng 11 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 121/20/5 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Lợi A xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 121/20/5 NT Tân Hưng 11 tuyến 477TH	55	0,4681	0,0010	0,0245	0,0001	0,103	823	
136	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
137	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 41/16 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16 đến trụ 41/16/11 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	29-10-26	08h00	29-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 108/8P/1 đến trụ 108/8P/12, từ trụ 108/8P/1 đến trụ 108/8P/1/10 tuyến 476SD	Từ trụ 108/8P/1 đến trụ 108/8P/12, từ trụ 108/8P/1 đến trụ 108/8P/1/10 tuyến 476SD	Thay trụ hạ áp bị nứt góc, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 108/8P/1 đến trụ 108/8P/12, từ trụ 108/8P/1 đến trụ 108/8P/1/10 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB trạm 50kVA An Điền 7 trụ 108/8P tuyến 476SD	69	0,6171	0,0011	0,0346	0,0001	0,011	103	
139	29-10-26	06h00	29-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Chuyển điện tuyến 475TB cấp điện tuyến 478TB đến trụ 184/43/44	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS trụ 243/2A tuyến 475TB Cắt LBS trụ 184/43/44 tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	29-10-26	07h30	29-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 116/7B tuyến 478TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 116/7B tuyến 478TB	Thay sứ phóng trụ 184/62, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Áp Lộc Thuận xã Hưng Thuận; Khu phố Lộc Vĩnh phường An Tịnh.	Cắt REC và 3LTD trụ 116/7B tuyến 478TB Cắt 3LTD trụ 184/42B tuyến 478TB Cắt 3LTD trụ 184/43/44 tuyến 478TB	1585	14,3499	0,0266	0,7940	0,0015	1,448	13.032	
141	29-10-26	06h00	29-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 184/43/44 tuyến 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS trụ 184/43/44 tuyến 478TB Cắt LBS trụ 243/2A tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 154B/3 đến trụ 154B/5b Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Từ trụ 154B/3 đến trụ 154B/5b nhánh rẽ 22kV Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	- Lắp mới hoàn chỉnh TBA, xà, LA, FCO, cáp lực, hệ thống đo đếm và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trạm 3x50kVA trụ 154B/3 Rừng Dầu 29 tuyến 476BC - Cắt dừng dây hạ áp trụ 154B/5b thuộc trạm 3x50kVA trụ 154B/3 Rừng Dầu 29 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Rừng Dầu xã Bến Cầu	Cắt 3LBFCO trụ 154B/1 và tháo 3hotline trụ 154B Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	291	3,7226	0,0069	0,1458	0,0003	0,137	1.235	
143	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 267/6B/1 Vườn Xoài tuyến 477HT	Từ trụ 267/6B/28 đến trụ 267/6B/29 Vườn Xoài tuyến 477HT	Lắp vật tư, di dời trụ trung áp, sang lưới trung hạ áp, phát quang lưới điện từ trụ 267/6B/28 đến trụ 267/6B/29 Vườn Xoài tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Áp Phước Hội xã Dương Minh Châu	Cắt 3LBFCO trụ 267/6B/1 Vườn Xoài tuyến 477HT	170	1,6245	0,0030	0,0852	0,0002	0,274	2.466	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
144	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 260 đến trụ 305/6, từ trụ 267/6B đến trụ 267/6B/29 Bầu Nằng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 260 đến trụ 305/6, từ trụ 267/6B đến trụ 267/6B/29 Bầu Nằng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TD	Từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/54 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/28 đến trụ 471/2/54 Cao Su Bến Cùi tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gõ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 476TD	Đường dây 22kV từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 Xóm Đồng tuyến 476TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 270/1 đến trụ 270/68 tuyến 476TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	Công ty Minh Ngọc	Đường dây 22kV từ trụ 128/65/1 đến trụ 128/65/69 Vùng Ven tuyến 472TD	Đường dây 22kV từ trụ 128/65/1 đến trụ 128/65/69 Vùng Ven tuyến 472TD	Sang lưới trung hạ áp,thu hồi trụ trung áp, thu hồi dây trung áp, thay MBA xử lý khiếm khuyết từ trụ 128/65/1B đến trụ 128/65/66 tuyến 472TD	Đầu tư xây dựng trung hạ áp	30	Áp Cây Da xã Phước Thạnh	Cắt LBS trụ 128/65/69 , 3LTD trụ 128/65/68 Xóm Bỏ 2 tuyến 472TD Cắt 3LTD trụ 128/65/1B Chùa Hiệp Long tuyến 472TD	486	4,0826	0,0080	0,0023	0,0000	0,594	5.050	
150	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 471PĐC	Lắp biển số trụ, biển báo nguy hiểm Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
151	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 133/15b đến trụ 133/14/4/3T, từ trụ 133/14/4/4 đến trụ 133/14/4/2P, từ trụ 133/14/4/4 đến trụ 133/14/4/3T Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 133/15b đến trụ 133/14/4/3T, từ trụ 133/14/4/4 đến trụ 133/14/4/2P, từ trụ 133/14/4/4 đến trụ 133/14/4/3T Lạc Long Quân tuyến 471TN	Dựng trụ hạ áp, kéo dây, sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 133/15b đến trụ 133/14/4/3T, từ trụ 133/14/4/4 đến trụ 133/14/4/2P, từ trụ 133/14/4/4 đến trụ 133/14/4/3T Lạc Long Quân tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	Cắt CB trạm 250kVA Ngõ Tùng Châu B trụ 133/15 Lạc Long Quân tuyến 471TN	142	1,2156	0,0025	0,0632	0,0001	0,157	1.257	
152	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Ngân Anh	Lưới điện hạ áp từ trụ 70/9 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN đến trụ 63/4/7 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN, từ trụ 63/4/1 đến trụ 63/4/7 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Từ trụ 70/9 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN đến trụ 63/4/7 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN, từ trụ 63/4/1 đến trụ 63/4/7 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Nhỏ, dựng trụ hạ áp, sang lưới hạ áp, thu hồi dây hạ áp từ trụ 70/9 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN đến trụ 63/4/7 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN, từ trụ 63/4/1 đến trụ 63/4/7 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	11	Khu phố Hiệp Long phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 400kVA Ao Hồ A trụ 70 Phạm Văn Đồng tuyến 471TN - Cắt CB trạm 3x50kVA Ao Hồ G trụ 63/4 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	393	3,3643	0,0070	0,1750	0,0004	0,196	1.571	
153	30-10-26	07h30	30-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 63/14/1/4B đến trụ 63/14/1/5 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Từ trụ 63/14/1/4B đến trụ 63/14/1/5 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	Sang lưới hạ áp, nhỏ trụ thu hồi, ép lèo hạ áp từ trụ 63/14/1/4B đến trụ 63/14/1/5 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN (chiết tính 68)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Hiệp Long phường Thanh Điền	- Cắt CB trạm 250kVA Hiệp Long G trụ 63/14 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN - Cắt CB trạm 250kVA Ao Hồ I trụ 91/13 Phạm Văn Đồng tuyến 475TN	268	2,2942	0,0048	0,1193	0,0002	0,131	1.047	
154	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 169/12/7 Tân Đông 3 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 169/12/7 Tân Đông 3 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 169/12/7 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Đông xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 169/12/7 Tân Đông 3 tuyến 477TH	32	0,3064	0,0006	0,0160	0,0000	0,103	926	
155	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 217/16P Tân Trung 36 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 217/16P Tân Trung 36 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 217/16P tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Trung A xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 217/16P Tân Trung 36 tuyến 477TH	86	0,8234	0,0015	0,0431	0,0001	0,103	926	
156	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 241/8 Tân Trung 45 tuyến 477TH	Trạm 50kVA trụ 241/8 Tân Trung 45 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ thiết bị nối lại dây tiếp đất, dây chống sét trạm trụ 241/8 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Trung B xã Tân Phú	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 241/8 Tân Trung 45 tuyến 477TH	68	0,6511	0,0012	0,0341	0,0001	0,103	926	
157	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Trụ 261 tuyến 477TH	Nối lại dây tiếp đất, dây chống sét hệ thống đo đếm ranh giới trụ 261 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,000	0	
158	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/10 Công Ty TNHH MTV Nguyễn Liêm tuyến 472SN	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/10 Công Ty TNHH MTV Nguyễn Liêm tuyến 472SN	Thay công tơ và TU định kỳ trụ 173/36/10 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	50	Công Ty TNHH MTV Nguyễn Liêm	Cắt Recloser + 03 LTD trụ 173/36/10/1, cắt 03 LBFCO + tháo 03 Hotline trụ 173/36/10 tuyến 472SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,715	15.433	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
159	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/16/1 Công ty TNHH Tiến Thành tuyến 472SN	Nhánh rã 22kV trụ 173/36/16/1 Công ty TNHH Tiến Thành tuyến 472SN	Thay công tơ và TU định kỳ trụ 173/36/16/1 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	72	Công ty TNHH Tiến Thành	Cắt Recloser + DS trụ 173/36/16/1, cắt 03 LTD trụ 173/36/16 tuyến 472SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	2,469	22.223	
160	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 477CM	Từ trụ 13/2 đến trụ 13/42 và các nhánh rẽ đường Trần Trần Phú tuyến 477CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ13/2 đến trụ 13/42 và các nhánh rẽ đường Trần Trần Phú tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/110B/1 đến trụ 186/110B/16, từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Từ trụ 186/110B/1 đến trụ 186/110B/16, từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/110B/1 đến trụ 186/110B/16, từ trụ 186/162/1 đến trụ 186/162/51 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/110/1 đến trụ 186/110/11, từ trụ 186/162/23/1 đến trụ 186/162/23/15, từ trụ 186/162/51/1 đến trụ 186/162/51/30/17 tuyến 473SD	Từ trụ 186/110/1 đến trụ 186/110/11, từ trụ 186/162/23/1 đến trụ 186/162/23/15, từ trụ 186/162/51/1 đến trụ 186/162/51/30/17 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 186/110/1 đến trụ 186/110/11, từ trụ 186/162/23/1 đến trụ 186/162/23/15, từ trụ 186/162/51/1 đến trụ 186/162/51/30/17 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
164	30-10-26	08h00	30-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 186/121B/4BT/1P đến 186/121B/4BT/12P tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B/4BT/1P đến 186/121B/4BT/12P tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 186/121B/4BT/1P đến 186/121B/4BT/12P tuyến 473S	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	31-10-26	06h00	31-10-26	07h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 341B Long Vĩnh tuyến 479MB	Từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 341B Long Vĩnh đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Chuyển điện tuyến 476SD cấp điện tuyến 479MB từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 341B Long Vĩnh.	Chuyển điện	60	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 227 Long Khánh tuyến 476BC - Cắt LBS trụ 234/1B và DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Recloser trụ 103B/14/2 Tây Nam tuyến 479MB	Recloser trụ 103B/14/2 Tây Nam tuyến 479MB	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 103B/14/2 Tây Nam tuyến 479MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	120	- Áp Bảo, Cao Su, Long Phú, Long Tân xã Long Thuận - Áp Xóm Lò xã Bến Cầu - Áp Phước Trung, Phước Đông xã Long Chữ	- Cắt MC 479MB và đóng DTĐ 479-76MB trạm 110kV Mộc Bài - Cắt DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB	4500	57,5666	0,1066	2,2543	0,0042	4,115	37.038	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
167	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV trụ 103B/14/1 Tây Nam tuyến 479MB	Trụ 103B/14/1 đường dây 22kV Tây Nam tuyến 479MB	Bảo trì DS trụ 103B/14/1 Tây Nam tuyến 479MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	- Áp Bảo, Cao Su, Long Phú, Long Tân xã Long Thuận - Áp Xóm Lò xã Bến Cầu - Áp Phước Trung, Phước Đông xã Long Chữ	- Cắt MC 479MB và đóng DTĐ 479-76MB trạm 110kV Mộc Bài - Cắt DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS trụ 234/1 Long Phước tuyến 479MB	LBS trụ 234/1 Long Phước tuyến 479MB	Thí nghiệm CBM LBS trụ 234/1 Long Phước tuyến 479MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	- Áp Bảo, Cao Su, Long Phú, Long Tân xã Long Thuận - Áp Xóm Lò xã Bến Cầu - Áp Phước Trung, Phước Đông xã Long Chữ	- Cắt MC 479MB và đóng DTĐ 479-76MB trạm 110kV Mộc Bài - Cắt DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS trụ 234/1B Long Giang tuyến 479MB	LBS trụ 234/1B Long Giang tuyến 479MB	Thí nghiệm CBM LBS trụ 234/1B Long Giang tuyến 479MB	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	- Áp Bảo, Cao Su, Long Phú, Long Tân xã Long Thuận - Áp Xóm Lò xã Bến Cầu - Áp Phước Trung, Phước Đông xã Long Chữ	- Cắt MC 479MB và đóng DTĐ 479-76MB trạm 110kV Mộc Bài - Cắt DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/3 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Từ trụ 234/3 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Vệ sinh bảo trì lưới điện từ trụ 234/3 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Áp Bảo, Cao Su, Long Phú, Long Tân xã Long Thuận - Áp Xóm Lò xã Bến Cầu - Áp Phước Trung, Phước Đông xã Long Chữ	- Cắt MC 479MB và đóng DTĐ 479-76MB trạm 110kV Mộc Bài - Cắt DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	31-10-26	17h00	31-10-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 341B Long Vĩnh đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Từ trụ 227 Long Khánh đến trụ 341B Long Vĩnh đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	60	Không mất điện	- Đóng DS trụ 234 và LBS trụ 234/1B Long Giang tuyến 479MB - Cắt Recloser trụ 227 Long Khánh tuyến 476BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	31-10-26	06h00	31-10-26	06h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN	LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 476TN cấp điện cho tuyến 471TN đến MC 471TN	Chuyển tải trung thế	150	Không mất điện	Đóng LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	31-10-26	17h30	31-10-26	18h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN	LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN cấp điện cho tuyến 476TN đến trụ 54 Âu Cơ	Chuyển tải trung thế	150	Không mất điện	Cắt LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
174	31-10-26	05h30	23-10-26	06h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	Từ tru 104/106/60 đến trụ 93 Trảng Cây tuyến 478SD	Chuyển điện tuyến 475TBI cấp điện tuyến 478SD từ trụ 104/106/60 đến trụ 93 Trảng Cây tuyến 478SD	Chuyển điện	80	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	31-10-26	18h00	23-10-26	18h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 475TBI, 478SD về giao lưới trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	Chuyển điện	80	Không mất điện	Cắt LBS trụ 104/106/60 Trảng Dầu tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
176	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 302/1 Công ty TNHH SX-TM-DV-VT-XNK Hữu Đức Tây Ninh tuyến 478TH	Nhánh rẽ 22kV trụ 302/1 Công ty TNHH SX-TM-DV-VT-XNK Hữu Đức Tây Ninh tuyến 478TH	Thay TI và TU trung áp định kỳ trụ 302/1 tuyến 478TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	200	Công ty TNHH SX-TM-DV-VT-XNK Hữu Đức Tây Ninh	Cắt Recloser trụ 302/2, cắt DS trụ 302/3, cắt 03 LTD trụ 302 tuyến 478TH	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	6,859	61.730	
177	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	31-10-26	08h00	31-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	31-10-26	06h00	31-10-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN	- MC 471 trạm 110kV Tây Ninh	Chuyển điện cáp ngầm đường 30/4 tuyến 471TN nhận điện tuyến 476TN đến MC 471 trạm 110kV Tây Ninh	Chuyển điện	150	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký) - Cắt MC 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	31-10-26	17h00	31-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN	- MC 471 trạm 110kV Tây Ninh	Chuyển về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	150	Không mất điện	- Đóng MC 471TN - Cắt LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	31-10-26	05h30	31-10-26	06h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471TN	Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD đến Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo	Chuyển điện	50	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (ĐL Thái Bình đăng ký) - Cắt Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	31-10-26	17h00	31-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471TN	Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	50	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo 471TN - Cắt LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (ĐL Thái Bình đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	31-10-26	06h00	31-10-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - MC 481 trạm 110kV Tây Ninh	Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 472TN đến MC 481 trạm 110kV Tây Ninh	Chuyển điện	200	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481TN,472TN - Cắt MC 481 trạm 110kV Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	31-10-26	17h00	31-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - MC 481 trạm 110kV Tây Ninh	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	200	Không mất điện	- Đóng MC 481 trạm 110kV Tây Ninh - Cắt LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
185	31-10-26	05h30	31-10-26	06h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	LBS trụ 164/36 tuyến 476SD	Trụ 164/36 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD về đến Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD. - Cắt Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	31-10-26	17h00	31-10-26	17h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	LBS trụ 164/36 tuyến 476SD	Trụ 164/36 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng Recloser Trần Hưng Đạo trụ 53 tuyến 471TN (ĐL Tân Ninh đăng ký). - Cắt LBS Thanh Thuận trụ 164/36 tuyến 476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
187	31-10-26	05h30	31-10-26	06h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 12 đến trụ 93 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Từ trụ 12 đến trụ 93 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Chuyển điện khép vòng tuyến 478SD nhận điện tuyến 475TBi về đến Recloser Trảng Cây trụ 93 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS Trảng Dâu trụ 104/106/60 tuyến 475TBi (ĐLTB đăng ký). - Cắt Recloser Trảng Cây trụ 93 và 3 LTD trụ 91 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
188	31-10-26	18h00	31-10-26	18h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 12 đến trụ 93 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Từ trụ 12 đến trụ 93 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Không mất điện	- Đóng 3 LTD trụ 91 và Recloser Trảng Cây trụ 93 tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Cắt LBS Trảng Dâu trụ 104/106/60 tuyến 475TBi (ĐLTB đăng ký).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	31-10-26	07h00	31-10-26	07h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1B đến trụ 176 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Từ trụ 1B đến trụ 176 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Chuyển điện khép vòng tuyến 478SD nhận điện tuyến 471SD về đến trụ 1B lộ ra trạm Hòa Hiệp tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Áp Phước Hưng (trừ tổ 1) xã Phước Vinh	- Cắt Recloser Phước Hưng trụ 175 và DS 3 pha trụ 176 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Đóng 3 LTD trụ 341 tuyến 471SD-478SD. - Đóng Recloser Phước Hưng trụ 175 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD).	522	0,2593	0,0086	0,0145	0,0005	2,057	1.029	
190	31-10-26	16h30	31-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1B đến trụ 176 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Từ trụ 1B đến trụ 176 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD)	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Áp Phước Hưng (trừ tổ 1) xã Phước Vinh	- Cắt Recloser Phước Hưng trụ 175 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Cắt 3 LTD trụ 341 tuyến 471SD-478SD. - Đóng DS 3 pha trụ 176 và Recloser Phước Hưng trụ 175 tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD).	522	0,2593	0,0086	0,0145	0,0005	2,057	1.029	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
191	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 299/1 đến trụ 299/30 tuyến 478SD	Từ trụ 299/1 đến trụ 299/30 tuyến 478SD	Lắp phụ kiện lưới và kéo dây chống sét từ trụ 299/1 đến trụ 299/30 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	25	Áp Phước Lợi, Phước Hưng (tổ 1) xã Phước Vĩnh và ấp Vĩnh xã Hào Đức	- Cắt LBS An Cơ và DS 3 pha trụ 249 tuyến 478SD. - Cắt DS 3 pha trụ 299 Chợ Vĩnh tuyến 471SD-478SD. - Cắt DS 3 pha trụ 176 Phước Hưng tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Cắt 3 LTD trụ 91 Trảng Cây tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Cắt CB trạm 250kVA Ngã 4 An Cơ trụ 300B, 250kVA Áp Vĩnh 2 trụ 307B, 50kVA Cầu Vĩnh trụ 312 tuyến 471SD. - Tháo 1 hotline nhánh rẽ trụ 314 tuyến 471SD.	2000	20,3735	0,0340	1,1123	0,0019	0,857	8.574	
192	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 299/31 đến trụ 299/56 tuyến 478SD	Từ trụ 299/31 đến trụ 299/56 tuyến 478SD	Lắp phụ kiện lưới và kéo dây chống sét từ trụ 299/31 đến trụ 299/56 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Phước Lợi, Phước Hưng (tổ 1) xã Phước Vĩnh	- Cắt LBS An Cơ và DS 3 pha trụ 249 tuyến 478SD. - Cắt DS 3 pha trụ 299 Chợ Vĩnh tuyến 471SD-478SD. - Cắt DS 3 pha trụ 176 Phước Hưng tuyến 476HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Cắt 3 LTD trụ 91 Trảng Cây tuyến 472HH (đang vận hành tuyến 478SD). - Cắt CB trạm 50kVA Phước Lợi 1 trụ 326, 250kVA Phước Lợi 4 trụ 335B, 160kVA Phước Lợi B trụ 337, 250kVA Phước Lợi 5 trụ 339B tuyến 471SD. - Tháo 1 hotline nhánh rẽ trụ 329, 331 tuyến 471SD. - Tháo 3 hotline nhánh rẽ trụ 338 tuyến 471SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	31-10-26	06h00	31-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 148B tuyến 473TB đến MC 482LT	Đường dây 22kV từ trụ 148B tuyến 473TB đến MC 482LT	Chuyển điện tuyến 473TB cấp điện tuyến 482LT đến MC 482LT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	110	Không mất điện	Đóng LBS trụ 148B Đôn Thuận tuyến 473TB Cắt MC 482LT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
194	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 192C tuyến 473TB đến MC 482LT	Đường dây 22kV từ trụ 192C tuyến 473TB đến MC 482LT	Dựng trụ, lắp REC, DS, LBS trụ 312/1B, 312/2, 312/2B tuyến 473TB; trụ 21 tuyến 482LT; trụ 22/4 tuyến 480LT và đóng điện nghiệm thu REC, DS, LBS trụ 312/1B, 312/2, 312/2B tuyến 473TB; trụ 21 tuyến 482LT; trụ 22/4 tuyến 480LT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Áp Đôn Thuận, Cầu xe, Bà Nhả xã Hưng Thuận.	Cắt 3LBFCO trụ 169/92C/1 tuyến 473TB Cắt 03LTD trụ 285 Bùng Bình 2 tuyến 473TB Cắt MC 482LT và đóng dao tiếp địa 482-76LT Cắt MC 480LT và đóng dao tiếp địa 480-76LT	2683	26,9897	0,0450	1,4934	0,0025	2,896	28.960	
195	31-10-26	17h00	31-10-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 148B tuyến 473TB đến MC 482LT	Đường dây 22kV từ trụ 148B tuyến 473TB đến MC 482LT	Chuyển điện tuyến 482LT cấp điện tuyến 473TB đến LBS Đôn Thuận trụ 148B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	110	Không mất điện	Đóng MC 482LT Cắt LBS trụ 148B Đôn Thuận tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
196	31-10-26	07h00	31-10-26	17h00	ĐLTân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Xuất tuyến 22kV tuyến 471TN, 481TN	- Cáp ngầm từ LBS 01 trạm biến áp 400kVA Đại Lộ 30/4 - 01 đến Recloser trụ 28B Bời Lời tuyến 481TN, từ LBS 01 trạm biến áp 400kVA Đại Lộ 30/4 - 01 đến Recloser trụ 28B Bời Lời tuyến 481TN, từ LBS 01 trạm biến áp 630kVA Đại Lộ 30/4 - 13 đến Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN. - Từ trụ 3/3 đến trụ 29 đường Bời Lời tuyến 471TN, 481TN, 480TN	- Bàn giao đơn vị ngoài thảo, làm đầu cáp ngầm và thử nghiệm cáp ngầm cáp ngầm từ LBS 01 trạm biến áp 400kVA Đại Lộ 30/4 - 01 đến Recloser trụ 28B Bời Lời tuyến 481TN, từ LBS 01 trạm biến áp 630kVA Đại Lộ 30/4 - 13 đến Recloser trụ 29 Lâm Vồ tuyến 471TN. - Điện lực Tân Ninh xử lý khiếm khuyết lưới điện thay xa composit, ốp bọc cách điện từ trụ 3/3 đến trụ 29 đường Bời Lời tuyến 471TN, 481TN, 480TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	25	Khu phố, Ninh Thọ, Ninh Lộc, Ninh An phường Bình Minh; khu phố 3, 4, 14 phường Tân Ninh	- Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 03 Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 24 Giếng Mạch tuyến 471TN - Cắt LBS và đóng DTĐ ngăn lộ LBS 05 từ RMU 02 Lâm Vồ tuyến 471TN - Cắt MC 480TN và đóng DTĐ 480-76TN - Đóng DTĐ 471-76TN - Đóng DTĐ 481-76TN	623	6,1637	0,0103	0,3468	0,0006	0,857	8.574	
197	01-11-26	05h30	01-11-26	06h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99, từ trụ 59C đến trụ 128 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99, từ trụ 59C đến trụ 128 tuyến 477SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 477SD nhận điện tuyến 476SD về Recloser Xóm Ruộng trụ 59C tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 128/98/1 Gò Nổi tuyến 477SD-476SD. - Cắt Recloser Xóm Ruộng và DS 3 pha trụ 59C tuyến 477SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	ĐL Thái Bình thực hiện giảm tải khách hàng là 150A, đảm bảo chuyển điện khoảng 80A.
198	01-11-26	17h00	01-11-26	17h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99, từ trụ 59C đến trụ 128 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99, từ trụ 59C đến trụ 128 tuyến 477SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Không mất điện	- Đóng DS 3 pha và Recloser Xóm Ruộng trụ 59C tuyến 477SD. - Cắt LBS trụ 128/98/1 Gò Nổi tuyến 477SD-476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
199	01-11-26	05h30	01-11-26	06h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63 đến trụ 272, từ trụ 186/1 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Từ trụ 63 đến trụ 272, từ trụ 186/1 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Chuyển điện tuyến 473SD nhận điện tuyến 471SD về Recloser Bến Sỏi trụ 63 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Không mất điện	- Đóng Recloser Cầu Cây Ôi trụ 340B/164 tuyến 471SD-473SD. - Cắt Recloser Bến Sỏi và 3 LTD trụ 63 tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	ĐL Thái Bình thực hiện giảm tải khách hàng là 150A, đảm bảo chuyển điện khoảng 100A.
200	01-11-26	17h00	01-11-26	17h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63 đến trụ 272, từ trụ 186/1 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Từ trụ 63 đến trụ 272, từ trụ 186/1 đến trụ 186/190 tuyến 473SD	Chuyển điện về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Không mất điện	- Đóng 3LTD và Recloser Bến Sỏi tuyến 473SD - Cắt Recloser Cầu Cây Ôi trụ 340B/164 tuyến 471SD-473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
201	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Cáp ngầm lộ ra tuyến 473SD, tuyến 477SD trạm 110/22kV Suối Dộc; LBS trụ 53B Khu Phố 1 tuyến 474SD-477SD và LBS trụ 75 Thị trấn tuyến 473SD-477SD	Cáp ngầm lộ ra tuyến 473SD, tuyến 477SD trạm 110/22kV Suối Dộc; LBS trụ 53B Khu Phố 1 tuyến 474SD-477SD và LBS trụ 75 Thị trấn tuyến 473SD-477SD	Thí nghiệm cáp ngầm lộ ra tuyến 473SD, tuyến 477SD trạm 110/22kV Suối Dộc; Thí nghiệm LBS và phụ kiện đi kèm tại trụ 53B tuyến 474SD-477SD, tại trụ 75 tuyến 473SD-477SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Ấp Tân Thành xã Châu Thành	- Cắt MC 477SD và đóng DTĐ 477-76SD; Cắt MC 473SD và đóng DTĐ 473-76SD trạm 110/22kV Suối Dộc. - Cắt DS 3 pha trụ 1H tuyến 477SD và cắt DS 3 pha trụ 1F tuyến 473SD lộ ra trạm 110/22kV Suối Dộc. - Cắt Recloser và DS 3 pha trụ 59C Xóm Ruộng tuyến 477SD. - Cắt Recloser và 3 LTD trụ 63 Xóm Ruộng tuyến 473SD. - Cắt DS 3 pha trụ 53B Khu Phố 1 tuyến 477SD-474SD. - Cắt DS 3 pha trụ 53 Ngã 4 Huyện tuyến 473SD-474SD-477SD. - Cắt 3 LTD trụ 14 tuyến 473SD-478SD.	614	6,1012	0,0102	0,3418	0,0006	1,029	10.287	
202	01-11-26	07h00	01-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộc	Cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộc	Thí nghiệm cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộc	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Ấp Tua Hai, Cây Xiêng xã Châu Thành	- Cắt MC 475SD và đóng DTĐ 475-76SD trạm 110/22kV Suối Dộc. - Cắt DS 3 pha trụ 1G lộ ra trạm 110/22kV Suối Dộc tuyến 475SD. - Cắt REC và DS 3 pha Cây xiêng trụ 80/3 tuyến 475SD.	1988	8,8894	0,0329	0,4980	0,0018	0,686	3.086	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
203	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 480KCENTB đến MC 476TB	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 4780KCENTB đến MC 476TB	Chuyển điện tuyến 480KCENTB cấp điện tuyến 476TB đến MC 476TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS trụ 2/12B tuyến 480KCENTB Cắt MC 476TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Chuyển điện tuyến 480KCENTB cấp điện tuyến 472TB đến MC 472TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Không mất điện	Đóng LBS trụ 47 tuyến 476TB Cắt MC 472TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
205	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCENTB đến MC 474TB	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCENTB đến MC 474TB	Chuyển điện tuyến 475KCENTB cấp điện tuyến 474TB đến MC 474TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 475KCENTB Cắt MC 474TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
206	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCENTB đến MC 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCENTB đến MC 478TB	Chuyển điện tuyến 471KCENTB cấp điện tuyến 478TB đến MC 478TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 471KCENTB Cắt MC 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
207	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Chuyển điện tuyến 480KCENTB cấp điện tuyến 479TB đến MC 479TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 01 tuyến 476TB Cắt MC 479TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 127 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Chuyển điện tuyến 473BC cấp điện tuyến 477TB đến trụ 17B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC Cắt LBS và DS trụ 17B tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
209	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PDc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PDc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 471PDc cấp điện tuyến 475TB đến trụ 6/1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng REC trụ 40 Gia Lộc tuyến 471PDc Cắt LBS trụ 6/1 Ngân Hàng tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 471PDc cấp điện tuyến 473TB đến trụ 23/20	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Không mất điện	Đóng LBS trụ 23/27 Lọc Trát tuyến 473TB Cắt REC trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 475TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 475TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 471KCENTB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 53	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB Cắt REC trụ 53 Gia Lâm tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
212	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Chuyển điện tuyến 480TC cấp điện tuyến 471TB đến MC 471TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC Cắt MC 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
213	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Không mất điện	Đóng REC trụ 53 Gia Lâm tuyến 473TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
214	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Không mất điện	Đóng REC trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB Cắt LBS trụ 23/27 Lọc Trát tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
215	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 6/1 Ngân Hàng tuyến 475TB Cắt REC trụ 120 Cây Trường tuyến 471PĐc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 127 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 127 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng DS và LBS trụ 17B tuyến 477TB Cắt REC trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 471TB Cắt REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 480KCNTB đến MC 476TB	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 4780KCNTB đến MC 476TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 476TB Cắt LBS trụ 2/12B tuyến 480KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 472TB Cắt LBS trụ 47 tuyến 476TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCNTB đến MC 474TB	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCNTB đến MC 474TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 474TB Cắt LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 475KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCNTB đến MC 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCNTB đến MC 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 478TB Cắt LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 471KCNTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
222	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 479TB Cắt LBS trụ 01 tuyến 476TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
223	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ A đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB	Đường dây 22kV từ trụ A đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB	Thí nghiệm cáp ngầm từ 05 đến trụ 08 tuyến 477TB; thu hồi trụ trung thế từ trụ 1A đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng; khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt MC 473TB và đóng dao tiếp địa 473-76TB Cắt MC 475TB và đóng dao tiếp địa 475-76TB Cắt MC 477TB và đóng dao tiếp địa 477-76TB Cắt DS trụ 52C tuyến 473TB Cắt 3LTD trụ 6/1 tuyến 475TB Cắt DS trụ 17B tuyến 477TB	3959	39,8256	0,0664	2,2037	0,0037	2,896	28.960	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
1	26-10-26	08h00	26-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Nhứt Chánh.	Tại trụ số 15 (nhánh rẽ Nhứt Chánh), ĐT832, áp 1 Nhứt Chánh, xã Bình Đức, tỉnh Tây Ninh.	Tháo kẹp quai, tháo LA, tháo FCO. Tháo MBA 2x50kVA + giá MBA TBA Càng Bắc Tân.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T28C/2 Thuận Đạo, MC 478 Rạch Chanh - đường dây 22kV tuyến 478 Rạch Chanh. MC 475 Bến Lức - đường dây 22kV tuyến 475 Bến Lức . 2/ Cắt FCO TBA Càng Bắc Tân tại trụ số 15 (nhánh rẽ Nhứt Chánh).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
2	26-10-26	13h00	26-10-26	14h30	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu.	Tại khoảng trụ số 11A - 12 ĐD 476LH-477LH/54/4A (nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu), ĐT826E, áp Long Đức Đông, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Lắp bọc cách điện đường dây 22kV.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 475 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 475 Long Hậu. MC 474 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 474 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
3	28-10-26	08h30	28-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ KCN Long Định - Long Cang.	Tại trụ số 13 ĐD 479RC (nhánh rẽ KCN Long Định - Long Cang), đường Nguyễn Trung Trực, áp Long Cang, xã Long Cang, tỉnh Tây Ninh.	Đầu nối nhánh rẽ 3 pha & TBA 750kVA Công ty Cổ phần VCD Riverbank.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 480 Rạch Chanh - đường dây 22kV tuyến 480 Rạch Chanh. MC 471 Rạch Chanh - đường dây 22kV tuyến 471 Rạch Chanh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
4	28-10-26	13h30	28-10-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu.	Tại khoảng trụ số 11A - 12 ĐD 476LH-477LH/54/4A (nhánh rẽ Ấp 3 Long Hậu), ĐT826E, áp Long Đức Đông, xã Cần Giuộc, tỉnh Tây Ninh.	Tháo bọc cách điện đường dây 22kV.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 475 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 475 Long Hậu. MC 474 Long Hậu - đường dây 22kV tuyến 474 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
CƠ SỞ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:
- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

310,970 MW
97,6322 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:
- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:

2.269.493 KWH
0,1940 Lần